

Phật Thuyết

**Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang
Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng
Giác Kinh (Âm Hán Văn)**

Nguyên bản Hán văn:

Bồ Tát giới đệ tử Vạn Thành Hạ Liên Cư
hội tập và kính chia thành chương mục

Phật Thuyết

**Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang
Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng
Giác Kinh**

Nguyên Hán bản

Ngài HẠ LIÊN CƯ (hội tập)

Việt dịch

HT. Thích Đức Niệm

Cư sĩ Minh Chánh

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

HÀ NỘI - PL. 2553 – DL.2009

Lư Hương Tán

Lư hương xạ nhiệt pháp giới môn huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xứ kết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 xưng)*

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 xưng)

Khai Kinh Kệ

Vô Thượng thậm thâm vi diệu pháp,
Bách thiên vạn kiếp nan tao ngộ.
Ngã kim kiến văn đắc thụ trì,
Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.

Cử Tán

(Đại chúng đồng tụng theo tiếng mõ)
Lư hương vừa ngún chiêm đàn,
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa,
Lòng con kính ngưỡng thiết tha,
Ngưỡng mong chư Phật thương mà chứng minh

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát
(3 lần)

BÀI KỆ KHAI KINH

Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

Pháp Hội Thánh Chúng Đệ Nhất

Như thị ngã văn, nhất thời Phật tại Vương Xá thành Kỳ Xà Quạt sơn trung. Dữ đại tỳ-kheo chúng vạn nhị thiên nhân câu. Nhất thiết đại thánh, thần thông dĩ đạt. Kỳ danh viết: Tôn giả Kiều Trần Như, tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Đại Mục Kiền Liên, tôn giả Ca Diếp, tôn giả A Nan đẳng, nhi vi Thượng Thủ. Hựu hữu Phổ Hiền Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Di Lặc Bồ Tát, cập Hiền kiếp trung nhất thiết Bồ Tát, giai lai tập hội.

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

Phẩm Thứ Nhất Pháp Hội Thánh Chúng

Tôi nghe như vậy: một thuở nọ, đức Phật ở núi Kỳ Xà Quạt nơi thành Vương Xá, cùng với đại thánh chúng Tỳ kheo một vạn hai ngàn vị đã chứng thần thông: Tôn giả Kiều Trần Như, tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Đại Mục Kiền Liên, tôn giả Ca Diếp, tôn giả A Nan v.v...là những bậc thượng thủ. Lại có các ngài Phổ Hiền Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Di Lặc Bồ Tát và tất cả Bồ Tát trong hiền kiếp đến tập hội.

Đức Tuân Phổ Hiền

Đệ Nhị

Hựu Hiền Hộ đẳng thập lục Chánh Sĩ, sở vị:

Thiện Tư Duy Bồ Tát,
Tuệ Biện Tài Bồ Tát,
Quán Vô Trụ Bồ Tát,
Thần Thông Hoa Bồ Tát,
Quang Anh Bồ Tát,
Bảo Tràng Bồ Tát,
Trí Thượng Bồ Tát,
Tịch Căn Bồ Tát,
Tín Tuệ Bồ Tát,
Nguyện Tuệ Bồ Tát,
Hương Tượng Bồ Tát,
Bảo Anh Bồ Tát,
Trung Trụ Bồ Tát,
Chế Hạnh Bồ Tát,
Giải Thoát Bồ Tát,

nhi vi Thượng Thủ. Hàm cộng tuân tu, Phổ Hiền Đại Sĩ chi đức, cụ túc vô lượng hạnh nguyện, an trụ nhất thiết, công đức

Phẩm Thứ Hai

Đức Tuân Phổ Hiền

Lại có mười sáu vị Bồ Tát tại gia: Hiền Hộ Bồ Tát,

Thiện Tư Duy Bồ Tát,
Huệ Biện Tài Bồ Tát,
Quán Vô Trụ Bồ Tát,
Thần Thông Hoa Bồ Tát,
Quang Anh Bồ Tát,
Bảo Tràng Bồ Tát,
Trí Thượng Bồ Tát,
Tịch Căn Bồ Tát,
Tín Huệ Bồ Tát,
Nguyện Huệ Bồ Tát,
Hương Tượng Bồ Tát,
Bảo Anh Bồ Tát,
Trung Trụ Bồ Tát,
Chế Hạnh Bồ Tát,
Giải Thoát Bồ Tát,

là những bậc thượng thủ. Các vị Bồ Tát này đều tuân theo hạnh nguyện của Phổ Hiền Đại sĩ, thật hành vô lượng hạnh nguyện

pháp trung. Du bộ thập phương, hành quyền phương tiện. Nhập Phật pháp tạng, cứu cánh bỉ ngạn. Nguyên u vô lượng thế giới thành Đẳng Chánh Giác.

Xả Đâu Suất, giáng vương cung, khí vị xuất gia, khổ hành học đạo, tác tư thị hiện, thuận thế gian cố. Dĩ Định Tuệ lực, hàng phục ma oán. Đắc vi diệu pháp, thành tối Chánh Giác. Thiên nhân quy ngưỡng, thỉnh chuyển pháp luân. Thường dĩ pháp âm, giác chư thế gian. Phá phiền não thành, hoại chư dục tiem. Tẩy trạc cấu ô, hiển minh thanh bạch. Điều chúng sanh, tuyên diệu lý, trừ công đức, thị phước điền. Dĩ chư pháp dược, cứu liệu tam khổ. Thăng quán đánh giai, thụ Bồ Đề ký. Vị giáo Bồ Tát, tác A Xà Lê, thường tập tương ưng, vô biên chư hạnh. Thành thực Bồ Tát, vô biên thiện căn, vô lượng chư

quyền hành phương tiện đi khắp mười phương làm các công đức, vào pháp tạng của chư Phật, rốt ráo giải thoát, nguyện chúng sanh ở vô lượng thế giới đồng chứng Phật quả.

Rời cung trời Đâu Suất, giáng sinh vào cung vua, bỏ ngôi vị mà xuất gia, khổ hạnh học đạo. Thị hiện thuận theo thế gian pháp, đem sức định huệ hàng phục ma oán, đắc pháp vi diệu thành bậc tối chánh giác, người trời quy ngưỡng. Chuyển bánh xe pháp, đem pháp âm giác ngộ thế gian, phá thành phiền não, lấp ao tham dục, gột sạch cấu uế, hiển bày đức thanh tịnh, điều phục chúng sanh, tuyên thuyết diệu lý, tích công lũy đức, gây tạo phước điền. Đem pháp dược cứu liệu các khổ ba cõi. Làm phép quán đánh thọ ký Bồ đề. Giáo hóa Bồ Tát nên làm A xà lê biểu thị vô biên công hạnh, thành thực vô biên thiện căn cho hàng Bồ Tát. Vô lượng

Phật, hàm cộng hộ niệm. Chư Phật sát trung, giai năng thị hiện. Thí thiện huyễn sư, hiện chúng dị tướng, ư bỉ tướng trung, thật vô khả đắc. Thử chư Bồ Tát, diệc phục như thị.

Thông chư pháp tánh, đạt chúng sanh tướng. Cúng dường chư Phật, khai đạo quần sanh. Hóa hiện kỳ thân, do như điện quang. Liệt ma kiến võng, giải chư triền phục. Viễn siêu Thanh Văn, Bích Chi Phật địa, nhập Không, Vô Tướng, Vô Nguyên pháp môn. Thiện lập phương tiện, hiển thị Tam Thừa. Ư thử trung hạ, nhi hiện diệt độ. Đắc vô sanh vô diệt chư tam-ma-địa, cập đắc nhất thiết đà-la-ni môn. Tùy thời ngộ nhập Hoa Nghiêm tam-muội, cụ túc tổng trì bách thiên tam-muội. Trụ thâm Thiên Định, tất đồ vô lượng chư Phật. Ư nhất niệm khoảnh, biến du nhất thiết Phật độ. Đắc Phật biện tài, trụ Phổ

chư Phật đồng đến hộ niệm. Trong tất cả cõi Phật đều có thể thị hiện như vậy. Như nhà ảo thuật biến ra các hình tướng, nhưng các hình ấy không có thật tướng. Bạc Bồ Tát này cũng lại như vậy.

Đã thông đạt tánh tướng của chúng sanh, cúng dường chư Phật. Dắt dẫn quần sanh, hóa hiện các thân, mau như ánh chớp. Phá tan lưới chấp, thoát dây ràng buộc, qua khỏi quả vị Thanh văn Bích chi, chứng nhập ba pháp: Không, vô tướng, vô nguyên. Khéo lập phương tiện hiển thị ba thừa. Đối với hàng trung hạ căn thị hiện có diệt độ. Chúng đắc vô sanh vô diệt, vào sâu thiên định, được vô lượng trăm ngàn pháp tổng trì. Ngộ nhập Hoa Nghiêm tam muội, chứng trăm ngàn tổng trì tam muội, vẫn trụ sâu trong thiên định, thấy rõ vô lượng đức Phật. Khoảnh khắc đi khắp cõi Phật, được biện tài của Phật. Vào hạnh nguyện Phổ Hiền.

Hiền hạnh. Thiện năng phân biệt, chúng sanh ngữ ngôn, khai hóa hiển thị, chân thật chi tế. Siêu quá thế gian, chur sở hữu pháp, tâm thường đế trụ, độ thế chi đạo.

Ư nhất thiết vạn vật, tùy ý tự tại, vi chur thứ loại, tác bất thỉnh chi hữu. Thụ trì Như Lai, thậm thâm pháp tạng, hộ Phật chủng tánh, thường sử bất tuyệt. Hưng đại bi, mãn hữu tình, diễn từ biện, thụ pháp nhãn, đổ ác thú, khai thiện môn. Ư chur chúng sanh, thị nhược tự kỷ, chứng tế phụ hà, giai độ bỉ ngạn. Tất hoạch chur Phật, vô lượng công đức, trí tuệ thánh minh, bất khả tư nghị. Như thị đẳng chur đại Bồ Tát, vô lượng vô biên, nhất thời lai tập. Hựu hữu tỳ-kheo-ni ngũ bách nhân, thanh tín sĩ thất thiên nhân, thanh tín nữ ngũ bách nhân, Dục giới thiên, Sắc giới thiên, chur thiên Phạm chúng, tất cộng đại hội.

Thông đạt tiếng nói các chúng sanh, khai thị thật tướng vũ trụ. Vượt khỏi các pháp thế gian. Tâm thường nguyện độ thoát chúng sanh.

Đối với vạn vật tùy ý tự tại. Với lục đạo phàm phu làm bạn không thỉnh. Vâng giữ pháp tạng nhiệm màu Như Lai, hộ trì giống Phật khiến không dứt. Phát rộng lòng thương xót hữu tình, nói lời từ ái, trao pháp nhãn, đóng đường ác, mở cửa lành. Đối với chúng sanh biểu hiện cởi mở, cứu giúp phò trợ, mong độ chúng sanh đến bờ giác ngộ. Quyết được vô lượng công đức, trí huệ sáng suốt không thể nghĩ bàn. Vô lượng vô biên đại Bồ Tát như vậy đồng đến pháp hội. Lại có năm trăm vị Tỳ kheo ni, bảy ngàn vị Ưu bà tắc, năm trăm vị Ưu bà di, và chur thiên cõi Dục, cõi sắc, cõi Phạm chúng đồng đến dự đại hội.

Đại Giáo Duyên Khởi Đệ Tam

Nhĩ thời Thế Tôn, oai quang hách dịch, như dung kim tụ, hựu như minh kính, ảnh sớng biểu lý, hiện đại quang minh, số thiên bách biến. Tôn giả A Nan, tức tự tư duy: “Kim nhật Thế Tôn, sắc thân chư căn, duyệt dự thanh tịnh, quang nhan nguy nguy, bảo sát trang nghiêm, từng tích dĩ lai, sở vị tăng kiến”. Hỷ đặc chiêm ngưỡng, sanh hy hữu tâm.

Tức từng tòa khởi, thiên đản hữu kiên, trường quy hiệp chưởng, nhi bạch Phật ngôn: “Thế Tôn kim nhật, nhập đại tịch định, trụ kỳ đặc pháp, trụ chư Phật sở trụ, đạo sư chi hạnh, tối thắng chi đạo. Khứ lai hiện tại, Phật Phật tương niệm, vị niệm quá khứ, vị lai chư Phật da? Vị niệm hiện tại, tha phương chư Phật da? Hà cố oai thần, hiển diệu quang thụy, thù diệu nãi

Phẩm Thứ Ba Đại Giáo Duyên Khởi

Bấy giờ đức Thế Tôn hiện trăm ngàn sắc tướng oai quang sáng chói, như gương sáng sạch chiếu rõ vạn pháp.

Tôn giả A Nan liền tự suy nghĩ, ngày nay đức Thế Tôn hiện sắc tướng nghiêm tịnh rạng rỡ nguy nguy, cõi nước trang nghiêm, từ trước đến nay ta chưa từng thấy, thật là hi hữu,

liền từ chỗ ngồi đứng dậy trích áo vai hữu quỳ gối chấp tay bạch đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Hôm nay Thế Tôn vào Đại Tịch Định, an trụ trong pháp đặc biệt, an trụ trong pháp hạnh tối thắng của chư Phật. Quá hiện vị lai, Phật Phật nhớ nhau. Thế Tôn vì nhớ chư Phật quá khứ, chư Phật vị lai hay nhớ chư Phật hiện tại phương khác? Vì sao lại có oai thần hiển diệu thù đặc như vậy,

nhĩ, nguyện vị tuyên thuyết”.

Ư thị Thế Tôn, cáo A Nan ngôn: “Thiện tai! Thiện tai! Nhữ vị ai mẫn lợi lạc, chư chúng sanh cố, năng vấn như thị, vi diệu chi nghĩa. Nhữ kim tư vấn, thắng ư cúng dường, nhất thiên hạ A La Hán, Bích Chi Phật, bồ thí lũy kiếp, chư thiên nhân dân, quyên phi nhuyển động chi loại, công đức bách thiên vạn bội. Hà dĩ cố? Đương lai chư thiên nhân dân, nhất thiết hàm linh, giai nhân nhữ vấn, nhi đắc độ thoát cố.

A Nan! Như Lai dĩ vô tận đại bi, cằng ai tam giới, sở dĩ xuất hưng ư thế. Quang xiển đạo giáo, dục chứng quần manh, huệ dĩ chân thật chi lợi, nan trị nan kiến, như Ưu Đàm hoa, hy hữu xuất hiện. Nhữ kim sở vấn, đa sở nhiều ích.

cúi xin đức Thế Tôn chỉ dạy”.

Bấy giờ đức Phật bảo tôn giả A Nan: “Lành thay! Lành thay! Ông vì thương xót lợi lạc các chúng sanh mới hỏi điều vi diệu như vậy. Lời thưa hỏi của ông hôm nay công đức thù thắng hơn trăm ngàn vạn lần nhiều kiếp bồ thí cúng dường các bậc A la hán, Bích chi Phật cùng chư Thiên, nhân loại và các loài bò bay xuẩn động trong một thiên hạ. Vì sao vậy? Chư Thiên, nhân loại và tất cả hàm linh đời sau đều nhen lời hỏi của ông hôm nay mà được độ thoát.

Này A Nan! Như Lai vì lòng đại bi vô tận thương xót ba cõi nên xuất hiện ở đời, tuyên dương giáo pháp là muốn cứu bạt quần manh, đem lợi ích chân thật, khó gặp khó thấy, như hoa ưu đàm hiếm khi xuất hiện, lời hỏi hôm nay của ông lợi ích rất lớn.

A Nan! Đương tri, Như Lai Chánh Giác, kỳ trí nan lường, vô hữu chương ngại. Năng ư niệm khoảnh, trụ vô lượng ức kiếp. Thân cập chư căn, vô hữu tăng giảm. Sở dĩ giả hà?

Như Lai định tuệ, cứu sống vô cực. Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tối thắng tự tại cố. A Nan để thính, thiện tư niệm chi, ngô đương vị nhữ, phân biệt giải thuyết”.

Pháp Tạng Nhân Địa Đệ Tứ

Phật cáo A Nan: “Quá khứ vô lượng, bất khả tư nghị, vô ương số kiếp, hữu Phật xuất thế, danh Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, tại thế giáo thụ tứ thập nhị kiếp, thời vị chư thiên, cập thế nhân dân, thuyết kinh giảng

A Nan nên biết! Trí chánh giác của Như Lai rất khó suy lường, không gì chương ngại được. Có thể trong một niệm an trụ vô lượng kiếp, thân và các căn không có sanh diệt. Vì sao vậy?

Định huệ của Như Lai thông đạt vô cùng, tối thắng tự tại với tất cả pháp. A Nan hãy lắng nghe, khéo nghĩ nhớ đó, ta sẽ vì ông phân biệt giải rõ.

Phẩm Thứ Tư Pháp Tạng Nhân Địa

Này A Nan! Ở vô lượng vô số kiếp về đời quá khứ lâu xa có đức Phật xuất thế hiệu là Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng cúng, Đẳng chánh giác, Minh hạnh túc, Thiện thệ, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự Trượng phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Đức Phật đó trụ thế hóa độ bốn mươi hai kiếp. Vì hàng chư Thiên và nhân loại mà thuyết giảng kinh pháp”.

đạo.

Hữu đại quốc chủ, danh Thế Nhiêu Vương, văn Phật thuyết pháp, hoan hỷ khai giải, tâm phát Vô Thượng Chân Chánh đạo ý. Khí quốc quyền vương, hành tác sa-môn, hiệu viết Pháp Tạng. Tu Bồ Tát đạo, cao tài dũng triết, dữ thế siêu dị. Tín giải minh ký, tất giai đệ nhất. Hựu hữu thù thắng hạnh nguyện, cập niệm huệ lực, tăng thượng kỳ tâm, kiên cố bất động. Tu hành tinh tấn, vô năng du giả. Vãng nghệ Phật sở, đánh lễ trường quy, hướng Phật hiệp chưởng, tức dĩ già-tha tán Phật, phát quang đại nguyện. Tụng viết:

Như Lai vi diệu sắc đoan nghiêm,
Nhất thiết thế gian vô hữu đẳng,
Quang minh vô lượng chiếu thập phương,
Nhật nguyệt hỏa châu giai nặc diệu.
Thế Tôn năng diễn nhất âm thanh,
Hữu tình các các tùy loại giải,

Bấy giờ có vị vua tên là Thế Nhiêu nghe Phật thuyết giảng đạo lý, tâm sanh hoan hỷ lãnh ngộ, liền phát tâm Vô thượng chơn chánh, bèn trao ngôi vua theo Phật xuất gia làm sa môn hiệu là Pháp Tạng. Tu hạnh Bồ Tát, đức hạnh cao siêu trí huệ đồng mãn, thâm tín lý giải đệ nhất. Lại có hạnh nguyện thù thắng, định huệ tăng thượng kiên cố bất động, tu hành tinh tấn, đến trước đức Phật đánh lễ quỳ gối chấp tay tán thán phát đại thế nguyện, nói kệ rằng:

Thân Như Lai vi diệu đoan nghiêm
Thế gian không ai sánh kịp được
Sáng ngời vô lượng khắp mười phương
Nhật nguyệt hỏa châu lu mờ cả.
Thế Tôn diễn thuyết một âm thanh
Tùy loại hữu tình thảy thông hiểu

Hữu năng hiện nhất diệu sắc thân,
Phổ sử chúng sanh tùy loại kiến.
Nguyện ngã đắc Phật thanh tịnh thanh,
Pháp âm phổ cập vô biên giới,
Tuyên dương Giới, Định, Tinh Tấn môn,
Thông đạt thậm thâm vi diệu pháp.
Trí tuệ quảng đại thâm như hải,
Nội tâm thanh tịnh tuyệt trần lao,
Siêu quá vô biên ác thú môn,
Tốc đáo Bồ Đề cứu cánh nạn.
Vô minh, tham, sân, giai vĩnh vô,
Hoặc tận, quá vọng, tam-muội lực,
Diệt như quá khứ vô lượng Phật,
Vị bỉ quần sanh đại đạo sư.
Năng cứu nhất thiết chư thế gian,
Sanh, lão, bệnh, tử, chúng khổ não,
Thường hành Bồ Thí cập Giới,
Nhẫn, Tinh Tấn, Định, Tuệ, lục Ba La.
Vị độ hữu tình linh đắc độ,
Dĩ độ chi giả sử thành Phật,
Giả linh cúng dường hằng sa Thánh,

Lại hay hiện sắc thân đẹp đẽ
Tùy loại chúng sanh đều thấy rõ.
Nguyện con thành Phật có tiếng tốt
Đưa Pháp âm đến vô biên cõi,
Tuyên dương pháp: Giới, định, tinh tấn.
Thông đạt rộng sâu pháp nhiệm màu
Trí huệ rộng lớn như biển cả
Nội tâm thanh tịnh dứt trần lao
Ra hẳn vô biên đường ác thú
Mau đến Bồ đề bờ cứu cánh.
Vô minh tham sân đều dứt sạch
Tuyệt hẳn vọng hoặc, đắc tam muội
Như vô lượng Phật đời quá khứ,
Làm đại Đạo sư khắp quần sanh,
Hay cứu tất cả sự khổ não
Sanh già bệnh chết của chúng sanh.
Thường tu bồ thí, giới, nhẫn nhục
Tinh tấn, định, huệ sáu Ba la.
Hữu tình chưa độ khiến được độ,
Kẻ đã độ rồi khiến thành Phật.
Giả sử cúng dường hằng sa Thánh,

Bất như kiên dững cầu Chánh Giác.
Nguyện đương an trụ tam-ma-địa,
Hằng phóng quang minh chiếu nhất thiết,
Cảm đặc quảng đại thanh tịnh cư,
Thù thắng trang nghiêm vô đẳng luân.
Luân hồi chur thú chúng sanh loại,
Tốc sanh ngã sát thụ an lạc,
Thường vận từ tâm bạt hữu tình,
Độ tận vô biên khổ chúng sanh.
Ngã hạnh quyết định kiên cố lực,
Duy Phật thánh trí năng chứng tri,
Túng sử thân chỉ chur khổ trung,
Như thị nguyện tâm vĩnh bất thoái.

**Chí Tâm Tinh Tấn
Đệ Ngũ**

Pháp Tạng tỳ-kheo, thuyết thử kệ dĩ,
nhi bạch Phật ngôn: “Ngã kim vi Bồ Tát
đạo, dĩ phát Vô Thượng Chánh Giác chi
tâm, thủ nguyện tác Phật, tất linh như
Phật. Nguyện Phật vị ngã, quảng tuyên

Không bằng kiên dững cầu Chánh giác.
Nguyện an trụ vào Tam ma địa
Hằng phóng hào quang chiếu khắp nơi
Chạm đến được vào nơi thanh tịnh,
Thù thắng trang nghiêm không ai bằng,
Chúng sanh luân hồi trong các cõi,
Mau về cõi con hưởng an lạc.
Thường vận từ tâm cứu hữu tình,
Độ tận vô biên chúng sanh khổ.
Con nguyện quyết định kiên cố tu,
Xin Phật thánh trí chứng biết cho,
Dù cho thân nát trong các khổ,
Nguyện tâm như vậy thề không thôi.

**Phẩm Thứ Năm
Chí Tâm Tinh Tấn**

Pháp Tạng Tỳ kheo nói bài kệ này rồi liền
bạch đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn!
Con nay tu hạnh Bồ Tát, đã phát tâm Vô
thượng Chánh giác, giữ nguyện làm Phật,
tất được như Phật. Nguyện đức Phật vì con

kinh pháp, ngã đương phụng trì, như pháp tu hành, bạt chư căn khổ, sanh tử căn bản, tốc thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Dục linh ngã tác Phật thời, trí tuệ quang minh, sở cư quốc độ, giáo thụ danh tự, giai văn thập phương. Chư thiên nhân dân, cập quyền nhuyển loại, lai sanh ngã quốc, tất tác Bồ Tát. Ngã lập thị nguyện, đô thắng vô số, chư Phật quốc giả, ninh khả đắc phủ?”

Thế Gian Tự Tại Vương Phật, tức vị Pháp Tạng, nhi thuyết kinh ngôn: “Thí như đại hải, nhất nhân đầu lượng, kinh lịch kiếp số, thượng khả cùng đễ. Nhân hữu chí tâm cầu đạo, tinh tấn bất chỉ, hội đương khắc quả, hà nguyện bất đắc. Nhữ tự tư duy, tu hà phương tiện, nhi năng thành tựu, Phật sát trang nghiêm. Như sở tu

rộng giảng kinh pháp, con xin phụng trì, như pháp tu hành, dứt sạch gốc khổ sanh tử, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Nguyện khi con thành Phật, trí tuệ sáng suốt, hào quang sáng chói, tiếng tăm quốc độ lan khắp mười phương; trời người cho đến súc sanh, sanh vào cõi nước con đều thành Bồ Tát. Nguyện con lập đây tất cả đều hơn các cõi Phật khác, có được chăng?”

Đức Phật Thế Gian Tự Tại Vương liền nói với Pháp Tạng rằng: “Thí như có người lừng nước biển trải qua nhiều kiếp còn có thể đến đáy. Người đã hết lòng cầu đạo tinh tấn không dứt, quyết sẽ được kết quả! Vậy thì nguyện gì mà chẳng thành? Người tự suy nghĩ tu phương tiện nào để thành tựu được cõi Phật trang nghiêm. Việc tu hành như thế

hành, như tự đương tri. Thanh tịnh Phật quốc, như ưng tự nhiếp”.

Pháp Tạng bạch ngôn: “Tư nghĩa hoằng thâm, phi ngã cảnh giới. Duy nguyện Như Lai Ứng Chánh Biến Tri, quảng diễn chư Phật, vô lượng diệu sát. Nhược ngã đắc văn, như thị đẳng pháp, tư duy tu tập, thế mãn sở nguyện”.

Thế Gian Tự Tại Vương Phật, tri kỳ cao minh, chí nguyện thâm quảng, tức vị tuyên thuyết, nhị bách nhất thập ức, chư Phật sát độ, công đức nghiêm tịnh, quảng đại viên mãn chi tướng, ứng kỳ tâm nguyện, tất hiện dữ chi. Thuyết thị pháp thời, kinh thiên ức tuế. Nhĩ thời Pháp Tạng, văn Phật sở thuyết, giai tất đồ kiến, khởi phát vô thượng, thù thắng chi nguyện. Ư bỉ thiên nhân thiện ác, quốc độ thô diệu, tư duy

người nên tự biết, với việc thanh tịnh cõi Phật, người nên tự nhiếp.

Pháp Tạng bạch rằng: “ Bạch đức Thế Tôn! Điều ấy quá sâu rộng, không phải cảnh giới của con hiểu được, cúi xin đức Như Lai Ứng Chánh Biến Tri rộng nói vô lượng vi diệu cõi nước của chư Phật, khi con được nghe các pháp như vậy rồi, suy nghĩ tu tập, thế nguyện con mới được viên mãn”.

Đức Phật Thế Gian Tự Tại Vương biết rõ chí nguyện sâu rộng của Pháp Tạng, liền nói công đức nghiêm tịnh rộng lớn viên mãn cõi nước của hai trăm mười ức đức Phật đúng theo tâm nguyện ông mong muốn, trải qua ngàn ức năm. Bấy giờ Pháp Tạng Tỳ kheo nghe Phật nói rồi, đã được thấy rõ, liền phát nguyện vô thượng thù thắng. Nơi các cõi xấu, đẹp, thiện, ác, của trời người suy lường rốt ráo. Chuyên tâm chọn lựa, kết thành đại

cứu cánh. Tiện nhất kỳ tâm, tuyền trạch sở dục, kết đắc đại nguyện. Tinh cần cầu sách, cung thận bảo trì. Tu tập công đức, mãn túc ngũ kiếp. Ư bỉ nhị thập nhất câu-chi Phật độ, công đức trang nghiêm chi sự, minh liễu thông đạt, như nhất Phật sát. Sở nhiếp Phật quốc, siêu quá ư bỉ. Ký nhiếp thụ dĩ, phục nghệ Thế Tụ Tại Vương Như Lai sở, khê thủ lễ túc, nhiều Phật tam táp, hiệp chưởng nhi trụ, bạch ngôn Thế Tôn: “Ngã dĩ thành tựu, trang nghiêm Phật độ, thanh tịnh chi hạnh”.

Phật ngôn: “Thiện tai! Kim chánh thị thời, nhữ ưng cụ thuyết, linh chúng hoan hỷ. Diệc linh đại chúng, văn thị pháp dĩ, đắc đại thiện lợi. Năng ư Phật sát, tu tập nhiếp thụ, mãn túc vô lượng đại nguyện”.

**Phát Đại Thệ Nguyện
Đệ Lục**

nguyện, tinh cần cầu tiến, kính cần duy trì tu tập công đức đầy đủ năm kiếp. Ở nơi hai mươi một vô số cõi Phật công đức trang nghiêm, rõ ràng thông suốt thành một nước Phật. Khi đã tu tập rồi, lại đến chỗ của Như Lai Thế Tụ Tại Vương, cúi đầu lạy sát chân, nhiều Phật ba vòng rồi, đứng yên chấp tay bạch đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Con đã thành tựu viên mãn hạnh nguyện trang nghiêm thanh tịnh nước Phật”.

Đức Phật nói: “Lành thay! Lành thay! Nay chính phải lúc ông nên nói rõ để mọi người vui mừng, cũng để đại chúng nghe rồi được nhiều lợi lớn, có thể ở cõi Phật đó tu tập nhiếp thọ trọn đủ vô lượng đại nguyện”.

**Phẩm Thứ Sáu
Phát Đại Thệ Nguyện**

Pháp Tạng bạch ngôn: “Duy nguyện Thế Tôn, đại từ thính sát: Ngã nhược chứng đắc Vô Thượng Bồ Đề, thành Chánh Giác dĩ, sở cư Phật sát, cụ túc vô lượng, bất khả tư nghị, công đức trang nghiêm. Vô hữu địa ngục, ngạ quỷ cầm thú, quyền phi nhuyển động chi loại. Sở hữu nhất thiết chúng sanh, dĩ cập Diêm Ma La giới, tam ác đạo trung, lai sanh ngã sát, thụ ngã pháp hóa, tất thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, bất phục cánh đọa ác thú. Đắc thị nguyện nãi tác Phật. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Vô Thượng Chánh Giác”.

[1- Quốc vô ác đạo nguyện.

2- Bất đọa ác thú nguyện.]

“Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới, sở hữu chúng sanh, linh sanh ngã sát, giai cụ tử ma, chân kim sắc thân, tam thập nhị chủng, đại trượng phu tướng. Đoan chánh

Pháp Tạng bạch rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Cúi xin đức Thế Tôn thương xót nghe cho:
· Con nếu chứng được Vô thượng Bồ Đề, thành Đẳng chánh giác rồi, cõi nước của Phật ở có đầy đủ vô lượng công đức trang nghiêm không thể nghĩ bàn, không có địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh các loại. Nếu có chúng sanh trong ba đường ác cho đến từ địa ngục sanh về cõi con, thọ giáo pháp của con, tất thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, không đọa lại ba đường ác nữa. Được như vậy con mới làm Phật. Nếu không được như nguyện, thì không thành Vô thượng Chánh giác.

[1- Nguyện trong nước không có ác đạo.

2- Nguyện không đọa ba đường ác.]

· Khi con thành Phật, các chúng sanh ở mười phương thế giới sanh về cõi con, thân tướng sắc vàng ròng, đủ ba mươi hai tướng tốt, đủ tướng đại trượng phu, đoan nghiêm

tịnh khiết, tất đồng nhất loại. Nhược hình mạo sai biệt, hữu hảo xú giả, bất thủ Chánh Giác”.

[3- Thân tất kim sắc nguyện.

4-Tam thập nhị tướng nguyện.

5- Thân vô sai biệt nguyện]

“Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, tự tri vô lượng, kiếp thời tức mạng, sở tác thiện ác, giai năng đồng thị triệt thính, tri thập phương khứ lai, hiện tại chi sự. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Chánh Giác”.

[6- Túc mạng thông nguyện.

7- Thiên nhân thông nguyện.

8- Thiên nhĩ thông nguyện]

“Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đắc Tha Tâm Trí Thông. Nhược bất tất tri ức na-do-tha bách thiên Phật sát, chúng sanh tâm niệm giả, bất thủ Chánh Giác”.

[9- Tha tâm thông nguyện]

chánh trực, tất cả đồng một dung nhan, nếu có tốt xấu, hình thể sai biệt, thê không thành Chánh giác.

[3- Nguyện thân có sắc vàng ròng.

4- Nguyện có ba mươi hai tướng tốt.

5- Nguyện cho thân không sai biệt.]

· Khi con thành Phật, các chúng sanh sanh về cõi con, biết rõ vô lượng kiếp trước.

Thấy rõ những việc thiện ác đã làm. Nghe rõ sự việc khắp mười phương cả ba đời khứ lai hiện tại. Nếu không được như nguyện, thê không thành Chánh giác.

[6- Nguyện có túc mạng thông.

7- Nguyện có thiên nhân thông.

8- Nguyện có thiên nhĩ thông.]

· Khi con thành Phật, nếu có chúng sanh sanh về cõi con đều được tha tâm trí thông, biết được tâm niệm của chúng sanh xa cách trăm ngàn vạn ức cõi Phật, nếu không như vậy thê không thành Chánh giác.

[9- Nguyện có tha tâm thông.]

“Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đắc thần thông tự tại, Ba La Mật Đa. Ư nhất niệm khoảnh, bất năng siêu quá ức na-do-tha bách thiên Phật sát, châu biến tuần lịch, cúng dường chư Phật giả, bất thủ Chánh Giác”.

[10- Thần túc thông nguyện.

11- Biến cúng chư Phật nguyện]

“Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, viễn ly phân biệt, chư căn tịch tĩnh. Nhược bất quyết định, thành Đẳng Chánh Giác, chứng đại Niết Bàn giả, bất thủ Chánh Giác”.

[12- Định thành Chánh Giác nguyện]

“Ngã tác Phật thời, quang minh vô lượng, phổ chiếu thập phương, tuyệt thắng chư Phật, thắng vu nhật nguyệt chi minh, thiên vạn ức bội. Nhược hữu chúng sanh, kiến ngã quang minh, chiếu xúc kỳ thân, mạc

· Khi con thành Phật, nếu có chúng sanh sanh về cõi con, được thần thông tự tại Ba la mật đa. Trong khoảnh khắc nếu không đi khắp trăm ngàn vạn ức cõi Phật để cúng dường, thì không thành Chánh giác.

[10- Nguyện được thần túc thông.

11- Nguyện gặp khắp cúng dường chư Phật.]

· Khi con thành Phật, nếu có chúng sanh sanh về cõi con, xa lìa tâm phân biệt, các căn tịch tĩnh, nếu chẳng an trụ trong định tự đến đại Niết bàn, thì không thành Chánh giác.

[12- Nguyện quyết định thành bậc Chánh giác.]

· Khi con thành Phật, có quang minh vô lượng chiếu khắp mười phương chư Phật, gấp ngàn vạn ức lần ánh sáng của nhật nguyệt. Nếu có chúng sanh nào thấy hay chạm được ánh sáng của con thì được an

bất an lạc, từ tâm tác thiện, lai sanh ngã quốc. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.

[13- Quang minh vô lượng nguyện.

14- Xúc quang an lạc nguyện]

“Ngã tác Phật thời, thọ mạng vô lượng, quốc trung Thanh Văn, thiên nhân vô số, thọ mạng diệc giai vô lượng. Giả linh tam thiên đại thiên thế giới chúng sanh, tất thành Duyên Giác, u bách thiên kiếp, tất cộng kế giáo. Nhược năng tri kỳ lượng số giả, bất thủ Chánh Giác”.

[15- Thọ mạng vô lượng nguyện.

16- Thanh Văn vô số nguyện]

“Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới, vô lượng sát trung, vô số chư Phật, nhược bất cộng xưng tán ngã danh, thuyết ngã công đức quốc độ chi thiện giả, bất thủ Chánh Giác”.

[17- Chư Phật xưng tán nguyện]

lạc, khởi từ tâm làm điều lành, sau sanh về nước con. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

[13- Nguyện ánh sáng vô lượng.

14- Nguyện chạm Quang minh được an lạc.]

· Khi con thành Phật sống lâu vô lượng. Vô số Thanh văn và trời người trong nước cũng có thọ mạng vô lượng. Giả như chúng sanh ở ba ngàn thế giới thành bậc Duyên giác trải qua trăm ngàn kiếp để tính đếm, nếu biết được số lượng ấy, thì không thành Chánh giác.

[15- Nguyện thọ mạng vô lượng.

16- Nguyện Thanh văn vô số.]

· Khi con thành Phật, vô số chư Phật trong vô lượng cõi ở mười phương thế giới, nếu không khen ngợi tên con, nói công đức quốc độ của con, thì không thành Chánh giác.

[17- Nguyện được chư Phật xưng tán.]

“Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, chí tâm tín nhạo, sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nãi chí thập niệm, nhược bất sanh giả, bất thủ Chánh Giác. Duy trừ Ngũ Nghịch, phỉ báng Chánh Pháp”

[18- Thập niệm tất sanh nguyện]

“Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, phát Bồ Đề tâm, tu chư công đức, phụng hành lục Ba La Mật, kiên cố bất thoái. Phục dĩ thiện căn hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nhất tâm niệm ngã, trú dạ bất đoạn. Lâm thọ chung thời, ngã dữ chư Bồ Tát chúng, nghênh hiện kỳ tiền, kinh tu du gian, tức sanh ngã sát, tác A Duy Việt Trí Bồ Tát. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Chánh Giác”.

[19- Văn danh phát tâm nguyện.

· Khi con thành Phật, chúng sanh trong mười phương nghe danh hiệu con, hết lòng tin tưởng, nếu có điều lành nào, tâm tâm hồi hướng nguyện sanh về cõi nước con, cho đến mười niệm, nếu không được vãng sanh, thì không thành Chánh giác. Ngoại trừ những kẻ phạm tội ngũ nghịch, phỉ báng chánh pháp.

[18- Nguyện mười niệm tất vãng sanh.]

· Khi con thành Phật, chúng sanh khắp mười phương nghe danh hiệu con, phát tâm Bồ đề, tu các công hạnh, hành sáu Ba la mật, kiên cố không lùi, lại đem các căn lành hồi hướng nguyện sanh về cõi nước con, một lòng nghĩ đến con ngày đêm không dứt, đến khi mạng chung, con cùng Thánh chúng Bồ Tát liền đến tiếp đón, khoảnh khắc sanh về cõi con được Bất thối chuyển. Nếu không được như nguyện, thì không thành Chánh giác.

[19- Nguyện nghe danh phát tâm.

20- Lâm chung tiếp dẫn nguyện]

“Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, hệ niệm ngã quốc, phát Bồ Đề tâm, kiên cố bất thoái. Thực chúng đức bản, chí tâm hồi hướng, dục sanh Cực Lạc, vô bất toại ý. Nhược hữu túc ác, văn ngã danh tự, tức tự hồi quá, vi đạo tác thiện, tiệt trừ kinh giới, nguyện sanh ngã sát, mạng chung bất phục, cánh tam ác đạo, tức sanh ngã quốc. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.

[21- Hồi quá đắc sanh nguyện]

“Ngã tác Phật thời, quốc vô phụ nữ. Nhược hữu nữ nhân, văn ngã danh tự, đắc thanh tịnh tín, phát Bồ Đề tâm, yếm hoạn nữ thân, nguyện sanh ngã quốc. Mạng chung tức hóa nam tử, lai ngã sát độ. Thập phương thế giới, chư chúng sanh loại, sanh ngã quốc giả, giai ư thất bảo trì liên hoa trung hóa sanh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ

20- Nguyện lâm chung tiếp dẫn.]

· Khi con thành Phật, chúng sanh trong mười phương nghe danh hiệu con, nhớ nghĩ nước con, phát tâm Bồ đề kiên cố không thoái lui, trồng các căn lành, hết lòng hồi hướng sanh về Cực Lạc, đều được toại ý; nếu có ác nghiệp đời trước, nghe danh hiệu con hết lòng sám hối, làm các điều lành, lại trì kinh giữ giới nguyện sanh về nước con, mạng chung không lạc vào ba đường ác, liền sanh về nước con. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

[21- Nguyện sám hối được vãng sanh]

· Khi con thành Phật, nước con không có phụ nữ. Nếu có nữ nhơn nào nghe danh hiệu con, thanh tịnh tin tưởng, phát tâm Bồ đề, chán ghét nữ thân, mạng chung liền hóa thân nam tử sanh về nước con. Các loại chúng sanh ở thế giới mười phương, sanh về nước con đều hóa sanh trong hoa sen thất bảo. Nếu không được như vậy, thì không

Chánh Giác”.

[22- Quốc vô nữ nhân nguyện.

23- Yếm nữ chuyển nam nguyện.

24- Liên hoa hóa sanh nguyện]

“Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh tự, hoan hỷ tín nhạo, lễ bái quy mạng. Dĩ thanh tịnh tâm, tu Bồ Tát hạnh, chư thiên thế nhân, mạc bất trí kính. Nhược văn ngã danh, thọ chung chi hậu, sanh tôn quý gia, chư căn vô khuyết, thường tu thù thắng phạm hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.

[25- Thiên nhân lễ kính nguyện.

26- Văn danh đắc phước nguyện.

27- Tu thù thắng hạnh nguyện]

“Ngã tác Phật thời, quốc trung vô bất thiện danh. Sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đồng nhất tâm, trụ u Định Tự. Vĩnh ly nhiệt não, tâm đắc thanh

thành Chánh giác.

[22-Nguyện trong nước không có người

nữ. 23-Nguyện nhằm chán thân nữ,

chuyển thân nam.

24-Nguyện Liên hoa hóa sanh.]

· Khi con thành Phật, chúng sanh khắp mười phương nghe danh hiệu con vui mừng tin tưởng, lễ bái quy mạng, đem tâm thanh tịnh tu hạnh Bồ tát, chư Thiên và người đời hết lòng tôn kính. Nếu nghe danh hiệu con, sau khi mạng chung được sanh vào nhà tôn quý, các căn đầy đủ. Thường tu thù thắng phạm hạnh. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

[25- Nguyện Thiên Nhân lễ kính.

26- Nguyện nghe danh hiệu được phước.

27- Nguyện tu thù thắng hạnh]

· Khi con thành Phật, nước con không có tên ba đường ác. Chúng sanh sanh vào nước con đều nhất tâm trụ vào chánh định. Không còn nhiệt não, tâm được mát mẻ, hưởng thọ an

lượng. Sở thụ khoái lạc, do như Lậu Tận
tỳ-kheo. Nhược khởi tướng niệm, tham kế
thân giả, bắt thủ Chánh Giác”.

[28- Quốc vô bất thiện nguyện.

29- Trụ Chánh Định Tự nguyện.

30- Lạc như lậu tận nguyện.

31- Bất tham kế thân nguyện]

“Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả,
thiện căn vô lượng, giai đắc Kim Cang Na
La Diên thân, kiên cố chi lực. Thân đánh
giai hữu, quang minh chiếu diệu. Thành
tự nhất thiết trí tuệ, hoạch đắc vô biên
biện tài. Thiện đàm chư pháp bí yếu,
thuyết kinh hành đạo, ngữ như chung
thanh. Nhược bất nhĩ giả, bắt thủ Chánh
Giác”

[32- Na La Diên thân nguyện.

33- Quang minh tuệ biện nguyện.

34- Thiện đàm pháp yếu nguyện]

lạc, như Tỳ kheo lậu tận. Nếu còn khởi
tướng niệm tham đắm thân sau, thì không
thành Chánh giác.

*[28- Nguyện nước không có tên "Bất
thiện".*

29- Nguyện trụ Chánh định tự.

*30- Nguyện vui như Tỳ kheo dứt sạch các
lậu.*

31- Nguyện không tham chấp thân]

· Khi con thành Phật, chúng sanh sanh vào
nước con, được vô lượng căn lành, thân thể
vững chắc như kim cang bất hoại, thân mình
đều có hào quang chiếu sáng. Thành tựu hết
thảy trí huệ, biện tài không cùng tận. Rộng
nói các pháp bí yếu, giảng kinh thuyết pháp,
tiếng như chuông vang. Nếu không được
như vậy, thì không thành Chánh giác.

[32- Nguyện được Na la diên thân.

33- Nguyện Quang minh trí huệ biện tài.

34- Nguyện khéo nói pháp yếu]

“Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, cứu cánh tất chí, Nhất Sanh Bồ Xứ, trừ kỳ bốn nguyện, vị chúng sanh cố, bị hoằng thệ khai, giáo hóa nhất thiết hữu tình, giai phát tín tâm, tu Bồ Đề hạnh, hành Phổ Hiền đạo. Tuy sanh tha phương thế giới, vĩnh ly ác thú. Hoặc nhạo thuyết pháp, hoặc nhạo thính pháp, hoặc hiện Thần Túc, tùy ý tu tập, vô bất viên mãn. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.

[35-Nhất Sanh Bồ Xứ nguyện.

36- Giáo hóa tùy ý nguyện]

“Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả, sở tu âm thực y phục, chủng chủng cúng cụ, tùy ý tức chí, vô bất mãn nguyện. Thập phương chư Phật, ứng niệm thụ kỳ cúng dường. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.

[37-Y thực tự chí nguyện.

· Khi con thành Phật, chúng sanh sanh vào nước con quyết chắc đến bậc Nhất Sanh Bồ Xứ. Trừ khi phát nguyện rộng lớn trở lại độ sanh, giáo hóa hữu tình, khuyến phát tín tâm, tu hạnh Bồ tát, hành nguyện Phổ Hiền, tuy sanh vào thế giới khác hằng lìa ác thú, hoặc thích thuyết pháp, nghe pháp, hay hiện thần túc, tùy ý tu tập thấy đều viên mãn. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

[35- Nguyện nhất sanh bồ xứ.

36- Nguyện giáo hóa tùy ý.]

· Khi con thành Phật, chúng sanh sanh vào nước con, nếu muốn ăn uống, y phục hay các đồ cần dùng tùy ý liền đến. Nếu khởi niệm cúng dường mười phương chư Phật, liền được mãn nguyện. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

[37- Nguyện y thực tự đến.

38- Ứng niệm thọ cúng nguyện]

“Ngã tác Phật thời, quốc trung vạn vật, nghiêm tịnh quang lệ, hình sắc thù đặc, cùng vi cực diệu, vô năng xúng lượng. Kỳ chư chúng sanh, tuy cụ thiên nhân, hữu năng biện kỳ hình sắc, quang tướng danh số, cập tổng tuyên thuyết giả, bất thủ Chánh Giác”.

[39- Trang nghiêm vô tận nguyện]

“Ngã tác Phật thời, quốc trung vô lượng sắc thụ, cao hoặc bách thiên do-tuần, đạo tràng thụ cao, tứ bách vạn lý. Chư Bồ Tát trung, tuy hữu thiện căn liệt giả, diệc năng liễu tri. Dục kiến chư Phật, tịnh quốc trang nghiêm, tất ư bảo thụ gian kiến, do như minh kính, đồ kỳ diện tượng. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.

[40- Vô lượng sắc thụ nguyện.

41- Thụ hiện Phật sát nguyện]

“Ngã tác Phật thời, sở cư Phật sát, quảng

38- Nguyện ứng niệm thọ cúng.]

· Khi con thành Phật, vạn vật trong cõi nước con đều trang nghiêm thanh tịnh sáng chói, hình sắc thù thắng vi diệu không thể tả xiết, dù có thiên nhân cũng không thể diễn tả hết vẻ đẹp về hình sắc, hình tướng lộng lẫy và số lượng chúng sanh ở đó v.v... Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

[39- Nguyện trang nghiêm vô tận.]

· Khi con thành Phật, vô lượng cây cảnh trong cõi nước con cao trăm ngàn do tuần. Cây làm đạo tràng cao bốn trăm vạn dặm. Các bậc Bồ Tát trung phẩm cũng có thể biết rõ. Nếu muốn thấy các cõi thanh tịnh trang nghiêm của chư Phật, tuy ở nơi cây báu cũng được thấy rõ vạn tượng như xem trong gương. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

[40- Nguyện có vô lượng cây sắc báu.

41- Nguyện cây hiện cõi Phật.]

· Khi con thành Phật, cõi nước rộng rãi

bác nghiêm tịnh, quang oánh như kính, triệt chiếu thập phương, vô lượng vô số, bất khả tư nghị, chư Phật thế giới. Chúng sanh đồ giả, sanh hy hữu tâm. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.

[42- Triệt chiếu thập phương nguyện]

“Ngã tác Phật thời, hạ tòng địa tế, thượng chí hư không, cung điện lâu quán, trì lưu hoa thụ, quốc độ sở hữu, nhất thiết vạn vật, giai dĩ vô lượng, bảo hương hiệp thành. Kỳ hương phổ huân, thập phương thế giới. Chúng sanh văn giả, giai tu Phật hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.

[43- Bảo hương phổ huân nguyện]

“Ngã tác Phật thời, thập phương Phật sát, chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh dĩ, giai tất đãi đắc, thanh tịnh giải thoát, Phổ Đẳng tam-muội, chư thâm tông trì, trụ tam-ma-địa, chí u thành Phật. Định trung thường cúng, vô lượng vô biên, nhất thiết chư

nghiêm tịnh, sáng chói như gương, chiếu khắp vô lượng vô số bất khả tư nghị thế giới chư Phật khắp mười phương, chúng sanh thấy rồi sanh tâm hi hữu. Nếu không được như vậy, thề không thành Chánh giác.

[42- Nguyện chiếu suốt mười phương.]

· Khi con thành Phật, cùng tột dưới đất, trên đến hư không, tất cả vạn vật cung điện, lầu các, ao nước, hoa cây v.v... trong nước đều do vô lượng bảo hương hiệp thành, hương thơm xông khắp mười phương thế giới, chúng sanh ngửi được đều tu Phật hạnh. Nếu không được như vậy, thề không thành Chánh giác.

[43- Nguyện hương báu xông khắp.]

· Khi con thành Phật, các bậc Bồ Tát trong mười phương cõi Phật, nghe danh con rồi đều được thanh tịnh giải thoát, Phổ đẳng Tam muội, các môn Tông trì vào Tam ma địa cho đến thành Phật. Tuy ở trong định thường cúng dường vô lượng vô biên chư

Phật, bắt thất Định ý. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.

[44- Phổ Đăng tam-muội nguyện.

45- Định trung cúng Phật nguyện]

“Ngã tác Phật thời, tha phương thế giới, chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh giả, chứng ly sanh pháp, hoạch đà-la-ni, thanh tịnh hoan hỷ, đắc bình đẳng trụ, tu Bồ Tát hạnh, cụ túc đức bốn. Ứng thời bất hoạch, nhất nhĩ tam Nhãn, ư chư Phật pháp, bất năng hiện chứng, bất thoái chuyển giả, bất thủ Chánh Giác”.

[46- Hoạch Đà La Ni nguyện.

47- Văn danh đắc Nhãn nguyện.

48- Hiện chứng Bất Thoái nguyện]

Phật vẫn không mất định ý. Nếu không được như vậy, thì không thành Chánh giác.

[44- Nguyện phổ đăng tam muội

45- Nguyện trong định cúng Phật.]

· Khi con thành Phật, các bậc Bồ Tát ở thế giới khác nghe danh con rồi chứng Ly sanh pháp, được các môn Đà la ni. Thanh tịnh hoan hỷ, an trụ trong thể tướng bình đẳng, tu Bồ Tát hạnh, đầy đủ trí đức mà không chứng được ba nhãn, nơi Phật pháp mà không chứng được bậc Bất thoái chuyển, thì không thành Chánh giác”.

[46- Nguyện được môn Tổng trì.

47- Nguyện nghe danh đặng pháp nhãn.

48- Nguyện hiện chứng quả bất thoái chuyển]

**Tất Thành Chánh Giác
Đệ Thất**

Phật cáo A Nan: “Nhĩ thời Pháp Tạng tỳ-kheo, thuyết thử nguyện dĩ, dĩ kệ tụng viết”:

Ngã kiến siêu thế chí,
Tất chí Vô Thượng đạo,
Tư nguyện bất mãn túc,
Thệ bất thành Đẳng Giác.
Phục vi đại thí chủ,
Phổ tế chư cùng khổ,
Linh bỉ chư quần sanh,
Trường dạ vô ưu não.
Xuất sanh chúng thiện căn,
Thành tựu Bồ Đề quả,
Ngã nhược thành Chánh Giác,
Lập danh Vô Lượng Thọ.
Chúng sanh văn thử hiệu,
Câu lai ngã sát trung,
Như Phật kim sắc thân,
Diệu tướng tất viên mãn.

**Phẩm Thứ Bảy
Tất Thành Chánh Giác**

Này A Nan! Bảy giờ Tỳ kheo Pháp Tạng phát nguyện rồi, liền đọc bài tụng:

Con lập nguyện hơn đời,
Tất đến đạo Vô Thượng,
Nguyện này nếu không toại,
Thề không thành Chánh giác.
Lại làm đại thí chủ
Cứu khắp kẻ cùng khổ,
Khiến các quần sanh kia,
Đêm dài không ưu não,
Phát sanh các căn lành,
Thành tựu quả Bồ đề.
Con nếu thành Chánh giác,
Lấy tên Vô Lượng Thọ.
Chúng sanh nghe danh này
Sanh về cõi nước con,
Thân kim sắc như Phật,
Tướng tốt thấy viên mãn,

Diệt dĩ đại bi tâm,
Lợi ích chư quần phẩm,
Ly dục thâm Chánh niệm,
Tịnh tuệ tu phạm hạnh.
Nguyện ngã trí tuệ quang,
Phổ chiếu thập phương sát,
Tiêu trừ tam cấu minh,
Minh tế chúng ách nạn.
Tất xả tam đồ khổ,
Diệt chư phiền não ám,
Khai bỉ trí tuệ nhãn,
Hoạch đắc quang minh thân.
Bế tắc chư ác đạo,
Thông đạt thiện thú môn,
Vị chúng khai Pháp tạng,
Quảng thí công đức bảo.
Như Phật vô ngại trí,
Sở hành từ mẫn hạnh,
Thường tác thiên nhân sư,
Đắc vị tam giới hùng.
Thuyết pháp sư tử hồng,

Cũng đem tâm đại bi,
Lợi ích các quần sanh,
Ly dục sâu thiền định
Tịnh huệ tu phạm hạnh.
Nguyện đem trí huệ sáng,
Chiếu khắp mười phương cõi,
Tiêu trừ ba độc hại
Cứu khỏi các ách nạn,
Dứt sạch khổ tam đồ,
Diệt hết phiền não ám,
Khai sáng mắt trí huệ,
Chứng được thân quang minh
Đóng hết ba đường ác,
Mở rộng các cửa lành.
Vì chúng khai tạng pháp,
Rộng thí báu công đức,
Trí vô ngại như Phật,
Làm các hạnh từ mẫn.
Đạo Sư cả trời người,
Anh hùng khắp ba cõi,
Thuyết pháp sư tử hồng,

Quảng độ chư hữu tình,
Viên mãn tích sở nguyện,
Nhất thiết giai thành Phật.
Tư nguyện nhược khắc quả,
Đại thiên ưng cảm động,
Hư không chư thiên thần,
Đương vũ trần diệu hoa.

Phật cáo A Nan: “Pháp Tạng tỳ-kheo, thuyết thử tụng dĩ, ứng thời phổ địa, lục chủng chấn động, thiên vũ diệu hoa, dĩ tán kỳ thượng. Tự nhiên âm nhạc, không trung tán ngôn, quyết định tất thành Vô Thượng Chánh Giác”.

Tích Công Lũy Đức Đệ Bát

A Nan! Pháp Tạng tỳ-kheo, ư Thế Tụ Tại Vương Như Lai tiền, cập chư thiên nhân, đại chúng chi trung, phát tư hoằng thệ nguyện dĩ. Trụ Chân Thật Tuệ, dũng

Rộng độ các hữu tình
Viên mãn lời phát nguyện,
Tất cả đều thành Phật.
Nguyện này nếu thành tựu,
Đại thiên thấy chấn động.
Các thiên thần trên không,
Mưa xuống trần diệu hoa.

Này A Nan! Tỳ kheo Pháp Tạng nói bài tụng này rồi, mặt đất chấn động sáu cách. Hoa trời rưới khắp, âm nhạc tự trời, không trung vang lời khen: Quyết chắc thành Vô thượng Chánh giác.

Phẩm Thứ Tám Tích Công Lũy Đức

Này A Nan! Pháp Tạng Tỳ kheo ở trước Như Lai Thế Tụ Tại Vương và giữa đại chúng trời người phát hoằng thệ nguyện này rồi, an trụ trong huệ chân thật, dũng mãnh

mãnh tinh tấn, nhất hướng chuyên chí, trang nghiêm diệu độ. Sở tu Phật quốc, khai khuếch quảng đại, siêu thắng độc diệu, kiến lập thường nhiên, vô suy vô biến. Ư vô lượng kiếp, tích thực đức hạnh. Bất khởi Tham Sân Si Dục chur tướng, bất trước Sắc Thanh Hương Vị Xúc Pháp. Đản nhạo ức niệm, quá khứ chur Phật, sở tu thiện căn. Hành tịch tĩnh hạnh, viễn ly hư vọng. Y Chân Đế môn, thực chứng đức bản. Bất kể chúng khổ, thiếu dục tri túc. Chuyên cầu bạch pháp, huệ lợi quần sanh. Chí nguyện vô quyện, Nhân lực thành tựu. Ư chur hữu tình, thường hoài từ nhân. Hòa nhan ái ngữ, khuyến dụ sách tấn. Cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng, vô hữu hư ngụy, siểm khúc chi tâm.

Trang nghiêm chúng hạnh, quỹ phạm cụ túc. Quán pháp như hóa, tam-muội thường tịch. Thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá.

tinh tấn một hướng chuyên tâm trang nghiêm cõi nước, xây dựng Phật quốc rộng lớn, siêu việt thắng diệu, kiến lập vĩnh viễn, tuyệt không hư hoại, không biến đổi. Trong vô lượng kiếp vun trồng đức hạnh, không khởi tướng dục ba độc, chẳng đắm sáu trần, chỉ chuyên nhớ nghĩ chur Phật thưở quá khứ đã tu căn lành, hành hạnh tịch tịnh, xa lìa luống dối, y chơn đế môn, làm các công đức, không nề các khổ, ít muốn biết đủ, chuyên cầu pháp thanh tịnh, đem ân huệ lợi ích quần sanh, chí nguyện không mỏi, thành tựu các nhân. Đối với hữu tình nói lời từ ái vui vẻ hòa dịu khuyến dụ khích lệ. Cung kính Tam bảo, phụng sự sư trưởng. Không giả dối nịnh hót,

nghiêm trang đứng đắn, khuôn phép nhưt mực. Quán pháp như huyễn, tam muội thường tịch. Giữ gìn khẩu nghiệp, không nói

Thiện hộ thân nghiệp, bất thất luật nghi.
Thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm.
Sở hữu quốc thành tụ lạc, quyền thuộc trần
bảo, đô vô sở trước. Hằng dĩ Bồ Thí, Trì
Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tấn, Thiên Định,
Trí Tuệ, lục độ chi hạnh. Giáo hóa an lập
chúng sanh, trụ u Vô Thượng Chân Chánh
chi đạo. Do thành như thị, chư thiện căn
cố. Sở sanh chi xứ, vô lượng bảo tạng, tự
nhiên phát ứng.

Hoặc vi trưởng giả cư sĩ, hào tánh tôn
quý. Hoặc vi Sát Lợi quốc vương, Chuyển
Luân thánh đế. Hoặc vi Lục Dục thiên
chủ, nãi chí Phạm Vương. Ư chư Phật sở,
tôn trọng cúng dường, vị tăng gián đoạn.
Như thị công đức, thuyết bất năng tận.
Thân khẩu thường xuất, vô lượng diệu
hương. Do như Chiên Đàn, Ưu Bát La
hoa. Kỳ hương phổ huân, vô lượng thế
giới. Tùy sở sanh xứ, sắc tướng đoan

lỗi người, giữ gìn thân nghiệp, không mất
oai nghi, giữ gìn ý nghiệp, thanh tịnh không
nhiễm. Nếu có quốc thành xóm làng quyền
thuộc trần bảo, không sanh tham trước, hằng
hành bồ thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn,
thiên định, trí huệ sáu Ba la mật. Giáo hóa
chúng sanh an trụ đạo Vô thượng Chánh
giác. Do thành thực các căn lành như vậy,
nên sanh đến chỗ nào tự nhiên cảm ứng có
vô lượng kho báu,

hoặc làm trưởng giả cư sĩ, hào hiệp tôn
quý, hoặc làm Sát lợi Quốc vương, Chuyển
luân Thánh vương, hoặc làm vua trời cõi
Lục dục cho đến Phạm vương, cung kính
cúng dường chư Phật chưa từng gián đoạn.
Những công đức như vậy chẳng thể kể hết.
Miệng thường tỏa hương thơm như hương
chiên đàn, hương thơm hoa sen, hương
thơm ấy xông khắp vô lượng thế giới. Phạm
sanh ra chỗ nào sắc tướng cũng đoan

nghiêm. Tam thập nhị tướng, bát thập chủng hảo, tất giai cụ túc. Thủ trung thường xuất, vô tận chi bảo, trang nghiêm chi cụ. Nhất thiết sở tu, tối thượng chi vật, lợi lạc hữu tình. Do thị nhân duyên, năng linh vô lượng, chúng sanh giai phát, A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm.

Viên Mãn Thành Tựu Đệ Cửu

Phật cáo A Nan: “Pháp Tạng tỳ-kheo, tu Bồ Tát hạnh, tích công lũy đức, vô lượng vô biên. Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tự tại. Phi thị ngữ ngôn phân biệt, chi sở năng tri. Sở phát thệ nguyện, viên mãn thành tựu. Như thật an trụ, cụ túc trang nghiêm, oai đức quảng đại, thanh tịnh Phật độ”.

A Nan văn Phật sở thuyết, bạch Thế Tôn ngôn: “Pháp Tạng Bồ Tát, thành Bồ

nghiêm, đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi nét đẹp. Tay thường xuất sanh châu báu vô tận, tất cả đồ cần dùng đẹp để tối thượng để lợi lạc hữu tình. Do nhân duyên ấy, khiến vô lượng chúng sanh phát tâm A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Phẩm Thứ Chín Viên Mãn Thành Tựu

Này A Nan! Pháp Tạng Tỳ kheo tu hạnh Bồ Tát, tích công lũy đức vô lượng vô biên trong tất cả pháp mà được tự tại, không thể dùng lời diễn tả hết chỗ phát thệ, thành tựu viên mãn như thật an trụ cụ túc trang nghiêm, oai đức rộng lớn thanh tịnh cõi Phật được.

Tôn giả A Nan nghe đức Phật nói lời ấy rồi, cung kính thưa rằng: Bạch đức Thế

Đề giả. Vị thị quá khứ Phật da? Vị lai Phật da? Vị kim hiện tại, tha phương thế giới da?”

Thế Tôn cáo ngôn: “Bỉ Phật Như Lai, lai vô sở lai, khứ vô sở khứ, vô sanh vô diệt, phi quá hiện vị lai. Đản dĩ thù nguyện độ sanh, hiện tại Tây phương khứ Diêm Phù Đề, bách thiên câu-chi na-do-tha Phật sát, hữu thế giới danh viết Cực Lạc. Pháp Tạng thành Phật, hiệu A Di Đà. Thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp. Kim hiện tại thuyết pháp, hữu vô lượng vô số, Bồ Tát Thanh Văn chi chúng, cung kính vi nhiều”.

Tôn! Pháp Tạng Bồ Tát chúng Bồ đề là đã thành Phật và nhập diệt rồi hay chưa thành Phật, hay đã thành Phật hiện ở thế giới khác?

Đức Thế Tôn nói: “Đức Phật Như Lai kia, đến không chỗ đến, đi không chỗ đi, không sanh không diệt, không có quá hiện vị lai, chỉ có một nguyện độ sanh. Hiện ở phương Tây cách Diêm phù đề này mười vạn ức cõi Phật, thế giới đó gọi là Cực Lạc, Pháp Tạng thành Phật hiệu là A Di Đà. Thành Phật đến nay đã mười kiếp, hiện đang thuyết pháp, có vô lượng vô số chúng Bồ Tát, Thanh văn cung kính vây quanh”.

Giai Nguyện Tác Phật Đệ Thập

Phật thuyết A Di Đà Phật, vi Bồ Tát cầu đắc thị nguyện thời. A Xà vương tử, dữ ngũ bách đại trưởng giả, văn chi giai đại hoan hỷ, các trì nhất kim hoa cái, câu đáo Phật tiền tác lễ. Dĩ hoa cái thượng Phật dĩ, khước tọa nhất diện thính kinh, tâm trung nguyện ngôn: “Linh ngã đẳng tác Phật thời, giai như A Di Đà Phật”.

Phật tức tri chi, cáo chư tỳ-kheo: “Thị vương tử đẳng, hậu đương tác Phật. Bỉ ưu tiên thế, trụ Bồ Tát đạo, vô số kiếp lai, cúng dường tứ bách ức Phật. Ca Diếp Phật thời, bỉ đẳng vi ngã đệ tử, kim cúng dường ngã, phục tương trị dã”. Thời chư tỳ-kheo, văn Phật ngôn giả, mặc bất đại chi hoan hỷ.

Phẩm Thứ Mười Đề Nguyện Làm Phật

Lúc đức Phật nói A Di Đà Phật khi làm Bồ Tát viên mãn hạnh nguyện rồi, A Xà Vương tử cùng với năm trăm trưởng giả biết được đều rất vui mừng, mỗi mỗi cầm một bó hoa bằng vàng đến trước Phật đánh lễ và dâng hoa xong ngồi về một phía. Họ đồng tâm nguyện rằng, khi chúng tôi thành Phật đều như đức Phật A Di Đà”.

Đức Phật biết tâm nguyện của họ, bảo các Tỳ kheo rằng: “Các vương tử này sau sẽ thành Phật. Đời trước khi còn tu hạnh Bồ Tát, trải qua vô số kiếp đã cúng dường bốn trăm ức đức Phật. Thời Phật Ca Diếp họ là đệ tử ta, nay lại đến cúng dường ta”. Các Tỳ kheo nghe đức Phật nói đều rất vui mừng.

Quốc Giới Nghiêm Tĩnh Đệ Thập Nhất

Phật ngữ A Nan: “Bỉ Cực Lạc giới, vô lượng công đức, cụ túc trang nghiêm. Vĩnh vô chúng khổ, chư nạn ác thú, ma nào chi danh. Diệc vô tứ thời, hàn thử vũ minh chi dị. Phục vô đại tiểu giang hải, khâu lãng khanh khảm, kinh cực sa lịch, Thiết Vi, Tu Di, thổ thạch đặng sơn. Duy dĩ tự nhiên thất bảo, hoàng kim vi địa. Khoan quảng bình chánh, bất khả hạn cực. Vi diệu kỳ lệ, thanh tịnh trang nghiêm, siêu du thập phương, nhất thiết thế giới”.

A Nan văn dĩ, bạch Thế Tôn ngôn: “Nhược bỉ quốc độ, vô Tu Di sơn, kỳ Tứ Thiên Vương thiên, cập Dao Lợi thiên, y hà nhi trụ?”

Phật cáo A Nan: “Dạ Ma, Đâu Suất, nãi chí Sắc, Vô Sắc giới, nhất thiết chư thiên, y hà nhi trụ?”

Phẩm Mười Một Cõi Nước Nghiêm Tĩnh

Này A Nan! Cõi Cực Lạc kia có vô lượng công đức đầy đủ trang nghiêm, tuyệt không có danh từ khổ nạn, ác thú ma nào, cũng không có bốn mùa nóng lạnh sáng tối, không có sông biển lớn nhỏ, gò nông hầm hố, gai góc đá sỏi, núi Thiết vi, núi Tu di, đất đá núi non, chỉ là tự nhiên bằng phẳng. Vàng ròng làm đất rộng rãi bằng phẳng không có hạn lượng, kỳ diệu tú lệ, thanh tịnh trang nghiêm, thù thắng hơn tất cả thế giới khắp mười phương.

Tôn giả A Nan nghe rồi thưa Phật: “Bạch đức Thế Tôn! Nếu cõi đó không có núi Tu di thì Tứ Thiên Vương và Dao Lợi Thiên nương tựa vào đâu?”

Này A Nan! Trời Dạ Ma, Trời Đâu Suất cho đến chư Thiên cõi Sắc và Vô sắc nương vào đâu?

A Nan bạch ngôn: “Bất khả tư nghị, nghiệp lực sở trí”.

Phật ngữ A Nan: “Bất tư nghị nghiệp, nhữ khả tri da? Nhữ thân quả báo, bất khả tư nghị, chúng sanh nghiệp báo, diệc bất khả tư nghị, chúng sanh thiện căn, bất khả tư nghị, chư Phật thánh lực, chư Phật thế giới, diệc bất khả tư nghị. Kỳ quốc chúng sanh, công đức thiện lực, trụ hạnh nghiệp địa, cập Phật thần lực, cố năng nhĩ nhĩ”.

A Nan bạch ngôn: “Nghiệp nhân quả báo, bất khả tư nghị. Ngã ư thử pháp, thật vô sở hoặc. Đản vị tương lai chúng sanh, phá trừ nghi võng, cố phát tư vấn”.

Tôn giả A Nan thưa: “Bạch đức Thế Tôn! Do nghiệp lực tạo nên không thể nghĩ bàn được”.

Đức Phật hỏi A Nan: “Bất tư nghị nghiệp ông có thể biết chăng?” Quả báo thân ông bất khả tư nghị, nghiệp báo chúng sanh cũng bất khả tư nghị, căn lành của chúng sanh bất khả tư nghị, Thánh lực chư Phật, thế giới chư Phật cũng bất khả tư nghị, đất nước chúng sanh, công đức thiện lực, trú hạnh nghiệp địa và thần lực chư Phật cũng đều như vậy cả”.

Tôn giả A Nan thưa: “Bạch đức Thế Tôn! Nghiệp nhân và quả báo không thể nghĩ bàn được. Đối với pháp này thật con không hoài nghi, nhưng vì muốn phá trừ sự nghi ngờ của chúng sanh đời sau nên thưa hỏi lời này”.

**Quang Minh Biến Chiếu
Đệ Thập Nhị**

Phật cáo A Nan: “A Di Đà Phật, oai thần quang minh, tối tôn đệ nhất. Thập phương chư Phật, sở bất năng cập, biến chiếu Đông phương, hằng sa Phật sát. Nam Tây Bắc phương, tứ duy thượng hạ, diệc phục như thị. Nhược hóa đánh thượng viên quang, hoặc nhất nhị tam tứ do-tuần, hoặc bách thiên vạn ức do-tuần.

Chư Phật quang minh, hoặc chiếu nhất nhị Phật sát, hoặc chiếu bách thiên Phật sát, duy A Di Đà Phật, quang minh phổ chiếu, vô lượng vô biên, vô số Phật sát. Chư Phật quang minh, sở chiếu viên cận, bốn kỳ tiền thế cầu đạo, sở nguyện công đức, đại tiểu bất đồng. Chí tác Phật thời, các tự đắc chi. Tự tại sở tác, bất vi dự kế.

A Di Đà Phật, quang minh thiện hảo,

**Phẩm Mười Hai
Ánh Sáng Chiếu Khắp**

Này A Nan! Oai thần và quang minh của Phật A Di Đà tối tôn đệ nhất, quang minh của chư Phật khác chẳng sánh kịp. Quang minh ấy chiếu khắp hằng sa cõi Phật ở Phương Đông, Tây, Nam, Bắc, trên dưới và bốn phương phụ cũng lại như vậy. Hào quang trên đánh chiếu xa một hai ba bốn do tuần, hoặc trăm ngàn vạn ức do tuần.

Hào quang các đức Phật khác hoặc chiếu đến một hai cõi Phật, hoặc trăm ngàn cõi Phật, chỉ có hào quang đức Phật A Di Đà chiếu khắp vô lượng vô số vô biên cõi Phật. Hào quang chư Phật chiếu ra có xa có gần vì bốn nguyện công đức đời trước cầu đạo có lớn nhỏ không đồng, nên khi thành Phật tự có hạn lượng.

Quang minh đức Phật A Di Đà sáng chói

thăng ư nhật nguyệt chi minh, thiên ức vạn
bội. Quang trung cực tôn, Phật trung chi
vương.

Thị cố Vô Lượng Thọ Phật,
diệc hiệu Vô Lượng Quang Phật,
diệc hiệu Vô Biên Quang Phật,
Vô Ngại Quang Phật,
Vô Đẳng Quang Phật,
diệc hiệu Trí Tuệ Quang,
Thường Chiếu Quang,
Thanh Tịnh Quang,
Hoan Hỷ Quang,
Giải Thoát Quang,
An Ổn Quang,
Siêu Nhật Nguyệt Quang,
Bất Tư Nghị Quang.
Như thị quang minh, phổ chiếu thập
phương, nhất thiết thế giới.

Kỳ hữu chúng sanh, ngộ tư quang giả,
câu diệt thiện sanh, thân ý nhu nhuyễn.

gấp bội trăm ngàn vạn lần ánh sáng nhật
nguyệt, tôn quý trong các ánh sáng.

Nên Phật Vô Lượng Thọ cũng hiệu là
Phật Vô Lượng Quang,
Phật Vô Biên Quang,
Phật Vô Ngại Quang,
Phật Vô Đẳng Quang,
Phật Trí Huệ Quang,
Phật Thường Chiếu Quang,
Phật Thanh Tịnh Quang,
Phật Hoan Hỷ Quang,
Phật Giải Thoát Quang,
Phật An Ổn Quang,
Phật Siêu Nhật Nguyệt Quang,
Phật Bất Tư Nghị Quang.
Quang minh ấy chiếu khắp mười phương
thế giới.

Chúng sanh nào gặp được quang minh ấy
thì cầu uế tiêu diệt, điều lành phát sanh, thân

Nhược tại tam đồ, cực khổ chi xứ, kiến thử quang minh, giai đắc hựu tức, mạng chung giai đắc giải thoát. Nhược hữu chúng sanh, văn kỳ quang minh, oai thần công đức, nhật dạ xưng thuyết, chí tâm bất đoạn. Tùy ý sở nguyện, đắc sanh kỳ quốc”.

Thọ Chúng Vô Lượng Đệ Thập Tam

Phật ngữ A Nan: “Vô Lượng Thọ Phật, thọ mạng trường cửu, bất khả xưng kể. Hựu hữu vô số, Thanh Văn chi chúng, thần trí đồng đạt, oai lực tự tại, năng ư chưởng trung, trì nhất thiết thế giới”. Ngã đệ tử trung, Đại Mục Kiên Liên, thần thông đệ nhất. Tam thiên đại thiên thế giới, sở hữu nhất thiết, tinh tú chúng sanh, ư nhất trú dạ, tất tri kỳ số.

Giả sử thập phương chúng sanh, tất

ý hòa diệu. Nếu ở tam đồ chịu khổ cùng cực thấy được quang minh này liền được dừng khổ, mạng chung được giải thoát. Chúng sanh nào nghe được oai thần công đức quang minh này ngày đêm khen nói chí tâm không nghỉ, tùy theo ý nguyện được sanh về Cực Lạc.

Phẩm Mười Ba Thọ Mạng Đại Chúng Vô Lượng

Này A Nan! Đức Phật Vô Lượng Thọ mạng sống trường cửu không thể tính được. Lại có vô số chúng Thanh văn thần trí thông đạt, năng lực tự tại có thể nắm tất cả thế giới trong bàn tay. Trong hàng đệ tử ta, đại Mục Kiên Liên có thần thông bậc nhất, trong một ngày đêm biết hết số lượng chúng sanh của tất cả tinh cầu trong đại thiên thế giới.

Giả sử chúng sanh trong mười phương tất

thành Duyên Giác, nhất nhất Duyên Giác, thọ vạn ức tuế, thần thông giai như, Đại Mục Kiền Liên. Tận kỳ thọ mạng, kiệt kỳ trí lực, tất cộng suy toán, bỉ Phật hội trung, Thanh Văn chi số, thiên vạn phần trung, bất cập nhất phần.

Thí như đại hải, thâm quảng vô biên, thiết thủ nhất mao, tích vi bách phần, toái như vi trần. Dĩ nhất mao trần, triêm hải nhất trích, thử mao trần thủy, tử hải thực đa?

A Nan! Bỉ Mục Kiền Liên đẳng sở tri số giả, như mao trần thủy. Sở vị tri giả, như đại hải thủy. Bỉ Phật thọ lượng, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn thiên nhân, thọ lượng diệc nhĩ, phi dĩ toán kế, thí dụ chi sở năng tri.

cả đều chứng quả Duyên giác, mỗi mỗi Duyên giác thọ vạn ức năm, có thần thông như Mục Kiền Liên, đem hết trí lực suốt đời cũng không tính đếm được, ngàn vạn phần cũng không bằng một số phần Thanh Văn trong Phật hội kia.

Ví như biển lớn sâu rộng vô biên, nếu lấy một sợi tóc chẻ làm trăm phần, tán ra thành bụi, rồi lấy một hột bụi ấy thấm một giọt nước biển, nước nơi bụi tóc ấy so với biển cả chẳng lấy gì nhiều.

Này A Nan! Các vị Mục Kiền Liên thầy còn biết được số lượng, còn nước nơi bụi tóc so với biển cả không thể tính được. Thọ mạng của Phật và thọ lượng chúng Bồ Tát, Thanh Văn, Thiên, Nhơn ở cõi ấy cũng như vậy, không thể lấy toán số thí dụ mà biết được.

Bảo Thụ Biến Quốc Đệ Thập Tứ

Bỉ Như Lai quốc, đa chư bảo thụ:
Hoặc thuần kim thụ, thuần bạch ngân thụ,
lưu ly thụ, thủy tinh thụ, hồ phách thụ, mỹ
ngọc thụ, mã não thụ, duy nhất bảo thành,
bất tạp dư bảo. Hoặc hữu nhị bảo tam bảo,
nãi chí thất bảo, chuyên cộng hiệp thành.
Căn hành chi cán, thử bảo sở thành, hoa
diệp quả thật, tha bảo hóa tác. Hoặc hữu
bảo thụ, hoàng kim vi căn, bạch ngân vi
thân, lưu ly vi chi, thủy tinh vi sao, hồ
phách vi diệp, mỹ ngọc vi hoa, mã não vi
quả.

Kỳ dư chư thụ, phục hữu thất bảo, hồ
vi căn cán, chi diệp hoa quả, chủng chủng
cộng thành. Các tự dị hàng, hàng hàng
tương trị, hành hành tương vọng, chi diệp
tương hướng, hoa thật tương đương, vinh
sắc quang diệu, bất khả thắng thị. Thanh

Phẩm Mười Bốn Cây Báu Khắp Nước

Cõi nước Cực Lạc có nhiều cây báu, có
cây thuần bằng vàng, hoặc thuần bạc, lưu ly,
thủy tinh, hồ phách, mỹ ngọc, mã não, hoặc
do một thứ báu mà thành, hoặc do hai ba
cho đến bảy báu xen nhau hiệp thành. Gốc
thân cành do báu này thành, hoa lá quả do
báu khác thành. Có cây gốc bằng vàng, thân
bằng bạc, lưu ly làm cành, thủy tinh làm
ngọn, hồ phách làm lá, mỹ ngọc làm hoa,
mã não làm quả.

Lại có các cây do bảy báu xen lẫn nhau
làm gốc thân cành lá hoa quả. Mỗi báu có
hàng hàng khác nhau, hàng hàng thẳng
nhau, thân thân xây nhau, cành lá hướng
nhau, hoa quả xứng nhau, màu sắc rực rỡ
tươi đẹp không thể tả xiết. Khi gió lay động

phong thời phát, xuất ngũ âm thanh, vi diệu cung thương, tự nhiên tương hòa. Thị chư bảo thụ, châu biến kỳ quốc.

Bồ Đề Đạo Tràng Đệ Thập Ngũ

Hữu kỳ đạo tràng, hữu Bồ Đề thụ. Cao tứ bách vạn lý, kỳ bốn châu vi, ngũ thiên do tuần, chi điệp tứ bố, nhị thập vạn lý. Nhất thiết chúng bảo, tự nhiên hiệp thành. Hoa quả phu vinh, quang huy biến chiếu. Phục hữu hồng lục thanh bạch, chư Ma Ni bảo, chúng bảo chi vương, dĩ vi anh lạc. Vân tụ bảo tòa, sức chư bảo trụ. Kim châu linh đặc, châu táp điều gian. Trân diệu bảo võng, la phú kỳ thượng. Bách thiên vạn sắc, hỗ tương ánh sức. Vô lượng quang viêm, chiếu diệu vô cực. Nhất thiết trang nghiêm, tùy ứng nhi hiện. Vi phong từ động, xuy chư chi điệp, diễn xuất vô lượng, diệu pháp âm thanh.

phát ra âm thanh vi diệu. Các hàng cây báu ấy cùng khắp trong cõi nước.

Phẩm Mười Lăm Bồ Đề Đạo Tràng

Cây Bồ đề nơi đạo tràng cao bốn mươi vạn dặm, chu vi rộng năm ngàn do tuần, cành lá bốn phía hai mươi vạn dặm, do các báu tự nhiên hiệp thành, hoa quả sum sê chói sáng cùng khắp, lại có các ngọc ma ni hồng lục xanh trắng, và các báu quý nhất kết thành chuỗi trang hoàng các cột báu. Vàng ngọc chuông khánh treo khắp nơi. Lưới võng trân diệu trăm ngàn vạn sắc giăng mắc trên không. Vô lượng tia sáng phản chiếu lẫn nhau rất vi diệu, tất cả trang nghiêm tùy ý hiện nên. Gió nhẹ thổi đến lay động cành lá phát ra vô lượng âm thanh diệu pháp,

Kỳ thanh lưu bố, biến chư Phật quốc.
Thanh sướng ai lượng, vi diệu hòa nhã.
Thập phương thế giới, âm thanh chi trung,
tối vi đệ nhất.

Nhược hữu chúng sanh, đồ Bồ Đề thụ,
văn thanh khứu hương, thường kỳ quả vị,
xúc kỳ quang ảnh, niệm thụ công đức, giai
đắc lực căn thanh tịnh, vô chư não loạn,
trụ Bất Thoái Chuyển, chí thành Phật đạo.

Phục do kiến bỉ thụ cố, hoạch tam chủng
Nhẫn: Nhất Âm Hưởng Nhẫn, nhị Nhu
Thuận Nhẫn, tam giả Vô Sanh Pháp Nhẫn.

Phật cáo A Nan: “Nhu thị Phật sát, hoa
quả thụ mộc, dĩ chư chúng sanh, nhi tác
Phật sự. Thử giai Vô Lượng Thọ Phật, Oai
Thần lực cố, Bản Nguyên lực cố, Mãn Túc
nguyện cố, Minh Liễu kiên cố, Cứu Cánh
nguyện cố”.

vang khắp các cõi Phật, âm thanh du dương
hòa nhã, tối thắng bậc nhất hơn các âm
thanh ở mười phương thế giới.

Nếu chúng sanh nào thấy được cây Bồ
đề, nghe tiếng, ngửi mùi, nếm trái, chạm
được ánh sáng, nghĩ đến công đức của cây
thì sáu căn thanh tịnh không có não loạn, trụ
vào bất thoái chuyển cho đến khi thành Phật.

Nếu thấy được cây ấy thì được ba nhẫn: Một
là âm hưởng nhẫn, hai là nhu thuận nhẫn, ba
là vô sanh pháp nhẫn.

Này A Nan ! Hoa quả cây cõi và các
chúng sanh cõi Phật ấy làm các Phật sự như
vậy, là do sức oai thần, bản nguyện đầy đủ
kiên cố cứu cánh của Phật Vô Lượng Thọ
vậy.

Đường Xá Lâu Quán Đệ Thập Lục

Hựu Vô Lượng Thọ Phật, giảng đường tinh xá, lâu quán lan thuần, diệc giai thất bảo, tự nhiên hóa thành. Phục hữu bạch châu Ma Ni, dĩ vi giao lạc, minh diệu vô tỷ. Chư Bồ Tát chúng, sở cư cung điện, diệc phục như thị.

Trung hữu tại địa giảng kinh, tụng kinh giả, hữu tại địa thụ kinh, thính kinh giả. Hữu tại địa kinh hành giả, tư đạo cập tọa thiên giả. Hữu tại hư không giảng, tụng thụ thính giả, kinh hành tư đạo, cập tọa thiên giả. Hoặc đắc Tu Đà Hoàn, hoặc đắc Tư Đà Hàm, hoặc đắc A Na Hàm, A La Hán. Vị đắc A Duy Việt Trí giả, tắc đắc A Duy Việt Trí. Các tự niệm đạo, thuyết đạo hành đạo, mạc bất hoan hỷ.

Tuyên Trì Công Đức Đệ Thập Thất

Phẩm Mười Sáu Nhà Cửa Lâu Góc

Giảng đường, tịnh xá, lâu quán, lan can nơi cõi Phật Vô Lượng Thọ cũng do bảy báu tự nhiên hóa thành. Lại có bạch châu ma ni nghiêm sức, sáng chói không bì được. Cung điện của Bồ Tát ở cũng lại như vậy.

Nơi đó có chỗ giảng kinh, tụng kinh, thọ kinh, nghe kinh, đi kinh hành trên đất. Tư đạo và tọa thiên trên không trung, cũng có chỗ giảng tụng thọ thính kinh hành. Những vị tư đạo và tọa thiên là bậc đã chứng Tu đà hoàn, Tư đà hàm, A na hàm, hoặc A la hán. Vị chưa chứng A duy việt trí thì chứng A duy việt trí. Các vị ấy tự niệm đạo, thuyết đạo, hành đạo đầy đủ pháp hỷ.

Phẩm Mười Bảy Suối Ao Công Đức

Hạ kỳ giảng đường tả hữu, tuyền trì giao lưu. Tung quảng thâm thiền, giai các nhất đẳng. Hoặ thập do-tuần, nhị thập do tuần, nãi chí bách thiên do-tuần. Trạm nhiên hương khiết, cụ bát công đức. Ngạn biên vô số, Chiên Đàn hương thụ, cát tường quả thụ, hoa quả hằng phương, quang minh chiếu diệu. Tu điều mật điệp, giao phú ư trì. Xuất chủng chủng hương, thể vô năng dụ. Tùy phong tán phức, duyên thủy lưu phân. Hạ phục trì sức thất bảo, địa bồ kim sa. Ưu Bát La hoa, Bát Đàm Ma hoa, Câu Mâu Đầu hoa, Phân Đà Lợi hoa, tạp sắc quang mật, di phú thủy thượng.

Nhược bỉ chúng sanh, quá dục thử thủy, dục chí tức giả, dục chí tất giả, dục chí yêu dịch, dục chí cảnh giả, hoặ dục quán thân, hoặ dục lãnh giả ôn giả, cấp lưu giả, hoãn lưu giả, kỳ thủy nhất nhất, tùy chúng

Hai bên giảng đường có ao suối chảy quanh, ngang dọc sâu cạn bằng nhau, hoặ mười hai mươi hoặ trăm ngàn do tuần, phẳng lặng thơm sạch, nước đủ tám công đức. Trên bờ có vô số cây chiên đàn hương, cây trái cát tường, hoa quả thơm tho, chiếu sáng rực rỡ. Lá dày che khắp trên ao, tỏa ra các mùi thơm, hương thơm thoảng trong gió theo nước bay xa, thế gian không ví được. Các ao bằng bảy báu, đáy bằng cát vàng, các hoa sen ưu bát la, bát đàm ma, câu vật đầu, phân đà lợi, nhiều màu rực rỡ khắp trên mặt nước.

Chúng sanh muốn tắm, nếu muốn nước đến chân, đến gối, đến lưng, đến cổ hoặ muốn rưới khắp thân, muốn lạnh, muốn ấm, chảy mạnh hay từ từ, nhất nhất theo ý muốn, giúp phát giác tánh, phá mê khai ngộ, sạch

sanh ý, khai thân duyệt thể, tịnh nhược vô hình.

Bảo sa ánh triệt, vô thâm bất chiếu. Vi lan từ hồi, chuyển tương quán chú. Ba dương vô lượng, vi diệu âm thanh, hoặc văn Phật Pháp Tăng thanh, Ba La Mật thanh, chỉ tức Tịch Tĩnh thanh, Vô Sanh Vô Diệt thanh, Thập Lực Vô Úy thanh, hoặc văn Vô Tánh, Vô Tác Vô Ngã thanh, Đại Từ Đại Bi Hỷ Xả thanh, Cam Lộ Quán Đảnh Thọ Vị thanh.

Đắc văn như thị, chủng chủng thanh dĩ, kỳ tâm thanh tịnh, vô chư phân biệt, chánh trực bình đẳng, thành thực thiện căn. Tùy kỳ sở văn, dữ pháp tương ứng. Kỳ nguyện văn giả, triếp độc văn chi, sở bất dục văn, liễu vô sở văn. Vĩnh bất thoái ư, A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm. Thập

sẽ yên tịnh.

Cát báu dưới đáy phản chiếu khắp nơi, sóng gợn lăn tăn phát ra vô lượng âm thanh vi diệu, nào tiếng Tam Bảo, tiếng Ba la mật, tiếng chỉ tức tịch tịnh, tiếng vô sanh vô diệt, tiếng thập lực vô úy, tiếng vô tánh vô tác vô ngã, tiếng đại từ bi hỷ xả, tiếng cam lộ quán đảnh thọ vị.

Khi nghe các âm thanh như vậy tâm liền thanh tịnh không còn phân biệt, chánh trực bình đẳng, thành thực căn lành. Ý muốn nghe pháp nào chỉ có pháp đó phát ra, nếu không muốn nghe nữa liền im lặng, vĩnh viễn không thôi tâm Bồ Đề. Những người trong mười phương thế giới được vãng sanh

phương thể giới, chư vãng sanh giả, giai ư thất bảo, trì liên hoa trung, tự nhiên hóa sanh. Tất thụ thanh hư chi thân, vô cực chi thể. Bất văn tam đồ ác nã, khổ nạn chi danh, thượng vô giả thiết, hà hưởng thật khổ. Đản hữu tự nhiên, khoái lạc chi âm. Thị cố bỉ quốc, danh vi Cực Lạc.

Siêu Thế Hy Hữu Đệ Thập Bát

Bỉ Cực Lạc quốc, sở hữu chúng sanh, dung sắc vi diệu, siêu thế hy hữu. Hàm đồng nhất loại, vô sai biệt tướng. Đản nhân thuận dư phương tục, cố hữu thiên nhân chi danh.

Phật cáo A Nan: “Thí như thế gian, bần khổ khát nhân, tại đế vương biên, diện mạo hình trạng, ninh khả loại hồ? Đế vương nhược tử, Chuyển Luân thánh vương, tắc vi bỉ lậu, do bỉ khát nhân, tại đế

đều hóa sanh từ trong hoa sen ở ao thất bảo, được thân pháp tánh, thể chất bất sanh bất diệt, không còn nghe tên khổ nã khổ nạn của tam đồ. Giả dụ còn không có, hưởng là có khổ. Chỉ có tiếng vui thích tự nhiên, do vậy nước đó gọi là Cực Lạc.

Phẩm Mười Tám Hiêm Có, Siêu Vượt Thế Gian

Dung sắc chúng sanh ở nước Cực Lạc lộng lẫy hơn hẳn thế gian, đồng một hình thể không có tướng sai biệt; chỉ vì thuận theo lẽ lối các phương khác nên có tên Thiên, Nhơn.

Này A Nan! Ví như ở thế gian kẻ nghèo khổ ăn xin, đứng bên đế vương, diện mạo hình trạng há có thể sánh bằng không? Đế vương nếu so với Chuyển luân Thánh vương thì thô bỉ xấu xí như kẻ ăn xin.

vương biên dã. Chuyên Luân thánh vương, oai tướng đệ nhất, tử chi Đạo Lợi thiên vương, hựu phục xú liệt. Giả linh Đế Thích, tử Đệ Lục thiên, tuy bách thiên bội, bất tương loại dã. Đệ Lục thiên vương, nhược tử Cực Lạc quốc trung, Bồ Tát Thanh Văn, quang nhan dung sắc, tuy vạn ức bội, bất tương cập đãi.

Sở xử cung điện, y phục âm thực, do như Tha Hóa Tự Tại thiên vương. Chí u oai đức, giai vị thần thông biến hóa, nhất thiết thiên nhân, bất khả vi tử, bách thiên vạn ức, bất khả kể bội”. A Nan ung tri, Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc quốc độ, như thị công đức trang nghiêm, bất khả tư nghị.

Thụ Dụng Cụ Túc Đệ Thập Cửu

Phục thứ Cực Lạc thế giới, sở hữu chúng sanh, hoặc dĩ sanh, hoặc hiện sanh,

Chuyên luân Thánh vương oai tướng bậc nhất, nếu so với vua cung trời Đạo Lợi lại càng xấu tệ. Trời Đế Thích so với cõi trời thứ sáu thua xa trăm ngàn lần. Cõi trời thứ sáu tuy dung mạo xinh đẹp ngàn vạn lần, làm sao sánh bằng dung sắc của Bồ Tát Thanh văn ở cõi Cực Lạc được.

Đến như cung điện, y phục âm thực như là những vật ở cung trời Tha hóa tự tại. Còn như oai đức phẩm vị thần thông biến hóa của họ thì gấp trăm ngàn vạn ức lần hơn tất cả cõi nhơn thiên, không thể tính nổi được. A Nan nên biết, cõi nước Cực Lạc của Phật Vô Lượng Thọ có công đức trang nghiêm không thể nghĩ bàn như thế.

Phẩm Mười Chín Thọ Dụng Đầy Đủ

Lại nữa, chúng sanh ở thế giới Cực Lạc, hoặc đã sanh, hoặc đang sanh, hoặc sẽ sanh

hoặc đương sanh, giai đấ như thị, chư diệu sắc thân. Hình mạo đoan nghiêm, phước đức vô lượng, trí tuệ minh liễu, thần thông tự tại. Thụ dụng chủng chủng, nhất thiết phong túc, cung điện phục sức, hương hoa phan cái, trang nghiêm chi cụ, tùy ý sở tu, tất giai như niệm. Nhược dục thực thời, thất bảo bát khí, tự nhiên tại tiền, bách vị ẩm thực, tự nhiên doanh mãn. Tuy hữu thử thực, thật vô thực giả. Đản kiến sắc văn hương, dĩ ý vi thực, sắc lực tăng trưởng, nhi vô tiện ược. Thân tâm nhu nhuyễn, vô sở vị trước. Sự dĩ hóa khứ, thời chí phục hiện.

Phục hữu chúng bảo, diệu y quan đái anh lạc, vô lượng quang minh, bách thiên diệu sắc, tất giai cụ túc, tự nhiên tại thân. Sở cư xá trạch, xứng kỳ hình sắc. Bảo võng di phú, huyền chư bảo linh, kỳ diệu

đều có sắc thân xinh đẹp như vậy: hình dung tướng mạo đoan nghiêm, phước đức vô lượng, trí huệ sáng suốt, thần thông tự tại, thọ dụng phong túc, cung điện, phục sức, hương hoa, phan cái tất cả đều trang nghiêm, các sự cần dùng đều theo ý muốn. Khi muốn ăn, chén bát bằng bảy báu tự nhiên hiện ra, trăm thứ thức ăn tự nhiên sung mãn, tuy có đồ ăn nhưng không phải ăn, chỉ thấy sắc ngửi hương, ăn bằng ý tưởng. Sắc lực tăng trưởng, không có đại tiện, thân tâm nhẹ nhàng, không tham luyến hương vị, dùng rồi liền biến mất, đến giờ ăn lại hiện ra.

Lại có nhiều y phục báu đẹp, giải mũ áo bằng anh lạc trăm ngàn màu sắc sáng chói vô lượng, tất cả tự nhiên mặc vào thân. Nhà cửa xứng với hình sắc. Lưới báu giăng trên không, linh báu treo khắp, đẹp đẽ lạ lùng,

trần dị, châu biến hiệu sức. Quang sắc
hoảng diệu, tận cực nghiêm lệ. Lâu quán
lan thuần, đường vũ phòng các, quảng
hiệp phương viên, hoặc đại hoặc tiểu, hoặc
tại hư không, hoặc tại bình địa, thanh tịnh
an ổn, vi diệu khoái lạc, ứng niệm hiện
tiền, vô bất cụ túc.

Đức Phong Hoa Vũ Đệ Nhị Thập

Kỳ Phật quốc độ, mỗi u thực thời, tự
nhiên đức phong từ khởi, xuy chư la võng,
cập chúng bảo thụ, xuất vi diệu âm, diễn
thuyết Khổ Không, Vô Thường Vô Ngã,
chư Ba La Mật. Lưu bố vạn chủng, ôn nhã
đức hương. Kỳ hữu văn giả, trần lao cấu
tập, tự nhiên bất khởi. Phong xúc kỳ thân,
an hòa điều thích, do như tỳ-kheo, đắc
Diệt Tận Định. Phục xuy thất bảo lâm thụ,
phiêu hoa thành tụ, chủng chủng sắc
quang, biến mãn Phật độ.

bóng loáng sáng ngời hết sức tráng lệ.
Lâu các lan can, mái hiên điện đường, rộng
hẹp vuông tròn, hoặc lớn hoặc nhỏ, hoặc
giữa không trung, hoặc trên đất bằng, thanh
tịnh yên ổn vi diệu an vui, tùy ý hiện đến
đầy đủ.

Phẩm Hai Mươi Gió Đức Mưa Hoa

Cõi nước đức Phật đó, đến giờ ăn gió
thoảng nhẹ tự nhiên làm lay động lưới giăng
và các cây báu phát ra âm thanh vi diệu,
diễn nói pháp khổ, không, vô thường, vô
ngã, các Ba la mật, lưu bố vạn thứ hương
đức, ai nghe được rồi phiền não tập khí tự
nhiên không khởi. Gió chạm vào mình an
hòa dễ chịu, như vị Tỳ kheo chúng được
diệt tận định. Lại thổi bảy hàng cây báu,
thổi hoa tụ lại từng loại màu sắc trải khắp
mặt đất,

Tùy sắc thứ đệ, nhi bất tạp loạn. Nhu
nhuyễn quang khiết, như Đâu La Miên.
Túc lý kỳ thượng, một thâm tứ chỉ. Tùy
túc cử dĩ, hoàn phục như sơ. Quá thực thời
hậu, kỳ hoa tự một. Đại địa thanh tịnh,
cánh vũ tân hoa. Tùy kỳ thời tiết, hoàn
phục châu biến. Dĩ tiền vô dị, như thị lục
phản.

Bảo Liên Phật Quang Đệ Nhị Thập Nhất

Hựu chúng bảo liên hoa, châu mãn thế
giới. Nhất nhất bảo hoa, bách thiên ức
diệp. Kỳ hoa quang minh, vô lượng chủng
sắc. Thanh sắc thanh quang, bạch sắc bạch
quang, huyền hoàng châu tử, quang sắc
diệp nhiên. Phục hữu vô lượng diệu bảo,
bách thiên Ma Ni, ánh sức trân kỳ, minh
diệu nhật nguyệt. Bỉ liên hoa lượng, hoặc
bán do tuần, hoặc nhất nhị tam tứ, nãi chí

thứ lớp theo sắc không có tạp loạn, êm dịu
sáng sạch như đầu la miên, chân đi lên lún
sâu bốn lóng tay, khi dờ chân lên lại bằng
phẳng như cũ. Qua khỏi giờ ăn hoa ấy tự
mất, mặt đất sạch sẽ, lại mưa hoa mới, tùy
theo thời tiết rơi cùng khắp như trước không
khác, như vậy sáu lần mỗi ngày đêm.

Phẩm Hai Mươi Một Sen Báu Phật Quang

Lại có nhiều hoa sen báu cùng khắp cả
nước, mỗi mỗi hoa báu có trăm ngàn ức
cánh. Ánh sáng mỗi hoa có nhiều màu sắc,
hoa xanh thì ánh sáng xanh, hoa trắng ánh
sáng trắng, vàng đỏ tía huyền, màu sắc ánh
sáng cũng lại như vậy. Lại có vô lượng diệu
bảo, trăm ngàn ma ni lấp lánh kỳ lạ, sáng
chiếu như nhật nguyệt. Hoa sen to lớn hoặc
nửa do tuần, hoặc một hai ba bốn cho đến

bách thiên do-tuần.

Nhất nhất hoa trung, xuất tam thập lục, bách thiên ức quang. Nhất nhất quang trung, xuất tam thập lục, bách thiên ức Phật. Thân sắc tử kim, tướng hảo thù đặc. Nhất nhất chư Phật, hựu phóng bách thiên quang minh, phổ vị thập phương, thuyết vi diệu pháp. Như thị chư Phật, các các an lập, vô lượng chúng sanh, ư Phật chánh đạo.

Quyết Chứng Cực Quả Đệ Nhị Thập Nhị

Phục thứ A Nan! Bỉ Phật quốc độ, vô hữu hôn ám, hỏa quang nhật nguyệt tinh diệu, trú dạ chi tượng, diệc vô tuế nguyệt, kiếp số chi danh, phục vô trụ trước gia thất. Ứ nhất thiết xứ, ký vô tiêu thức danh hiệu, diệc vô thủ xả phân biệt, duy thụ thanh tịnh, tối thượng khoái lạc. Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, nhược dĩ

trăm ngàn do tuần.

Trong mỗi hoa sen phát ra ba mươi sáu trăm ngàn ức tia sáng. Trong mỗi ánh sáng có ba mươi sáu trăm ngàn đức Phật sắc thân tử kim, tướng tốt thù đặc. Mỗi mỗi đức Phật lại phóng ra trăm ngàn hào quang chiếu khắp mười phương nói pháp vi diệu. Chư Phật ấy muốn đưa vô lượng chúng sanh đến Phật đạo.

Phẩm Hai Mươi Hai Quyết Chứng Phật Quả

Lại này A Nan! Cõi nước đức Phật đó không có cảnh tối tăm đèn đuốc nhật nguyệt tinh tú ngày đêm, cũng không có tên năm tháng kiếp số, lại không có sự tham đắm nhà cửa, mọi nơi không có danh hiệu tiêu thức, cũng không có nhà ở riêng biệt, chỉ có sự hưởng thọ thanh tịnh an lạc tối thượng. Nếu có trai lành gái tín nào hoặc đã sanh hoặc sẽ

sinh, nhược đương sinh, giai tất trụ ư, Chánh Định chi tụ, quyết định chứng ư, A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Hà dĩ cố? Nhược Tà Định Tụ, cập Bất Định Tụ, bất năng liễu tri, kiến lập bỉ nhân cố!

Thập Phương Phật Tán Đệ Nhị Thập Tam

Phục thứ A Nan! Đông phương Hằng hà sa số thế giới, nhất nhất giới trung, như hằng sa Phật, các xuất quang trường thiết tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật, bất khả tư nghị công đức. Nam Tây Bắc phương, hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán, diệc phục như thị. Tứ duy thượng hạ, hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán, diệc phục như thị.

Hà dĩ cố? Dục linh tha phương, sở hữu chúng sanh, văn bỉ Phật danh, phát thanh

sinh đều an trụ nơi chánh định, quyết sẽ chứng được A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Tại sao vậy? Nếu có tà định hay bất định thì không biết rõ đạo lý nhân quả để sanh về Cực Lạc được.

Phẩm Hai Mươi Ba Mười Phương Chư Phật Tán Thán

Lại nữa A Nan, hằng hà sa số thế giới ở phương Đông, trong mỗi thế giới có hằng sa đức Phật xuất tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng quang minh nói lời thành thật, khen ngợi công đức bất khả tư nghị của đức Phật Vô Lượng Thọ. Hằng sa thế giới chư Phật ở chín phương khác, cũng đồng xưng tán như thế.

Tại sao vậy? Vì muốn chúng sanh ở các phương khác nghe danh hiệu đức Phật Vô

tịnh tâm, ức niệm thụ trì, quy y cúng dường. Nãi chí năng phát, nhất niệm tịnh tín, sở hữu thiện căn, chí tâm hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc, tùy nguyện giai sanh, đắc Bất Thoái Chuyển, nãi chí Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề.

Tam Bối Vãng Sanh Đệ Nhị Thập Tứ

Phật cáo A Nan: “Thập phương thế giới, chư thiên nhân dân, kỳ hữu chí tâm, nguyện sanh bỉ quốc, phạm hữu tam bối.

Kỳ Thượng bối giả, xả gia khí dục, nhi tác sa-môn, phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm, A Di Đà Phật, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc. Thử đẳng chúng sanh, lâm thọ chung thời, A Di Đà Phật, dữ chư thánh chúng, hiện tại kỳ tiền. Kinh tu du gian, tức tùy bỉ Phật, vãng sanh kỳ quốc, tiện ư thất bảo hoa trung, tự

Lượng Thọ, phát tâm thanh tịnh nhớ nghĩ thụ trì, quy y cúng dường cho đến phát một niệm tịnh tín, nếu có căn lành nào chí tâm hồi hướng, nguyện sanh về cõi Cực Lạc ấy, tùy nguyện vãng sanh, được Bất thoái chuyển cho đến quả vị Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Phẩm Hai Mươi Bốn Ba Bậc Vãng Sanh

Này A Nan! Chư thiên, nhân dân ở mười phương thế giới chí tâm nguyện sanh về cõi ấy có ba hạng:

Bậc thượng phẩm là những người xuất gia, lìa tham dục làm sa môn, phát tâm Bồ đề, chuyên tâm niệm Phật A Di Đà, làm các công đức, nguyện sanh về cõi đó. Những chúng sanh này khi mạng chung, đức Phật A Di Đà cùng Thánh chúng hiện đến trước mặt, liền theo đức Phật sanh về cõi đó, tự nhiên hóa sanh trong hoa sen bảy báu, trí

nhiên hóa sanh, trí tuệ dũng mãnh, thân thông tự tại.

Thị cố A Nan! Kỳ hữu chúng sanh, dục ư kim thế, kiến A Di Đà Phật giả, ưng phát Vô Thượng Bồ Đề chí tâm. Phục đương chuyên niệm, Cực Lạc quốc độ. Tích tập thiện căn, ưng trì hồi hướng. Do thử kiến Phật, sanh bỉ quốc trung, đắc Bất Thoái Chuyển, nãi chí Vô Thượng Bồ Đề.

Kỳ Trung bối giả, tuy bất năng hành tác sa-môn, đại tu công đức, đương phát Vô Thượng Bồ Đề chí tâm. Nhất hướng chuyên niệm, A Di Đà Phật, tùy kỷ tu hành, chư thiện công đức, phụng trì trai giới, khởi lập áp tượng, phạn thực sa-môn, huyền tăng nhiên đặng, tán hoa thiêu hương, dĩ thử hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc. Kỳ nhân lâm chung, A Di Đà Phật, hóa hiện kỳ thân, quang minh tướng hảo, cụ như chân Phật, dữ chư đại chúng, tiền

huệ đồng mãnh, thân thông tự tại.

Này A Nan! Nếu có chúng sanh muốn hiện đời thấy Phật A Di Đà, phải phát tâm Vô thượng Bồ đề, phải luôn nhớ nghĩ cõi nước Cực Lạc, nhóm chứa được căn lành nào nên đem hồi hướng. Do thấy được Phật, nên khi sanh về nước đó được bậc Bất thoái chuyển cho đến quả Vô thượng Bồ Đề.

Hạng trung là những người tuy không làm sa môn, nhưng làm nhiều công đức, phát tâm Vô thượng Bồ Đề, chuyên tâm niệm Phật A Di Đà. Tuy đã làm nhiều công đức, giữ gìn trai giới, xây dựng tháp tượng, cúng dường, treo phan đốt đèn dâng cúng hoa hương, tất cả đều phải hồi hướng nguyện sanh về Cực Lạc. Khi mạng chung hóa thân đức Phật A Di Đà hiện ra đầy đủ tướng tốt quang minh như chính đức Phật cùng với đại chúng vây quanh hiện trước

hậu vi nhiều, hiện kỳ nhân tiên, nhiếp thụ đạo dẫn. Tức tùy hóa Phật, vãng sanh kỳ quốc, trụ Bất Thoái Chuyển, Vô Thượng Bồ Đề, công đức trí tuệ, thứ như Thượng bói giả dã.

Kỳ Hạ bói giả, giả sử bất năng, tác chư công đức, đương phát Vô Thượng Bồ Đề chí tâm, nhất hướng chuyên niệm, A Di Đà Phật. Hoan hỷ tín nhạo, bất sanh nghi hoặc. Dĩ chí thành tâm, nguyện sanh kỳ quốc. Thử nhân lâm chung, mộng kiến bỉ Phật, diệc đắc vãng sanh. Công đức trí tuệ, thứ như Trung bói giả dã.

Nhược hữu chúng sanh, trụ Đại Thừa giả, dĩ thanh tịnh tâm, hướng Vô Lượng Thọ. Nãi chí thập niệm, nguyện sanh kỳ quốc. Văn thậm thâm pháp, tức sanh tín giải. Nãi chí hoạch đắc, nhất niệm tịnh tâm, phát nhất niệm tâm, niệm ưu bỉ Phật. Thử nhân lâm mạng chung thời, như tại mộng trung, kiến A Di Đà Phật, định sanh

người đó, nhiếp thụ tiếp dẫn, liền theo hóa Phật sanh về cõi Cực Lạc, ở bậc Bất thoái chuyển Vô thượng Bồ Đề, công đức trí tuệ kể bậc thượng phẩm.

Hạng hạ phẩm là những người giả sử không hay làm các công đức, mà đã phát tâm Vô thượng Bồ Đề, chuyên tâm niệm Phật A Di Đà, vui mừng tin sâu không chút nghi ngờ, hết lòng nguyện sanh về cõi Cực Lạc, người này mạng chung mộng thấy đức Phật cũng được vãng sanh, công đức trí tuệ kể bậc trung.

Nếu có chúng sanh theo pháp đại thừa, đem tâm thanh tịnh, hướng về đức Vô Lượng Thọ, niệm đến mười niệm, nguyện sanh về Cực Lạc, nghe pháp rộng sâu hiểu rốt ráo, cho đến được một niệm thanh tịnh, phát một niệm nhớ nghĩ đến đức Phật đó, người này mạng chung thấy Phật A Di Đà như trong chiêm bao, nhứt định sanh về

bỉ quốc, đắ Bất Thoái Chuyên, Vô
Thượng Bồ Đề”.

nước Cực Lạc, đượ Bất thôi chuyên Vô
thượng Bồ Đề.

Vãng Sanh Chánh Nhân Đệ Nhị Thập Ngũ

Phục thứ A Nan! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, văn thử kinh điển, thụ trì đọc tụng, thụ tả cúng dường, trú dạ tương tục, cầu sanh bỉ sát. Phát Bồ Đề tâm, trì chur cấm giới, kiên thủ bất phạm. Nhiều ích hữu tình, sở tác thiện căn, tất thí dĩ chi, linh đắc an lạc. Ưc niệm Tây Phương, A Di Đà Phật, cập bỉ quốc độ. Thị nhân mạng chung, như Phật sắc tướng, chủng chủng trang nghiêm, sanh bảo sát trung, tốc đắc văn pháp, vĩnh bất thoái chuyển.

Phục thứ A Nan! Nhược hữu chúng sanh, dục sanh bỉ quốc. Tuy bất năng đại,

Lại này A Nan! Nếu có trai lành gái tín nào nghe kinh này, thọ trì đọc tụng biên chép cúng dường, ngày đêm liên tục cầu sanh về cõi Cực Lạc, phát tâm Bồ Đề, giữ các giới cấm bền vững không phạm, lợi ích hữu tình, làm được chút điều lành gì đều ban bố cho họ khiến được an vui, hằng nhớ nghĩ đến đức Phật A Di Đà và cõi nước Cực Lạc ở phương Tây, người ấy khi mạng chung có sắc tướng trang nghiêm như Phật, sanh về cõi báu mau được nghe pháp, vĩnh viễn không thoái chuyển.

Phẩm Hai Mươi Lăm Chánh Nhân Vãng Sanh

Lại nữa A Nan! Nếu có chúng sanh muốn sanh về nước kia, tuy không siêng năng thiền định, nhưng hết lòng trì kinh giữ giới,

trinh tấn Thiên Định, tận trì kinh giới, yếu đương tác thiện. Sở vị: Nhất bất sát sanh, nhị bất thâu đạo, tam bất dâm dục, tứ bất vọng ngôn, ngũ bất ý ngữ, lục bất ác khẩu, thất bất lưỡng thiệt, bát bất tham, cửu bất sân, thập bất si. Như thị trú dạ tư duy, Cực Lạc thế giới, A Di Đà Phật, chủng chủng công đức, chủng chủng trang nghiêm. Chí tâm quy y, đánh lễ cúng dường. Thị nhân lâm chung, bất kinh bất bố, tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh, bỉ Phật quốc độ.

Nhược đa sự vật, bất năng ly gia, bất hạ đại tu trai giới, nhất tâm thanh tịnh. Hữu không nhàn thời, đoan chánh thân tâm, tuyệt dục khử ưu, từ tâm tinh tấn. Bất đương sân nộ tật đố, bất đắc tham thiết xan tích, bất đắc trung hồi, bất đắc hồ nghi. Yếu đương hiếu thuận, chí thành trung tín. Đương tín Phật kinh ngữ thâm, đương tín tác thiện đắc phước. Phụng trì

chuyên làm điều lành, nghĩa là không giết hại sanh vật, không trộm cắp, không dâm dục, không nói dối, không thêu dệt, không nói lời hung dữ, không nói đâm thọc, không tham lam, không giận hờn, không si mê, ngày đêm nhớ nghĩ đức Phật A Di Đà ở thế giới Cực Lạc có nhiều công đức, nhiều sự trang nghiêm, chí tâm quy y đánh lễ cúng dường; người ấy khi mạng chung không kinh sợ, tâm không rối loạn, liền được vãng sanh về cõi Cực Lạc.

Nếu người quá nhiều việc không thể xuất gia, không rảnh tu trai giới, nhứt tâm thanh tịnh, lúc rảnh rồi yên tịnh thân tâm, tuyệt dục bỏ lo lắng, từ tâm tinh tấn, không hờn giận, ganh ghét, không tham tiếc keo kiệt, không ân hận hồ nghi, hiếu thuận, trung tín, tin sâu lời Phật dạy, tin làm lành đặng phước, phụng trì các pháp như vậy không được thiếu sót, suy nghĩ chính chắn, muốn

như thị đẳng pháp, bất đắc khuy thất. Tư duy thực kế, dục đắc độ thoát. Trú dạ thường niệm, nguyện dục vãng sanh, A Di Đà Phật, thanh tịnh Phật quốc. Thập nhật thập dạ, nãi chí nhất nhật nhất dạ, bất đoạn tuyệt giả, thọ chung giai đắc, vãng sanh kỳ quốc.

Hành Bồ Tát đạo, chư vãng sanh giả, giai đắc A Duy Việt Trí, giai cụ kim sắc, tam thập nhị tướng, giai đương tác Phật. Dục ư hà phương, Phật quốc tác Phật, tùng tâm sở nguyện, tùy kỳ tinh tấn tảo vãn, cầu đạo bất hưu, hội đương đắc chi, bất thất kỳ sở nguyện dã.

A Nan! Dĩ thử nghĩa lợi cố, vô lượng vô số, bất khả tư nghị, vô hữu đẳng đẳng, vô biên thế giới, chư Phật Như Lai, giai cộng xưng tán, Vô Lượng Thọ Phật, sở hữu công đức.

Lễ Cúng Thỉnh Pháp

được độ thoát, ngày đêm luôn cầu nguyện được vãng sanh về cõi thanh tịnh của Phật A Di Đà, trong mười ngày mười đêm, cho đến một ngày một đêm không ngừng nghỉ, khi mạng chung được vãng sanh về cõi nước kia,

tu đạo Bồ Tát. Những người vãng sanh đều được Bất thối chuyển, thân sắc đủ ba mươi hai tướng tốt, sẽ được thành Phật. Nếu muốn thành Phật ở một phương cõi nào khác, theo tâm ước nguyện tùy sự chuyên cần, sáng tối cầu đạo không ngừng nghỉ, sẽ được kết quả không mất chí nguyện.

Này A Nan! Do điều lợi này nên vô lượng vô số bất khả tư nghị, vô biên thế giới chư Phật Như Lai đều xưng dương tán thán công đức Phật Vô Lượng Thọ.

Phẩm Hai Mươi Sáu

Đệ Nhị Thập Lục

Phục thứ A Nan! Thập phương thế giới, chư Bồ Tát chúng, vị dục chiêm lễ, Cực Lạc thế giới, Vô Lượng Thọ Phật, các dĩ hương hoa, tràng phan bảo cái, vãng nghệ Phật sở, cung kính cúng dường. Thính thụ kinh pháp, tuyên bố đạo hóa, xưng tán Phật độ, công đức trang nghiêm. Nhĩ thời Thế Tôn, tức thuyết tụng viết:

Đông phương chư Phật sát,
Số như Hằng hà sa.
Hằng sa Bồ Tát chúng,
Vãng lễ Vô Lượng Thọ.
Nam Tây Bắc, tứ duy,
Thượng hạ diệc phục nhiên.
Hàm dĩ tôn trọng tâm,
Phụng chư trân diệu cúng.
Sướng phát hòa nhã âm,
Ca tán Tối Thắng Tôn.
Cứu đạt thần thông tuệ,

Lễ Cúng Nghe Pháp

Lại nữa A Nan! Chúng Bồ Tát ở mười phương thế giới muốn đánh lễ Phật Vô Lượng Thọ ở thế giới Cực Lạc, đem hương hoa, tràng phan bảo cái đến chỗ Phật cung kính cúng dường, nghe giảng kinh pháp và xưng danh ca ngợi sự tuyên dương hóa đạo công đức trang nghiêm của Phật A Di Đà. Bấy giờ đức Thế Tôn nói bài tụng rằng:

Đông phương các cõi Phật
Số nhiều như hằng sa,
Hằng sa chúng Bồ Tát,
Đến lễ Vô Lượng Thọ.
Nam Tây Bắc bốn phương
Thượng hạ cũng như vậy,
Thảy chí tâm tôn trọng
Dâng cúng các trân diệu
Phát những lời hòa nhã,
Ca ngợi đáng Tối Thắng,
Cứu cánh thần thông huệ

Du nhập thâm pháp môn.
Văn Phật thánh đức danh,
An ổn đắc đại lợi.
Chủng chủng cúng dường trung,
Cần tu vô giải quỵện.
Quán bỉ thù thắng sát,
Vi diệu nan tư nghị.
Công đức phổ trang nghiêm
Chư Phật quốc nan tỷ.
Nhân phát Vô Thượng tâm,
Nguyện tốc thành Bồ Đề.
Ứng thời Vô Lượng Tôn,
Vi tiểu hiện kim dung.
Quang minh từng khẩu xuất,
Biến chiếu thập phương quốc.
Hồi quang hoàn nhiếp Phật,
Tam táp từng đánh nhập.
Bồ Tát kiến thử quang,
Tức chứng Bất Thoái vị.
Thời hội nhất thiết chúng,
Hỗ khánh sanh hoan hỷ.

Chứng nhập sâu pháp môn.
Nghe được danh hiệu Phật,
An lành được lợi lớn.
Trong các sự cúng dường
Siêng tu không biếng trễ,
Quán cõi thù thắng kia
Vi diệu khó nghĩ bàn
Công đức rất trang nghiêm
Cõi Phật khác khó bằng.
Nhơn phát tâm vô thượng
Nguyện mau thành Bồ Đề.
Bấy giờ Vô Lượng Thọ
Kim dung hiện mỉm cười
Hào quang từ miệng ra
Chiếu khắp mười phương cõi,
Rồi xoay chiếu thân Ngài
Ba vòng vào đánh Phật.
Bồ Tát thấy quang này
Liên chứng Bất thối chuyển
Tất cả chúng trong hội
Đều vui mừng hơn hở.

Phật ngữ phạm lỗi chân,
Bát âm sướng diệu thanh.
Thập phương lai Chánh Sĩ,
Ngô tất tri bỉ nguyện.
Chí cầu nghiêm Tịnh Độ,
Thụ ký đương tác Phật.
Giác liễu nhất thiết pháp,
Do như mộng, huyền, hưởng.
Mãn túc chư diệu nguyện,
Tất thành như thị sát.
Tri độ như ảnh tượng,
Hằng phát hoằng thệ tâm.
Cứu cánh Bồ Tát đạo,
Cụ chư công đức bốn.
Tu thắng Bồ Đề hạnh,
Thụ ký đương tác Phật.
Thông đạt chư pháp tánh,
Nhất thiết không, vô ngã.
Chuyên cầu tịnh Phật độ,
Tất thành như thị sát.
Văn pháp nhạo thụ hành,

Lời Phật như sấm vang
Tiếng bát âm vi diệu
Bồ Tát mười phương đến
Di Đà thấu rõ tâm
Chí cầu cõi nghiêm tịnh
Thọ ký sẽ thành Phật,
Biết rõ tất cả pháp
Như mộng huyền tiếng vang,
Trọn đầy các diệu nguyện
Quyết thành như Cực Lạc.
Biết cõi như ảnh tượng,
Phát tâm thệ nguyện lớn,
Rốt ráo hạnh Bồ tát,
Đầy đủ các công đức,
Thành đạt đạo Bồ Đề,
Thọ ký sẽ thành Phật.
Thông đạt các pháp tánh,
Hết thảy không, vô ngã,
Chuyên cầu tịnh cõi Phật
Quyết thành như Cực Lạc.
Nghe pháp vâng phụng hành,

Đắc chí thanh tịnh xứ.
Tất ư Vô Lượng Tôn,
Thụ ký thành Đẳng Giác.
Vô biên thù thắng sát,
Kỳ Phật bốn nguyện lực.
Văn danh dục vãng sanh,
Tự trí Bất Thoái Chuyển.
Bồ Tát hưng chí nguyện,
Nguyện kỹ quốc vô dị.
Phổ niệm độ nhất thiết,
Các phát Bồ Đề tâm.
Xả bỏ luân hồi thân,
Câu linh đặng bỉ ngạn.
Phụng sự vạn ức Phật,
Phi hóa biến chư sát.
Cung kính hoan hỷ khứ, Hoàn đảo An
Dưỡng quốc.

Đạt đến chốn thanh tịnh,
Tất được Vô Lượng Tôn
Thọ ký thành chánh giác.
Thù thắng vô biên cõi,
Do nguyện lực Di Đà.
Nghe danh cầu vãng sanh
Đến bậc Bất thoái chuyển,
Lập thế nguyện Bồ Tát,
Nguyện cõi này không khác,
Khắp độ hết thấy chúng
Đều phát tâm Bồ Đề,
Bỏ thân luân hồi rồi
Đều được lên bờ giác,
Phụng sự vạn ức Phật,
Giáo hóa khắp các cõi.
Kính vui mừng trở về
Cõi An Dưỡng Cực Lạc.

Ca Thán Phật Đức Đệ Nhị Thập Thất

Phật ngữ A Nan: “Bỉ quốc Bồ Tát, thừa Phật oai thần, ư nhất thực khoảnh, phục vãng thập phương, vô biên tịnh sát, cúng dường chư Phật. Hoa hương tràng phan, cúng dường chi cụ, ứng niệm tức chí, giai hiện thủ trung, trân diệu thù đặc, phi thế sở hữu. Dĩ phụng chư Phật, cập Bồ Tát chúng. Kỳ sở tán hoa, tức ư không trung, hiệp vi nhất hoa. Hoa giai hướng hạ, đoan viên châu tấp, hóa thành hoa cái, bách thiên quang sắc, sắc sắc dị hương, hương khí phổ huân. Cái chi tiểu giả, mãn thập do-tuần, như thị chuyên bội, nãi chí biến phú, tam thiên đại thiên thế giới. Tùy kỳ tiền hậu, dĩ thứ hóa một.

Nhược bất cánh dĩ, tân hoa trùng tán, tiền sở tán hoa, chung bất phục lạc. Ư hư không trung, cộng tấu thiên nhạc, dĩ vi diệu âm, ca thán Phật đức. Kinh tu du

Phẩm Hai Mươi Bảy Ca Thán Phật Đức

Này A Nan! Bồ Tát ở cõi Cực Lạc nhờ oai thần của Phật trong khoảng bữa ăn đi lại vô biên cõi Phật khắp mười phương để cúng dường. Những hoa hương, tràng phan, đồ cúng dường, khởi tâm liền hiện đủ các thứ trân bảo thù thắng trên tay, thế gian không thể có để cúng dường chư Phật và chúng Bồ Tát. Nếu muốn rải hoa, liền trên không trung các hoa hiệp lại thành một lọng hoa tròn lớn có trăm ngàn sắc sáng, mỗi sắc có hương thơm khác nhau tỏa ngát muôn phương. Đài hoa nhỏ đủ mười do tuần, cứ vậy lớn dần trùm khắp ba ngàn thế giới, theo đó trước sau thứ lớp ẩn hiện,

nếu không có ai cúng hoa mới thì hoa cũ không rơi xuống, lơ lửng trên không vang tiếng nhạc vi diệu tán thán Phật đức. Chốc lát trở về bốn quốc tụ họp tại giảng đường

gian, hoàn kỳ bốn quốc, đô tất tập hội, thất bảo giảng đường. Vô Lượng Thọ Phật, tác vị quảng tuyên đại giáo, diễn sướng diệu pháp, mạc bất hoan hỷ, tâm giải đắc đạo.

Tức thời hương phong, xuy thất bảo thụ, xuất ngũ âm thanh, vô lượng diệu hoa, tùy phong tứ tán. Tự nhiên cúng dường, như thị bất tuyệt. Nhất thiết chư thiên, giai tê bách thiên hoa hương, vạn chủng kỹ nhạc, cúng dường bỉ Phật, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn chi chúng.

Tiền hậu vãng lai, hy di khoái lạc. Thử giai Vô Lượng Thọ Phật, bốn nguyện gia oai, cập tăng cúng dường Như Lai, thiện căn tương tục, Vô Khuyết Giảm cố, Thiện Tu Tập cố, Thiện Nhiếp Thủ cố, Thiện Thành Tựu cố”.

Đại Sĩ Thần Quang
Đệ Nhị Thập Bát

thất bảo nghe Phật Vô Lượng Thọ rộng giảng diệu pháp, tâm ý thông triệt vui mừng đại ngộ.

Lại có gió thơm thổi hàng cây báu phát âm thanh vi diệu, vô lượng hương thơm theo gió bay khắp bốn phương theo như ý nguyện cúng dường không dứt. Chư Thiên đem trăm ngàn hoa hương, vạn thứ kỹ nhạc đến cúng dường Phật và chúng Bồ tát Thanh Văn. Chư Thiên trước sau qua lại, hơn hỷ vui mừng, là do sức oai thần bốn nguyện của Phật Vô Lượng Thọ, và đã từng cúng dường các đức Như Lai, có căn lành tương tục không giảm thiểu, khéo tu tập, khéo nhiếp thủ, khéo thành tựu vậy.

Phẩm Hai Mươi Tám
Đại Sĩ Thần Quang

Phật cáo A Nan: “Bỉ Phật quốc trung, chư Bồ Tát chúng, tất giai đồng thị, triệt thính bát phương, thượng hạ khứ lai, hiện tại chi sự. Chư thiên nhân dân, dĩ cập quyên phi, nhuyễn động chi loại, tâm ý thiện ác, khẩu sở dục ngôn, hà thời độ thoát, đắc đạo vãng sanh, giai dự tri chi. Hựu bỉ Phật sát, chư Thanh Văn chúng, thân quang nhất tầm, Bồ Tát quang minh, chiếu bách do tuần. Hữu nhị Bồ Tát, tối tôn đệ nhất, oai thần quang minh, phổ chiếu tam thiên đại thiên thế giới”.

A Nan bạch Phật: “Bỉ nhị Bồ Tát, kỳ hiệu vân hà?”

Phật ngôn: “Nhất danh Quán Thế Âm, nhất danh Đại Thế Chí. Thử nhị Bồ Tát, ư Sa Bà giới, tu Bồ Tát hạnh, vãng sanh bỉ quốc. Thường tại A Di Đà Phật tả hữu. Dục chí thập phương, vô lượng Phật sở, tùy tâm tác đạo. Hiện cư thử giới, tác đại lợi lạc. Thế gian thiện nam tử, thiện nữ

Này A Nan! Chúng Bồ Tát tại cõi Phật đó nghe thấy hết khắp cả không gian và thời gian, biết hết tâm ý thiện ác, lời nguyện cầu khi nào được thoát ly lục đạo, được khai ngộ, được vãng sanh của chư Thiên, nhân loại cho đến các loại bò bay xuẩn động. Chúng Thanh văn ở cõi Phật kia có thân sáng tám thước, ánh sáng của Bồ Tát chiếu xa một trăm do tuần, có hai vị Bồ Tát tôn quý bậc nhất, oai thần và ánh sáng chiếu khắp ba ngàn cả ngàn thế giới.

Tôn giả A Nan thưa Phật: “Bạch đức Thế Tôn! Hai vị Bồ Tát ấy danh hiệu gì?”

Phật nói: “Một vị tên là Quán Thế Âm, vị thứ hai tên là Đại Thế Chí, hai vị Bồ Tát này khi còn ở cõi Ta Bà tu hạnh Bồ Tát được sanh về cõi Cực Lạc thường ở hai bên tả hữu Phật A Di Đà. Muốn đến mười phương vô lượng cõi Phật liền đến, hiện ở thế giới này làm nhiều sự lợi lạc. Những trai lành gái

nhân, nhược hữu cấp nạn khủng bố, dẫn tự quy mạng, Quán Thế Âm Bồ Tát, vô bất đắc giải thoát giả”.

Nguyễn Lực Hoàng Thâm Đệ Nhị Thập Cửu

Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung, sở hữu hiện tại vị lai, nhất thiết Bồ Tát, giai đương cứu cánh, Nhất Sanh Bồ Xứ. Duy trừ đại nguyện, nhập sanh tử giới, vị độ quần sanh, tác sư tử hồng. Hoàn đại giáp trụ, dĩ hoằng thệ công đức, nhi tự trang nghiêm. Tuy sanh Ngũ Trược ác thế, thị hiện đồng bỉ, trực chí thành Phật, bất thụ ác thú. Sanh sanh chi xứ, thường thức túc mạng.

Vô Lượng Thọ Phật, ý dục độ thoát, thập phương thế giới, chư chúng sanh loại, giai sử vãng sanh, kỳ quốc tất linh, đắc Nê Hoàn đạo. Tác Bồ Tát giả, linh tất tác

tín ở thế gian nếu có tai nạn ngặt nghèo hoảng sợ, chỉ cần hướng tâm về Bồ Tát Quán Thế Âm thì không có nạn gì mà không được cứu thoát.

Phẩm Hai Mươi Chín Nguyễn Lực Hoàng Sâm

Lại này A Nan! Tất cả Bồ Tát ở cõi Phật ấy hoặc hiện tại hay vị lai đều rất rồ ráo được “Nhứt Sanh Bồ Xứ”, chỉ trừ phát đại nguyện vào trong sanh tử để độ quần sanh, làm sư tử hồng, mặc áo giáp làm những công đức trang nghiêm cho thệ nguyện của mình. Tuy sanh trong đời ác ngũ trược, thị hiện đồng loại cho đến thành Phật, không thọ ác thú, sanh ở nơi nào đều biết rõ túc mạng.

Ý của đức Phật Vô Lượng Thọ muốn độ thoát tất cả chúng sanh khắp mười phương thế giới sanh về cõi Cực Lạc đạt đến Niết Bàn. Đã làm Bồ Tát thì quyết chắc thành

Phật. Ký tác Phật dĩ, chuyên tương giáo thụ, chuyên tương độ thoát, như thị triển chuyên, bất khả phục kế.

Thập phương thế giới, Thanh Văn Bồ Tát, chư chúng sanh loại, sanh bỉ Phật quốc, đắc Nê Hoàn đạo, đương tác Phật giả, bất khả thắng số. Bỉ Phật quốc trung, thường như nhất pháp, bất vị tăng đa. Sở dĩ giả hà? Do như đại hải, vi thủy trung vương, chư thủy lưu hành, đô nhập hải trung. Thị đại hải thủy, ninh vi tăng giảm.

Bát phương thượng hạ, Phật quốc vô số. A Di Đà quốc, trường cửu quảng đại, minh hảo khoái lạc, tối vi độ thắng. Bản kỳ vi Bồ Tát thời, cầu đạo sở nguyện, lũy đức sở trí. Vô Lượng Thọ Phật, ân đức bố thí, bát phương thượng hạ, vô cùng vô cực, thâm đại vô lượng, bất khả thắng ngôn.

**Bồ Tát Tu Trì
Đệ Tam Thập**

Phật. Đã thành Phật rồi trở lại giáo hóa độ thoát, triển chuyên không nghỉ.

Thanh văn, Bồ Tát, chúng sanh sanh về cõi Phật đó đạt đến Niết bàn, chúng quả Phật số nhiều không thể tính được. Trong cõi Phật đó chỉ có một pháp không có tăng thêm. Vì sao vậy?

Ví như biển lớn là vua, các dòng nước chảy vào biển cả, nước trong biển ấy cũng không thêm bớt.

Cõi Phật A Di Đà vĩnh viễn rộng lớn sáng đẹp an lạc hơn cả vô số cõi Phật trong mười phương. Ấy là do sự phát nguyện cầu đạo, tích công lũy đức khi còn làm Bồ Tát. Ân đức bố thí của Phật Vô Lượng Thọ khắp mười phương không cùng cực, sâu rộng không lường, không thể nói hết được.

**Phẩm Ba Mười
Bồ Tát Tu Trì**

Phục thứ A Nan! Bĩ Phật sát trung, nhất thiết Bồ Tát, thiên định trí tuệ, thần thông oai đức, vô bất viên mãn. Chư Phật mật tạng, cứu cánh minh liễu. Điều phục chư căn, thân tâm nhu nhuyễn. Thâm nhập chánh tuệ, vô phục dư tập. Y Phật sở hành, thất giác thánh đạo.

Tu hành Ngũ Nhãn, chiếu Chân đạt Tục. Nhục nhãn giản trạch, Thiên nhãn thông đạt, Pháp nhãn thanh tịnh, Tuệ nhãn kiến chân, Phật nhãn cụ túc, Giác liễu pháp tánh. Biện tài tổng trì, tự tại vô ngại. Thiện giải thế gian, vô biên phương tiện. Sở ngôn thành đế, thâm nhập nghĩa vị. Độ chư hữu tình, diễn thuyết chánh pháp. Vô tướng vô vi, vô phược vô thoát, vô chư phân biệt, viễn ly điên đảo. Ư sở thụ dụng, giai vô nhiếp thủ. Biên du Phật sát, vô ái vô yếm. Diệc vô hy cầu, bất hy cầu tướng, diệc vô bỉ ngã, vi oán chi tướng.

Lại này A Nan! Thiên định, trí tuệ, thần thông, oai đức các vị Bồ Tát trong cõi Phật đó đều viên mãn. Mật tạng chư Phật rất sâu xa rốt ráo sáng tỏ, điều phục các căn, thân tâm nhu nhuyễn, thâm nhập chánh tuệ, không còn dư tập, thật hành theo lời Phật dạy, hành Thất giác chi, tu Ngũ nhãn rõ biết chơn đế đạt cả tục đế. Nhục nhãn thì so đo, Thiên nhãn thấy thông suốt, Pháp nhãn thấy biết thanh tịnh, Huệ nhãn biết rõ chơn không, Phật nhãn đầy đủ công năng, biết rõ pháp tánh, biện tài tổng trì tự tại vô ngại, biết rõ vô biên phương tiện ở thế gian, nói đúng chơn đế, hiểu sâu nghĩa lý, cứu độ các hữu tình, diễn nói chánh pháp, vô tướng vô vi, vô phược vô thoát, vô phân biệt, xa lìa điên đảo, đối vật thọ dụng không có tư tưởng chiếm giữ, đi khắp cõi Phật không ưa không chán, không mong cầu cũng không chấp trước, cũng không có tướng oán hận đây kia.

Hà dĩ cố? Bĩ chư Bồ Tát, ư nhất thiết chúng sanh, hữu đại từ bi, lợi ích tâm cố. Xả ly nhất thiết chấp trước, thành tựu vô lượng công đức. Dĩ vô ngại tuệ, giải pháp như như. Thiện tri Tập Diệt, âm thanh phương tiện. Bất hân thế ngữ, nhạo tại chánh luận. Tri nhất thiết pháp, tất giai không tịch. Sanh thân phiền não, nhị dư câu tận. Ư tam giới trung, bình đẳng cần tu, cứu cánh Nhất Thừa, chí ư bỉ ngạn. Quyết đoạn nghi võng, chứng vô sở đắc. Dĩ Phương Tiện Trí, tăng trưởng liễu tri. Tùng bồn dĩ lai, an trụ thân thông, đắc Nhất Thừa đạo, bất do tha ngộ.

Chân Thật Công Đức Đệ Tam Thập Nhất

Kỳ trí hoằng thâm, thí như cự hải. Bồ Đề cao quảng, dụ nhược Tu Di. Tụ thân Oai Quang, siêu ư Nhật Nguyệt. Kỳ tâm Khiết Bạch, do như Tuyết sơn. Nhân nhục

Vì sao vậy? Các vị Bồ Tát đối với chúng sanh có tâm đại từ bi đại lợi ích, xa lìa chấp trước, thành tựu vô lượng công đức, dùng chơn thật trí thấu rõ các pháp là như như, biết rõ phương tiện giảng giải về tứ đế, không thích học thuyết thế gian, thích luận chánh pháp, biết tất cả pháp đều không tịch, tập khí phiền não chướng và sở tri chướng đều dứt sạch, ở trong ba cõi bình đẳng siêng tu cứu cánh nhưt thừa đến bờ giải thoát, quyết dứt lưới nghi chướng vô sở đắc, dùng phương tiện trí tăng trưởng hiểu biết, an trụ thân thông được nhưt thừa Phật quả, không nhờ vào người khác.

Phẩm Ba Mươi Một Công Đức Chơn Thật

Trí huệ uyên thâm như biển cả, Bồ Đề cao rộng như Tu di, thân sáng chói như nhật nguyệt, tâm trong trắng như tuyết sơn, nhân nhục như đất bằng, bình đẳng tất cả, thanh

như Địa, nhất thiết bình đẳng. Thanh tịnh như Thủy, tẩy chur trần cấu. Sí thịnh như Hỏa, thiêu phiền não tân. Bất trước như Phong, vô chur chướng ngại. Pháp âm Lôi Chấn, giác vị giác cố. Vũ Cam Lộ pháp, nhuận chúng sanh cố. Khoáng nhược Hu Không, đại từ đẳng cố. Như Tịnh Liên hoa, ly nhiễm ô cố. Như Ni Câu thụ, phú ám đại cố. Như Kim Cang xử, phá tà chấp cố. Như Thiết Vi sơn, chúng ma ngoại đạo, bất năng động cố. Kỳ tâm chánh trực, thiện xảo quyết định. Luận pháp vô yếm, cầu pháp bất quyện. Giới nhược lưu ly, nội ngoại minh khiết.

Kỳ sở ngôn thuyết, linh chúng duyệt phục. Kích pháp cố, kiến pháp tràng, diệu huệ nhật, phá si ám. Thuần tịnh ôn hòa, tịch định minh sát. Vi đại đạo sư, điều phục tự tha. Dẫn đạo quần sanh, xả chur ái trước. Vĩnh ly tam cấu, du hý thần thông. Nhân duyên nguyện lực, xuất sanh thiện

tịnh như nước rửa sạch trần cấu, hừng hực như lửa đốt hết phiền não, không chấp trước như gió không gì chướng ngại, pháp âm như sấm vang thức tỉnh kẻ chưa giác, mưa pháp cam lồ thấm nhuần chúng sanh, thênh thang như hư không bao dung tất cả, thanh tịnh như hoa sen lìa xa ô nhiễm, như cây ni câu che khắp rộng rãi, như chùy kim cương phá tan tà chấp, như núi Thiết vi tà ma ngoại đạo không lay chuyển được, tâm chánh trực khéo giỏi quyết định, luận pháp không chán, cầu pháp không mỏi mệt, giới như lưu ly trong ngoài sáng sạch,

phàm nói điều gì đều làm cho người vui tín phục, đánh trống pháp, lập pháp tràng, sáng huệ nhật, phá si ám, thuần tịnh ôn hòa, tịch định an nhiên, làm đại đạo sư, điều phục tự tha, dắt dẫn quần sanh, xả bỏ ái trước, xa hẳn ba độc, thung dung tự tại, nhân duyên nguyện lực phát sanh thiện căn, phá dẹp ma

căn. Tôi phục nhất thiết ma quân, tôn trọng phụng sự chư Phật. Vì thế mình đặng, tối thắng phước điền, thù thắng cát tường, kham thụ cúng dường.

Hách dịch hoan hỷ, hùng mãnh vô úy. Thân sắc tướng hảo, công đức biện tài, cụ túc trang nghiêm, vô dũ đẳng giả. Thường vị chư Phật, sở cộng xưng tán, cứu cánh Bồ Tát, chư Ba La Mật, nhi thường an trụ, bất sanh bất diệt, chư tam-ma-địa. Hạnh biến đạo tràng, viễn nhị thừa cảnh.

A Nan! Ngã kim lược thuyết, bỉ Cực Lạc giới, sở sanh Bồ Tát, chân thật công đức, tất giai như thị. Nhược quảng thuyết giả, bách thiên vạn kiếp, bất năng cùng tận.

Thọ Lạc Vô Cực Đệ Tam Thập Nhị

Phật cáo Di Lạc Bồ Tát, chư thiên nhân đặng: “Vô Lượng Thọ quốc, Thanh Văn Bồ Tát, công đức trí tuệ, bất khả xưng

quân, tôn trọng cúng dường chư Phật, đèn sáng cho thế gian, ruộng phước tối thắng, an lành tốt bậc, kham thụ cúng dường,

hiển hách hoan hỷ, mạnh bạo không sợ sệt, thân tướng đẹp đẽ, công đức biện tài đầy đủ trang nghiêm không ai sánh được. Thường được chư Phật khen ngợi. Bồ Tát rốt ráo các Ba La mật, an trụ vào Tam ma địa bất sanh bất diệt, giáo hóa khắp nơi khác với hàng nhị thừa.

A Nan! Ta nay lược nói chơn thật công đức các hàng Bồ Tát ở thế giới Cực Lạc kia tất cả đều như vậy. Nếu nói rộng ra trải trăm ngàn vạn kiếp cũng không hết được.

Phẩm Ba Mươi Hai Thọ Lạc Không Cùng Tận

Phật bảo Di Lạc Bồ Tát và thiên, nhưn: “Công đức trí huệ của Thanh Văn, Bồ Tát ở cõi đức Phật Vô Lượng Thọ không thể nói

thuyết. Hựu kỳ quốc độ, vi diệu an lạc, thanh tịnh nhược thử. Hà bất lực vi thiện, niệm đạo chi tự nhiên. Xuất nhập cúng dường, quán kinh hành đạo. Hỷ nhạo cử tập, tài mãnh trí tuệ. Tâm bất trung hồi, ý vô giải thời. Ngoại nhược trì hoãn, nội độc sử cấp. Dung dung hư không, thích đắc kỳ trung.

Trung biểu tương ưng, tự nhiên nghiêm chỉnh. Kiểm liễm đơan trực, thân tâm khiết tịnh. Vô hữu ái tham, chí nguyện an định. Vô tăng khuyết giảm, cầu đạo hòa chánh. Bất ngộ khuynh tà, tùy kinh ước lệnh. Bất cảm tha điệt, nhược ư thằng mặc. Hàm vi đạo mộ, khoáng vô tha niệm. Vô hữu ưu tư. Tự nhiên vô vi, hư không vô lập. Đạm an vô dục, tác đắc thiện nguyện, tận tâm cầu sách.

Hàm ai từ mãn, lễ nghĩa đô hiệp. Bao la

hết đợc. Cõi nước Cực Lạc kia vi diệu an lạc thanh tịnh như vậy, há còn phương pháp nào hơn niệm Phật cầu sanh tịnh độ, tự nhiên thành tựu, xuất nhập cúng dường, quán kinh tu đạo, pháp hỷ vẹn toàn, trí huệ sáng suốt, tâm không thối chuyển, ý không giải đãi, ngoài hiện an nhàn, trong lại tinh tấn, dung cách trùm cả thái hư, đạt đến trung đạo,

trong ngoài tương ưng, tự nhiên nghiêm chỉnh, hành động chánh trực, thân tâm khiết tịnh, không tham nhiễm ái, chí nguyện cương định, không tăng chẳng giảm, cầu đạo hòa chánh, không bị tà tâm khuynh đảo, tuân lời Phật dạy quyết không trái phạm, nếu đã quyết tâm thì phải kiên trì không nghĩ gì khác, không lo nghĩ ưu buồn, an nhiên vô vi, tâm rộng như hư không không lập một pháp, bình thản không tham dục, trọn thành thiện nguyện, dốc lòng cầu tiến, từ bi ai mãn, lễ nghĩa gồm đủ, sự lý viên

biểu lý, quá độ giải thoát. Tự nhiên bảo thủ, chân chân khiết bạch. Chí nguyện Vô Thượng, tịnh định an lạc. Nhất đán khai đạt minh triết, tự nhiên trung tự nhiên tướng, tự nhiên chi hữu căn bản, tự nhiên quang sắc tham hồi, chuyển biến tối thắng. Uất Đan thành thất bảo, hoành lâm thành vạn vật. Quang tinh minh câu xuất, thiện hảo thù vô tỷ.

Trước u vô thượng hạ, đồng đạt vô biên tế. Nghi các cần tinh tấn, nỗ lực tự cầu chi. Tất đặc siêu tuyệt khứ, vãng sanh vô lượng thanh tịnh, A Di Đà Phật quốc. Hoành tiệt u ngũ thú, ác đạo tự bế tắc.

Vô cực chi thắng đạo, dị vãng nhi vô nhân. Kỳ quốc bất nghịch vi, tự nhiên sở khiên tùy. Quyên chí nhược hư không, cần hành cầu đạo đức, khả đặc cực trường sanh, thọ lạc vô hữu cực. Hà vi trước thế sự, nao nao ưu vô thường?”

dung, đạt đến giải thoát, tự tánh bản nhiên hoàn toàn thanh tịnh, chí nguyện vô thượng, thân tâm tịch định an lạc. Hốt nhiên tâm khai đạt lý giác ngộ triệt để, thấy được thật tướng các pháp, bản thể vũ trụ, quang sắc xen nhau tất cả chỉ là như như, biến chuyển vô cùng. Uất đơn việt thành thất bảo, nắm rõ vạn vật, sáng sủa hiển lộ tốt đẹp vô cùng không gì sánh được,

rõ ràng không trên dưới, thông suốt không ngăn mé. Vậy phải hết sức siêng năng tinh tấn tu tập quyết chắc được vãng sanh về cõi vô lượng thanh tịnh Phật A Di Đà, chấm dứt năm thú, đóng kín ác đạo,

đạt đạo không khó, vãng sanh há lại không được sao! Cõi kia không trái lẽ, thuận theo tự nhiên, bỏ tất cả như hư không, siêng năng niệm Phật cầu sanh quyết đến Cực Lạc, thọ mạng an lạc không cùng, há lại tham đắm thế sự, toàn là vô thường, sâu khổ cả?

Khuyến Dụ Sách Tấn Đệ Tam Thập Tam

Thế nhân cộng tranh, bất cấp chi vụ, ư thử kịch ác, cực khổ chi trung, cần thân doanh vụ, dĩ tự cấp tể. Tôn ty bản phú, thiếu trưởng nam nữ, lũy niệm tích lự, vị tâm tâu sử. Vô điền ưu điền, vô trạch ưu trạch, quyền thuộc tài vật, hữu vô đồng ưu. Hữu nhất thiếu nhất, tư dục tề đẳng, thích tiểu cụ hữu, hựu ưu phi thường, thủy hỏa đạo tặc, oán gia trái chủ, phần phiêu kiếp đoạt, tiêu tán ma diệt. Tâm xan ý cố, vô năng túng xả. Mạng chung khí quyền, mạc thù tùy giả, bản phú đồng nhiên, ưu khổ vạn đoan.

Thế gian nhân dân, phụ tử huynh đệ, phu phụ thân thuộc, đương tương kính ái, vô tương tăng tật. Hữu vô tương thông, vô đắc tham tích. Ngôn sắc thường hòa, mạc tương vi lệ. Hoặc thời tâm tránh, hữu sở khuể nô. Hậu thế chuyển kịch, chí thành

Phẩm Ba Mười Ba Khuyến Dụ Sách Tấn

Người đời vì sự tranh đua nên sống trong cảnh thô bạo khổ cực nhọc thân làm lụng để tự cung cấp. Tôn quý ti tiện, nghèo khổ giàu sang, lớn nhỏ trai gái phải lao tâm khổ trí, suy nghĩ lo toan. Không nhà lo nhà, quyền thuộc tài vật, có hoặc không cũng lo, có rồi còn thiếu, muốn sao cho bằng người. Nên ít muốn vừa đủ. Lại còn lo sợ vô thường, nước lửa trộm cướp, oan gia trái chủ, lửa thiêu nước chìm, tiêu tan sạch sẽ, tâm ý khu khu không chịu buông xả, mạng chung hết thở, không ai tránh khỏi, nghèo giàu như nhau, sàu khổ trăm mối.

Thế nên ở đời cha con anh em, vợ chồng thân thuộc nên thương kính nhau, không nên ghét giận nhau, có không nên thông cảm nhau, không nên tham tiếc, nói năng hòa nhã đừng chống đối nhau. Hễ có tranh cãi liền sanh giận dữ, thành oán thù nhiều

đại oán. Thế gian chi sự, cánh tương hoạn hại, tuy bất lâm thời, ung cấp tương phá. Nhân tại ái dục chi trung, độc sanh độc tử, độc khứ độc lai, khổ lạc tự đương, vô hữu đại giả. Thiện ác biến hóa, truy trục sở sanh, đạo lộ bất đồng, hội kiến vô kỳ. Hà bất ư cường kiện thời, nỗ lực tu thiện, dục hà đãi hồ?

Thế nhân thiện ác, tự bất năng kiến, cát hung họa phước, cạnh các tác chi. Thân ngu thần ám, chuyên thụ dư giáo. Điên đảo tương tục, vô thường căn bản. Mông minh đẽ đột, bất tín kinh pháp. Tâm vô viễn lự, các dục khoái ý. Mê ư sân khuể, tham ư tài sắc. Chung bất hưu chỉ, ai tai khả thương! Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức, vô hữu ngữ giả, thù vô quái dã. Tử sanh chi thú, thiện ác chi đạo, đô bất chi tín, vị vô hữu thị. Cánh tương chiêm thị, thả tự kiến chi.

Hoặc phụ khóc tử, hoặc tử khóc phụ,

kiếp về sau, sự việc ở đời đem nhiều khổ lụy, tuy chưa gặp phải, phải gặp có ý tưởng ngăn trừ. Con người vì ái dục nên phải sống chết qua lại sáu nẻo tự chịu khổ vui không ai thay thế được, lành dữ biến hóa theo đó đi thọ sanh không đồng, tụ họp không hạn kỳ. Lúc còn cường tráng sao không nỗ lực tu tập đợi đến lúc nào?

Người đời, không biện biệt được tốt xấu cát hung họa phước, thần trí ngu muội, lại theo các giáo điều khác, liên tiếp điên đảo, nguồn gốc vô thường mê mờ không chịu suy xét, chẳng tin kinh pháp, không biết lo xa, say mê giận hờn, tham đắm tài sắc, trọn chẳng ngừng nghỉ, thật đáng thương thay! Đời trước ngu muội, không biết đạo đức, không ai chỉ bảo đâu có lạ gì? Sanh tử luân hồi, thiện ác báo ứng đều chẳng tin tưởng cho là không có. Tự thử nhìn lại:

Nào cha khóc con, con khóc cha, anh em vợ

huynh đệ phụ phụ, cánh tương khốc khắp. Nhất tử nhất sanh, diệt tương cố luyện. Ưu ái kết phước, vô hữu giải thời. Tư tưởng ân hảo, bất ly tình dục. Bất năng thâm tư thực kế, chuyên tinh hành đạo. Niên thọ toàn tận, vô khả nại hà?

Hoặc đạo giả chúng, ngộ đạo giả thiếu. Các hoài sát độc, ác khí minh minh. Vi vọng hưng sự, vi nghịch thiên địa. Tứ ý tội cực, đốn đoạt kỳ thọ. Hạ nhập ác đạo, vô hữu xuất kỳ. Nhược tào đương thực tư kế, viễn ly chúng ác. Trách kỳ thiện giả, cần nhi hành chi. Ái dục vinh hoa, bất khả thường bảo, giai đương biệt ly, vô khả lạc giả. Đương cần tinh tấn, sanh An Lạc quốc. Trí tuệ minh đạt, công đức thù thắng. Vật đắc tùy tâm sở dục, khuy phụ kinh giới, tại nhân hậu dã.

chồng than khóc lẫn nhau, một đời sanh tử tiền đưa thương tiếc, buồn thương trói buộc không sao giải nổi, nghĩ nhớ ân sâu không ngoài tình dục, sao chẳng suy cùng xét kỹ chuyên tâm hành đạo, khi tuổi già mạng hết không biết làm sao?

Kẻ mê thì nhiều, người ngộ đạo rất ít, phần nhiều ôm lòng giết hại, ác khí tràn đầy làm điều hư dối, trái ngược trời đất mặc tình tạo tội, khi mạng sống hết, đọa vào ác đạo không biết ngày ra. Các người phải nghĩ kỹ, xa lìa điều ác siêng làm việc lành, ái dục vinh hoa không thể giữ mãi, đều phải ly biệt chẳng có vui gì! Nên phải siêng năng tinh tấn cầu sanh về cõi An Lạc được trí huệ sáng suốt công đức thù thắng, đừng theo tâm tham dục, cô phụ kinh giới, uổng phí đời sau.

Tâm Đắc Khai Minh Đệ Tam Thập Tứ

Di Lạc bạch ngôn: “Phật ngữ giáo giới, thậm thâm thậm thiện. Giai mông từ ân, giải thoát ưu khổ. Phật vi pháp vương, tôn siêu quần thánh, quang minh triệt chiếu, đồng đạt vô cực, phổ vị nhất thiết, thiên nhân chi sư. Kim đắc trị Phật, phục văn Vô Lượng Thọ thanh, my bất hoan hỷ, tâm đắc khai minh”.

Phật cáo Di Lạc: “Kính ư Phật giả, thị vi đại thiện. Thật đương niệm Phật, tiết đoạn hồ nghi. Bạt chư ái dục, đỗ chúng ác nguyên. Du bộ tam giới, vô sở quái ngại. Khai thị chánh đạo, độ vị độ giả. Nhược tào đương tri, thập phương nhân dân, vĩnh kiếp dĩ lai, triển chuyển ngũ đạo, ưu khổ bất tuyệt. Sanh thời khổ thống, lão diệc khổ thống, bệnh cực khổ thống, tử cực khổ thống. Ác xú bất tịnh, vô khả lạc giả?”

Phẩm Ba Mươi Bốn Tâm Được Mở Sáng

Ngài Di Lạc Bồ Tát bạch rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Lời Thế Tôn răn dạy rất sâu rất đúng, nhờ ơn đức từ bi giải thoát ưu khổ. Phật là đáng Pháp vương tôn quý siêu việt trong hàng Thánh, quang minh vô tận trí huệ không cùng, Đạo sư khắp cả trời người, ngày nay được gặp Phật lại được nghe hồng danh Vô Lượng Thọ, tâm trí được sáng tỏ rất là vui mừng”.

Phật bảo Di Lạc Bồ Tát: “Kính Phật là điều đại thiện, niệm Phật quan trọng hơn, giúp cắt hết lưới nghi, dứt hết ái dục, lấp hết nguồn ác, đi khắp ba cõi không bị chướng ngại, khai thị chánh đạo, độ người chưa độ. Các người phải biết chúng sanh mười phương nhiều kiếp đến nay luân chuyển trong năm đường, sâu khổ không dứt, sanh đã là khổ, già cũng khổ, bệnh càng khổ hơn, chết rất là đau khổ, hôi thúi bất tịnh không

Nghi tự quyết đoạn, tẩy trừ tâm cấu.
Ngôn hạnh trung tín, biểu lý tương ứng.
Nhân năng tự độ, chuyên tương chứng tế.
Chí tâm cầu nguyện, tích lũy thiện bản.
Tuy nhất thế tinh tấn cần khổ, tu du gian
nhĩ. Hậu sanh Vô Lượng Thọ quốc, khoái
lạc vô cực. Vĩnh bạt sanh tử chi bản, vô
phục khổ não chi hoạn. Thọ thiên vạn
kiếp, tự tại tùy ý. Nghi các tinh tấn, cầu
tâm sở nguyện. Vô đắc nghi hối, tự vi quá
cữ, sanh bỉ biên địa, thất bảo thành trung,
ư ngũ bách tuế, thụ chư ách dã”.

Di Lạc bạch ngôn: “Thụ Phật minh hối,
chuyên tinh tu học. Như giáo phụng hành,
bất cảm hữu nghi”.

có gì vui,
nên quyết cắt đứt, tẩy trừ tâm xấu, nói năng
hành động thành tín trong ngoài hợp nhất,
trước tự độ mình, lại ra độ người, hết lòng
cầu nguyện, chứa nhóm căn lành, chỉ cần
tinh tấn khó nhọc một đời ngăn ngại, về sau
được sanh về cõi Vô Lượng Thọ an vui vô
cùng, vĩnh viễn dứt sạch sanh tử không còn
khổ hoạn, thọ mạng ngàn vạn kiếp tự tại tùy
ý. Nên phải tinh tấn cầu đạt, tâm nguyện
không được nghi ngờ. Như còn chút nghi
hoặc sẽ sanh về cung điện thất bảo ở biên
địa của nước Cực Lạc, chịu các tai ách trải
qua năm trăm năm”.

Ngài Di Lạc bạch Phật: “Bạch đức Thế
Tôn! Chúng con xin vâng lời Phật dạy
chuyên cần tu học, y giáo phụng hành,
không dám có lòng nghi ngờ”.

Trực Thế Ác Khổ Đệ Tam Thập Ngũ

Phật cáo Di Lặc: “Nhữ đẳng năng ư thử thế, đoan tâm chánh ý, bất vi chúng ác, thậm vi đại đức. Sở dĩ giả hà? Thập phương thế giới, thiện đa ác thiểu, dị khả khai hóa. Duy thử ngũ ác thế gian, tối vi kịch khổ. Ngã kim ư thử tác Phật, giáo hóa quần sanh, linh xả ngũ ác, khử ngũ thống, ly ngũ thiêu, hàng hóa kỳ ý, linh trì ngũ thiện, hoạch kỳ phước đức.

Hà đẳng vi ngũ?

Kỳ nhất giả, thế gian chư chúng sanh loại, dục vi chúng ác. Cường giả phục nhược, chuyên tương khắc tặc, tàn hại sát thương, diệt tương thôn đạm, bất tri vi thiện, hậu thụ ương phạt. Cố hữu cùng khát cô độc, lung manh ám á, si ác uông cuồng, giai nhân tiền thế, bất tín đạo đức, bất khăng vi thiện. Kỳ hữu tôn quý hào

Phẩm Ba Mười Lăm Trực Thế Ác Khổ

Phật bảo Di Lặc: “Các người sanh trong đời này, tâm ý chánh trực không làm điều ác, đó là có đức hạnh lớn”. Vì sao vậy? Mười phương thế giới của chư Phật thiện nhiều ác ít rất dễ khai hóa. Chỉ có thế gian năm ác trực này rất là cực khổ. Ta nay thành Phật ở đây để giáo hóa quần sanh bỏ năm điều dữ, dứt năm sự thống khổ, lìa năm sự thiêu đốt, điều phục tâm ý khiến làm năm điều lành, phước đức được thành tựu.

Những gì là năm?

Điều thứ nhất: Các loài chúng sanh ở thế gian thích làm điều ác, mạnh hiếp yếu, chèn ép nhau, tàn sát tổn hại ăn nuốt lẫn nhau, không biết làm lành để chịu hậu quả, nên có kẻ cùng khổ, cô độc, cam điếc đui ngọng, si ác nông cuồng là do đời trước không tin đạo đức, không chịu làm lành. Những hạng tôn quý, hào phú, hiền minh, trưởng giả, trí

phú, hiền minh trưởng giả, trí dũng tài đạt, giai do túc thể, từ hiếu tu thiện, tích đức sở trí.

Thế gian hữu thử, mục tiền hiện sự, thọ chung chi hậu, nhập kỳ u minh. Chuyển sanh thụ thân, cải hình dịch đạo. Cố hữu Nê Lê, cầm thú quyên phi, nhuyển động chi thuộc. Thí như thế pháp lao ngục, kịch khổ cực hình, hồn thần mạng tinh, tùy tội thú hướng. Sở thụ thọ mạng, hoặc trường hoặc đoản, tương tòng cộng sanh, cánh tương báo thường. Ương ác vị tận, chung bất đắc ly. Triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất. Nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thiên địa chi gian, tự nhiên hữu thị. Tuy bất tức thời, bạo ứng thiện ác, hội đương quy chi.

Kỳ nhị giả, thế gian nhân dân, bất thuận pháp độ. Xa dâm kiêu túng, nhậm tâm tự tứ. Cư thượng bất minh, tại vị bất chánh. Hãm nhân oan uổng, tổn hại trung

dũng tài cao là do biết từ ái hiếu thuận, tu thiện tích đức từ đời trước.

Khi còn sanh tiền đã làm sai trái, sau khi mạng chung vào chốn u minh chuyển thọ thân hình sanh vào các nẻo, nên có địa ngục, súc sanh – ví như lao ngục ở thế gian có cực hình kịch khổ – thần thức tùy tội đã tạo mà thọ mạng có dài ngắn theo nhau trả báo, tội ác chưa hết lại tiếp tục chịu tội, xoay vần nhiều kiếp không thôi rất khó giải thoát, khổ thống không thể nói hết được! Ác đạo tuần hoàn cảm ứng tự nhiên, tuy không báo ứng tức thời, nhưng thiện ác chung qui vẫn phải chịu quả báo.

Điều thứ hai: Nhân loại thế gian không theo pháp luật, hoang dâm thái quá mặc tình phóng túng, trên thì không minh, tại vị không chính, hãm hại oan uổng, tổn hại

lương. Tâm khâu các dị, cơ nguy đa đoan. Tôn ty trung ngoại, cánh tương khi cuồng. Sân khuể ngu si, dục tự hậu kỷ, dục tham đa hữu. Lợi hại thắng phụ, kết phần thành thù. Phá gia vong thân, bất cố tiền hậu. Phú hữu xan tích, bất khăng thí dĩ. Ái bảo tham trọng, tâm lao thân khổ. Như thị chí cánh, vô nhất tùy giả. Thiện ác họa phước, truy mạng sở sanh. Hoặc tại lạc xứ, hoặc nhập khổ độ. Hựu hoặc kiến thiện tăng báng, bất tư mộ cập. Thường hoài đạo tâm, hy vọng tha lợi. Dụng tự cung cấp, tiêu tán phục thủ. Thần minh khắc thức, chung nhập ác đạo. Tự hữu tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn.

Kỳ tam giả, thế gian nhân dân, tương nhân ký sanh, thọ mạng kỷ hà? Bất lương chi nhân, thân tâm bất chánh. Thường hoài tà ác, thường niệm dâm dật. Phiền mẫn

trung lương, tâm miệng khác biệt, mưu toan nhiều bề, trong ngoài dối trá, giận dỗi ngu si, muốn lợi về mình, tham lam không chán, lợi hại được thua, oán giận thành thù, tan nhà mất mạng, không xét trước sau, giàu có keo kiệt không chịu bố thí, chất chứa cho đầy, nhọc tâm khổ thân, đến khi mạng chung không đem được gì, thiện ác họa phước tùy nghiệp thọ sanh, hoặc sanh vào nơi sung sướng hay vào chốn khổ độ. Thấy người làm lành lại còn hủy báng không chịu bắt chước, thường nghĩ trộm cắp, rình đoạt của người, tiêu phá hết rồi lại đi tìm nữa. Chết đọa vào ba đường ác chịu vô lượng khổ, xoay vần nhiều kiếp rất khó ra khỏi, đau khổ vô cùng.

Điều thứ ba: Người đời nương nhau mà sống còn trong trời đất, thọ mạng chẳng được là bao? Kẻ bất lương tâm không chính đính, ôm lòng tà ác, luôn nghĩ dâm dục,

hung trung, tà thái ngoại dật. Phí tôn gia tài, sự vi phi pháp. Sở đương cầu giả, nhi bất khảng vi. Hựu hoặc giao kết tụ hội, hung binh tương phạt. Công kiếp sát lục, cưỡng đoạt bách hiếp. Quy cấp thê tử, cực thân tác lạc. Chúng cộng tăng yếm, hoạn nhi khổ chi. Như thị chi ác, trước ư nhân quý. Thần minh ký thức, tự nhập tam đồ. Vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung. Lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn.

Kỳ tứ giả, thế gian nhân dân, bất niệm tu thiện. Lưỡng thiệt ác khẩu, vọng ngôn ý ngữ. Tăng tật thiện nhân, bại hoại hiền minh. Bất hiếu phụ mẫu, khinh mạn sư trưởng. Bằng hữu vô tín, nan đắc thành thật. Tôn quý tự đại, vị kỷ hữu đạo. Hoành hành oai thế, xâm dịch ư nhân. Dục nhân úy kính, bất tự tầm cụ. Nan khả hàng hóa, thường hoài kiêu mạn. Lại kỳ tiền thế, phước đức doanh hộ. Kim thế vi ác, phước đức tận diệt. Thọ mạng chung tận, chư ác

phiên não tràn hông, thái độ tà ngụy buông lung, hao tổn tài sản, làm điều phi pháp, ai cầu xin gì cũng không chấp thuận, lại còn tụ bè kết đảng, hung binh gây chiến đánh cướp giết hại, chiếm đoạt bức hiếp chu cấp cho vợ con, no thân hưởng lạc, khiến người chán ghét, lo lắng khổ cực, tạo nhiều tội ác, chết vào tam đồ chịu vô lượng khổ, qua lại nhiều kiếp, khó được giải thoát, khổ đau khôn xiết.

Điều thứ tư: Người ta ở đời không chịu tu thiện, nói dối, nói lời hung dữ, nói đâm thọc, nói thù dật, ganh ghét người lành, hãm hại người hiền, bất hiếu với cha mẹ, khinh mạn sư trưởng, chẳng thành tín với bằng hữu, tự cao tự đại, cho mình có lý, cậy mình ý thế, lấn hiếp mọi người mong người kính nể, không biết hổ thẹn, ôm lòng kiêu mạn, khó thể giáo hóa. Nhờ chút phước đức từ đời trước, đời này làm ác phước đức mất hết, thọ mạng hết rồi, các điều ác bao vây,

nhiều quy. Hựu kỳ danh tịch, ký tại thân
minh. Ương cửu khiên dẫn, vô tưng xả ly.
Đản đắc tiền hành, nhập ư hỏa hoạch.
Thân tâm tội toái, thần hình khổ cực.
Đương tư chi thời, hồi phục hà cập.

Kỳ ngữ giả, thế gian nhân dân, tử ý giải
đãi. Bất khăng tác thiện, trị thân tu nghiệp.
Phụ mẫu giáo hối, vi lệ phản nghịch. Thí
như oán gia, bất như vô tử. Phụ ân vi
nghĩa, vô hữu báo thường. Phóng tử du
tán, đam tửu thị mỹ. Lỗ hồ đề đột, bất thức
nhân tình. Vô nghĩa vô lễ, bất khả gián
hiếu. Lục thân quyến thuộc, tư dụng hữu
vô, bất năng ưu niệm. Bất duy phụ mẫu
chi ân, bất tôn sư hữu chi nghĩa. Ý niệm
thân khẩu, tăng vô nhất thiện. Bất tín chư
Phật kinh pháp, bất tín sanh tử thiện ác.
Dục hại chân nhân, đẩu loạn tăng chúng.
Ngu si mê muội, tự vi trí tuệ. Bất tri
sanh sở tưng lai, tử sở thú hướng. Bất nhân
bất thuận, hy vọng trường sanh. Từ tâm

oán cừu dẫn dắt không sao tránh khỏi, chỉ
việc tiến vào vạc lửa, thân thể tan nát, tâm
thần thống khổ, bấy giờ nghĩ lại ăn năn thì
đã muộn rồi!

Điều thứ năm: Người đời phóng túng
lười biếng không chịu làm lành, tu sửa thân
tâm; cha mẹ khuyên bảo, ngang trái chống
đối như là oan gia, phụ bạc ân nghĩa không
chút báo đền, phóng túng lêu lộng, rượu chè
xa hoa, đàn độn bưng bình, chẳng chút lễ
nghĩa, không thể can gián, giao tiếp lục thân
quyến thuộc không chút ân tình, không nhớ
ơn cha mẹ, không đoái nghĩa thầy trò bằng
hữu, chỉ lo cho tự thân, không được một
điều lành, không tin Phật pháp, không tin
sanh tử thiện ác, muốn hại hiền nhân, phá
hoại Phật pháp, ngu si mê muội tự cho
thông minh, không biết từ đâu sanh đến,
chết sẽ đi về đâu, bất nhân bất thuận lại
muốn trường thọ. Thương xót khuyên bảo

giáo hồi, nhi bất khăng tín. Khô khâu dữ
ngũ, vô ích kỳ nhân. Tâm trung bé tắc, ý
bất khai giải.

Đại mạng tương chung, hồi cụ giao chí.
Bất dự tu thiện, lâm thời nãi hồi. Hồi chi ư
hậu, tương hà cập hô!

Thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh.
Thiện ác báo ứng, họa phúc tương thừa.
Thân tự đương chi, vô thù đại giả. Thiện
nhân hành thiện, từng lạc nhập lạc, từng
minh nhập minh. Ác nhân hành ác, từng
khổ nhập khổ, từng minh nhập minh. Thù
năng tri giả, độc Phật tri nhĩ. Giáo ngữ
khai thị, tín hành giả thiếu. Sanh tử bất
hưu, ác đạo bất tuyệt. Như thị thế nhân,
nan khả cụ tận. Cố hữu tự nhiên tam đồ,
vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung.
Thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ. Nan đắc
giải thoát, thông bất khả ngôn. Như thị
ngũ ác ngữ thông ngữ thiêu, thí như đại
hỏa, phần thiêu nhân thân. Nhược năng tự

lại không chịu nghe, khô hơi khản tiếng
cũng thành vô ích. Tâm ý cố chấp không
chịu thấu hiểu.

Mạng chung cận kề hồi tiếc đã không tu
thiện, đến khi nhắm mắt ăn năn hồi hận sao
còn kịp nữa!

Trong vũ trụ, năm đường phân minh,
thiện ác báo ứng họa phúc đành rành, thân
tự chịu lấy không ai thay được. Người thiện
làm lành thì từ cảnh sướng đến cõi sướng, từ
sáng vào sáng. Người ác làm ác từ cảnh khổ
vào cõi khổ, từ tối vào chỗ tối. Ai hay biết
được? Chỉ có đức Phật biết rõ khai thị chỉ
dạy, người tuân hành rất ít, nên sanh tử
không thôi, ác đạo không dứt. Người đời tạo
ác như thế, nên tự nhiên có ba đường ác,
chịu vô lượng khổ, xoay vần nhiều kiếp
không có hạn kỳ ra khỏi, khó được giải
thoát đau đớn không thể nói được. Do vậy
nên có ngũ ác, ngũ thông, ngũ thiêu, như lò
lửa lớn thiêu đốt thân người.

ư kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh niệm, ngôn hạnh tương phó, sở tác chí thành, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác. Thân độc độ thoát, hoạch kỳ phước đức, khả đắc trường thọ, Nê Hoàn chi đạo. Thị vi ngũ đại thiện dã”.

Trùng Trùng Hồi Miễn Đệ Tam Thập Lục

Phật cáo Di Lặc: “Ngô ngữ nhữ đặng, như thị ngữ ác, ngữ thống ngữ thiêu, triển chuyển tương sanh. Cảm hữu phạm thử, đương lịch ác thú. Hoặc kỳ kim thế, tiên bị bệnh ương, tử sanh bất đắc, thị chúng kiến chi. Hoặc ư thọ chung, nhập tam ác đạo. Sầu thống khóc độc, tự tương tiêu nhiên. Cộng kỳ oán gia, cánh tương sát thương. Tùng tiểu vi khởi, thành đại khốn kịch. Giai do tham trước tài sắc, bất khăng thí huệ. Các dục tự khoái, vô phục khúc trực. Si dục sở bách, hậu kỹ tranh lợi. Phú quý

Nếu tự nhứt tâm giữ ý, đoan thân chánh niệm, ngôn hạnh tương xứng, chí tâm làm lành không làm việc ác, thì được độ thoát, đầy đủ phước đức được trường thọ đến đạo Bồ đề. Đây là năm điều đại thiện.

Phẩm Ba Mươi Sáu Bao Lượ Khuyên Lơn

Phật bảo Di Lặc Bồ Tát: “Những ngữ ác, ngữ thống, ngữ thiêu đó chuyển tiếp cho nhau, nếu phạm tội tất phải vào ác đạo, hiện đời sẽ bị bệnh hoạn tai ương, cầu sống không được cầu chết không xong, để cho người đời thấy sự chiêu cảm đó, mạng chung đọa vào ba đường ác, thống khổ quá lắm, tự bị thiêu đốt, cùng kết oán thù tàn hại lẫn nhau. Tạo một tội nhỏ lần thành to lớn, do tham đắm tài sắc không chịu bố thí, muốn khoái lạc bản thân không chịu phản tỉnh, si ám thúc dục tranh lợi về mình, phú

vinh hoa, đương thời khoái ý. Bất năng
nhẫn nhục, bất vụ tu thiện. Oai thế vô kỷ,
tùy dĩ ma diệt. Thiên đạo thi trưng, tự
nhiên củ củ, quỳnh quỳnh chung chung,
đương nhập kỳ trung. Cổ kim hữu thị,
thống tai khả thương!

Nhữ đẳng đắc Phật kinh ngữ, thực tu
duy chi. Các tự đoan thủ, chung thân bất
đãi. Tôn thánh kính thiện, nhân từ bác ái.
Đương cầu độ thế, bạt đoan sanh tử, chúng
ác chi bôn. Đương ly tam đồ, ưu bố khổ
thống chi đạo. Nhược tào tác thiện, vân hà
đệ nhất?

Đương tự đoan tâm, đương tự đoan thân.
Nhĩ mục khẩu ty, giai đương tự đoan.
Thân tâm tịnh khiết, dữ thiện tương ứng.
Vật tùy thị dục, bất phạm chư ác. Ngôn
sắc đương hòa, thân hạnh đương chuyên.
Động tác chiêm thị, an định từ vi. Tác sự
thương tốt, bại hồi tại hậu. Vi chi bất đế,
vong kỳ công phu”.

quí vinh hoa đương thời vừa ý, không chịu
nhẫn nhịn, không chuyên tu thiện, không
bao lâu uy thế theo đó tiêu diệt, nghiệp lực
an bài báo ứng tự nhiên, dù có lo lắng hoảng
hốt cũng phải vào ba ác đạo, xưa nay như
vậy. Đau khổ lắm thay!

Các người được giáo pháp của chư Phật
chỉ dạy phải suy nghĩ chín chắn tự ghi nhớ
kỹ, trọn đời không được biếng trễ.

Kính Phật trọng hiền, lương thiện từ bi, cầu
thoát ba cõi, dứt sạch gốc sanh tử, lìa hẳn lo
sợ thống khổ tam đồ. Thế nào gọi là hành
thiện bậc nhất?

Phải tự tịnh tâm chánh thân, tai mắt mũi
miệng đều phải đoan chánh, thân tâm thanh
tịnh cùng thiện tương ứng, đừng theo thị
dục, không phạm điều ác, ngôn sắc hòa
diệu, thân hành chuyên cần, hành vi cử chỉ
bình tĩnh từ tôn, vội vàng hấp tấp không suy
xét chính chắn sẽ hư hỏng hồi hận về sau,
uổng phí một đời”.

Như Bần Đắc Bảo Đệ Tam Thập Thất

Nhữ đẳng quảng thực đức bốn, vật phạm đạo cấm. Nhân nhục tinh tấn, từ tâm chuyên nhất. Trai giới thanh tịnh, nhất nhật nhất dạ, thắng tại Vô Lượng Thọ quốc, vi thiện bách tuế.

Sở dĩ giả hà? Bỉ Phật quốc độ, giai tích đức chúng thiện, vô hào phát chi ác. Ư thử tu thiện, thập nhật thập dạ, thắng u tha phương, chư Phật quốc trung, vi thiện thiên tuế.

Sở dĩ giả hà? Tha phương Phật quốc, phước đức tự nhiên, vô tạo ác chi địa. Duy thử thế gian, thiện thiếu ác đa, âm khổ thực độc, vị thường ninh tức.

Ngô ai nhữ đẳng, khổ tâm hối dụ, thụ dữ kinh pháp, tất trì tư chi, tất phụng hành

Phẩm Ba Mươi Bảy Như Nghèo Đẳng Của Báu

Các người đã trồng nhiều căn lành, phải nhân nhục tinh tấn, đừng phạm cấm giới, từ tâm chuyên nhất, thanh tịnh trai giới, tu một ngày một đêm ở cõi Ta bà hơn làm lành ở cõi Vô Lượng Thọ cả trăm năm.

Tại sao vậy?

Cõi nước của đức Phật đó đều hành thiện tích đức, không có một chút ác. Tu thiện ở Ta bà mười ngày đêm hơn làm lành ngàn năm ở các cõi Phật khác.

Tại sao vậy?

Vì cõi nước Phật ở phương khác thì phước đức tự nhiên có, không có duyên để làm ác, chỉ có thế giới Ta bà này thiện ít ác nhiều, toàn là khổ độc chưa từng ngừng nghỉ.

Ta vì thương các người nên đã hết lòng chỉ dạy trao cho kinh pháp, vậy phải nhớ

chi. Tôn ty nam nữ, quyền thuộc bằng hữu, chuyên tương giáo ngữ, tự tương ước kiểm. Hòa thuận nghĩa lý, hoan lạc từ hiếu. Sở tác như phạm, tắc tự hối quá. Khử ác tự thiện, triêu văn tịch cải. Phụng trì kinh giới, như bản đặc bảo. Cải vãng tu lai, sái tâm dịch hạnh. Tự nhiên cảm giáng, sở nguyện triếp đắc.

Phật sở hành xứ, quốc áp khâu tự, my bất mộng hóa. Thiên hạ hòa thuận, nhật nguyệt thanh minh. Phong vũ dĩ thời, tai lệ bất khởi. Quốc phong dân an, binh qua vô dụng. Sùng đức hưng nhân, vụ tu lễ nhượng. Quốc vô đạo tặc, vô hữu oan uổng. Cường bất lãng nhược, các đặc kỳ sở.

Ngã ai nhữ đẳng, thậm ư phụ mẫu niệm tử. Ngã ư thử thế tác Phật, dĩ thiện công ác, bạt sanh tử chi khổ. Linh hoạch ngũ đức, thăng vô vi chi an.

giữ tuân hành. Tôn ti nam nữ quyền thuộc bằng hữu chỉ bảo lẫn nhau, cùng nhau kiểm điểm, hòa thuận đạo nghĩa, hoan hỷ từ hiếu, nếu có sai phạm phải tự hối cải, bỏ ác làm lành, sáng nghe tối sửa, phụng trì kinh giới, như nghèo được của, sửa xưa tu nay, gột rửa thân tâm, tự nhiên cảm ứng được như sở nguyện.

Khi Phật còn tại thế quốc áp thôn trang đều được hóa độ, thiên hạ hòa thuận, nhật nguyệt trong sáng, mưa thuận gió hòa, tai dịch không khởi, quốc thái dân an, binh đao vô dụng, nhân đức hưng vượng, giữ gìn lễ nghĩa, nước không trộm cướp, không có oán tặc, mạnh không hiếp yếu, đều được an lành.

Ta thương các người còn hơn cha mẹ thương con. Ta nay làm Phật ở đời này chỉ rõ điều lành điều dữ, dứt khổ sanh tử, được năm điều thiện, lên chốn an lạc vô vi.

Ngô bát Nê Hoàn, kinh đạo tiệt diệt.
Nhân dân siểm nguy, phục vi chúng ác.
Ngũ thiêu ngũ thống, cửu hậu chuyển
kịch. Nhữ đẳng chuyển tương giáo giới,
như Phật kinh pháp, vô đắc phạm dã.

Di Lạc Bồ Tát, hiệp chương bạch ngôn:
“Thế nhân ác khổ, như thị như thị. Phật
giai từ ai, tất độ thoát chi, thụ Phật trọng
hối, bất cảm vi thất”.

Lễ Phật Hiện Quang Đệ Tam Thập Bát

Phật cáo A Nan: “Nhược tào dục kiến
Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác,
cập chư Bồ Tát, A La Hán đẳng, sở cư
quốc độ, ưng khởi Tây hướng, đương nhật
một xứ, cung kính đánh lễ, xưng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật”.

Khi Ta nhập Niết bàn, kinh điển lần lần
diệt mất, nhân dân gian trá, làm nhiều điều
ác, ngũ thiêu ngũ thống, về lâu sau càng làm
ác nhiều thêm nữa, các người nên khuyên
bảo nhau như lời Phật dạy không được tái
phạm”.

Ngài Di Lạc Bồ Tát chấp tay thưa rằng:
“Bạch đức Thế Tôn! Người đời ác khổ như
vậy, Phật đều từ bi thương xót độ thoát tất
cả. Con xin nghe lời ân cần dạy bảo của Thế
Tôn không dám sai trái”.

Phẩm Ba Mươi Tám Lễ Phật Hiện Ánh Sáng

Đức Phật bảo tôn giả A Nan: “Nếu người
muốn thấy đức Vô Lượng Thanh Tịnh Bình
Đẳng và các Bồ Tát A la hán v.v... ở cõi
nước đó, nên đứng dậy quay mặt về phương
Tây hướng mặt trời lặn, cung kính đánh lễ
xưng niệm: Nam Mô A Di Đà Phật”.

A Nan tức từng tòa khởi, diện Tây hiệp chưởng, đánh lễ bạch ngôn: “Ngã kim nguyện kiến, Cực Lạc thế giới, A Di Đà Phật, cúng dường phụng sự, chư chư thiện căn”.

Đánh lễ chi gian, hốt kiến A Di Đà Phật, dung nhan quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm. Như hoàng kim sơn, cao xuất nhất thiết, chư thế giới thượng.

Hựu văn thập phương thế giới, chư Phật Như Lai, xung dương tán thán, A Di Đà Phật, chư chư công đức, vô ngại vô đoạn.

A Nan bạch ngôn: “Bỉ Phật tịnh sát, đắc vị tăng hữu, ngã diệc nguyện nhạo, sanh ư bỉ độ”.

Thế Tôn cáo ngôn: “Kỳ trung sanh giả, dĩ tăng thân cận, vô lượng chư Phật, thực

Tôn giả A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy mặt hướng về phương Tây, chấp tay đánh lễ bạch rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Con nay nguyện được thấy đức Phật A Di Đà ở thế giới Cực Lạc, cúng dường phụng sự, vun trồng các căn lành.

Khi vừa đánh lễ liền thấy đức Phật A Di Đà, dung nhan nguy nguy, sắc tướng trang nghiêm quang minh rực rỡ, cao lớn vượt trên tất cả thế giới.

Lại nghe chư Phật Như Lai khắp mười phương thế giới xung dương tán thán vô lượng công đức vô ngại vô cùng của đức Phật A Di Đà.

Tôn giả A Nan bạch Phật: “Bạch đức Thế Tôn! Cõi Phật thanh tịnh kia rất hiếm có, con nguyện mong được sanh về cõi đó”.

Đức Thế Tôn nói những người được sanh về cõi đó đã từng thân cận vô lượng đức Phật,

chúng đức bốn. Nhữ dục sanh bỉ, ưng đương nhất tâm, quy y chiêm ngưỡng”.

Tác thị ngữ thời, A Di Đà Phật, tức ư chường trung, phóng vô lượng quang, phổ chiếu nhất thiết, chư Phật thế giới. Thời chư Phật quốc, giai tất minh hiện, như xử nhất tâm. Dĩ A Di Đà Phật, thù thắng quang minh, cực thanh tịnh cố. Ư thử thế giới, sở hữu Hắc sơn Tuyết sơn, Kim Cang Thiết Vi, đại tiểu chư sơn, giang hà từng lâm, thiên nhân cung điện, nhất thiết cảnh giới, vô bất chiếu kiến. Thí như nhật xuất, minh chiếu thế gian. Nãi chí Nê Lê kê cốc, u minh chi xứ, tất đại khai tịch, giai đồng nhất sắc. Do như kiếp thủy, di mãn thế giới, kỳ trung vạn vật, trầm một bất hiện, hoảng dạng hạo hãn, duy kiến đại thủy. Bỉ Phật quang minh, diệc phục như thị.

Thanh Văn Bồ Tát, nhất thiết quang

nhiều thiện căn phước đức, người muốn sanh về cõi đó thì phải nhứt tâm quy y mong cầu.

Vừa nói lời ấy xong, trên tay đức Phật A Di Đà liền phóng ra vô lượng tia sáng chiếu khắp thế giới chư Phật, cõi nước chư Phật thấy đều hiện rõ như ở trước mắt, do quang minh thanh tịnh thù thắng của đức Phật A Di Đà, nên ở thế giới này như hắc sơn, tuyết sơn, kim cương, thiết vi các núi lớn nhỏ... sông suối, rừng cây, cung điện của trời, người, tất cả cảnh giới đều sáng rõ, như mặt trời mọc chiếu sáng khắp thế gian, cho đến địa ngục, ngạ quỷ, hang hố, thấy đều sáng rõ, đồng một màu sắc, như thời kiếp thủy tai nước tràn đầy cả, vạn vật chìm ngập, thăm thăm mênh mông, chỉ toàn là nước; quang minh của Phật cũng chiếu khắp như vậy, tất cả quang minh của

Thanh văn, Bồ Tát đều bị lu mờ bởi ánh hào

minh, tất giai ần tề, duy kiến Phật quang, minh diệu hiển hách.

Thử hội tứ chúng, thiên long bát bộ, nhân phi nhân đẳng, giai kiến Cực Lạc thế giới, chủng chủng trang nghiêm.

A Di Đà Phật, u bỉ cao tọa, oai đức nguy nguy, tướng hảo quang minh, Thanh Văn Bồ Tát, vi nhiều cung kính. Thí như Tu Di sơn vương, xuất ư hải diện. Minh hiện chiếu diệu, thanh tịnh bình chánh. Vô hữu tạp uế, cập dị hình loại. Duy thị chúng bảo trang nghiêm, thánh hiền cộng trụ.

A Nan! Cập chư Bồ Tát chúng đẳng, giai đại hoan hỷ, dũng dục tác lễ, dĩ đầu trước địa, xưng niệm Nam Mô A Di Đà Tam Miệu Tam Phật Đà. Chư thiên nhân dân, dĩ chí quyên phi nhuyển động, đồ tư quang giả, sở hữu tật khổ, mạc bất hưu chỉ, nhất thiết ưu não, mạc bất giải thoát. Tất giai từ tâm tác thiện, hoan hỷ khoái

quang sáng chói rực rỡ của đức Phật.

Hàng tứ chúng trong đây, Thiên long, Bát bộ, người và phi nhơn v.v... đồng thấy các sự trang nghiêm của thế giới Cực Lạc.

Đức Phật A Di Đà ở trên tòa cao, oai đức nguy nguy, tướng hảo quang minh. Các hàng Thanh văn, Bồ Tát cung kính vây quanh, như núi Tu Di đứng giữa biển cả. Thân Phật sáng rõ chiếu diệu thanh tịnh bình chánh, không có tạp uế và hình loại quái dị, chỉ có các thứ báu trang nghiêm, Thánh Hiền chung ở.

Tôn giả A Nan và các chúng Bồ Tát v.v... đều rất vui mừng hơn hờ đánh lễ năm vóc sát đất xưng niệm Nam mô A Di Đà Tam Miệu Tam Phật Đà. Chư Thiên và chúng nhơn cho đến loài bò bay xuẩn động đều thấy hào quang ấy cả. Những kẻ bệnh khổ được hết bệnh khổ. Những kẻ sầu não được giải thoát, thấy đều có từ tâm làm

lạc. Chung khánh cầm sắt, không hầu nhạc khí, bất cô tự nhiên, giai tác ngũ âm.

Chư Phật quốc trung, chư thiên nhân dân, các trì hoa hương, lai ư hư không, tán tác cúng dường.

Nhĩ thời Cự Lạc thế giới, quá ư Tây phương, bách thiên câu-chi na-do-tha quốc, dĩ Phật oai lực, như đối mục tiền, như tịnh thiên nhãn, quán nhất tầm địa. Bỉ kiến thử độ, diệt phục như thị. Tất đồ Sa Bà thế giới, Thích Ca Như Lai, cập tỳ-kheo chúng, vi nhiều thuyết pháp.

Từ Thị Thuật Kiến Đệ Tam Thập Cửu

Nhĩ thời Phật cáo A Nan! Cập Từ Thị Bồ Tát: “Nhữ kiến Cự Lạc thế giới, cung điện lâu các, tuyên trì lâm thụ, cụ túc vi diệu, thanh tịnh trang nghiêm phủ? Nhữ

lành, vui mừng sung sướng. Những nhạc khí như chuông, khánh, cầm sắt, không hầu không đánh tự trời.

Chư Thiên và nhân dân trong các cõi Phật khác đều đem hoa hương đến giữa hư không rải xuống cúng dường.

Bấy giờ thế giới Cự Lạc ở phương tây cách xa cả trăm ngàn vô lượng ức cõi nước, nhờ oai lực của Phật mà thấy rõ như ở trước mắt, như được tịnh thiên nhãn thấy như khoảng tám thước. Đại chúng ở cõi Cự Lạc cũng lại như vậy, đều thấy đức Thích Ca Như Lai ở thế giới Ta bà này và chúng Tỳ kheo vây quanh nghe pháp.

Phẩm Ba Mươi Chín Từ Thị Thuật Chỗ Thấy

Bấy giờ đức Phật bảo tôn giả A Nan và Từ Thị Bồ Tát rằng: “Các ông có thấy cung điện, lâu các, ao hồ, rừng cây khắp cả vi diệu trang nghiêm ở thế giới Cự Lạc

kiến Dục giới chư thiên, thượng chí Sắc Cứu Cánh thiên, vũ chư hương hoa, biến Phật sát phủ?”

A Nan đối viết: “Duy nhiên dĩ kiến”.

“Nhữ văn A Di Đà Phật, đại âm tuyên bố, nhất thiết thế giới, hóa chúng sanh phủ?”

A Nan đối viết: “Duy nhiên dĩ văn”.

Phật ngôn: “Nhữ kiến bỉ quốc, tịnh hạnh chi chúng, du xử hư không, cung điện tùy thân, vô sở chướng ngại, biến chí thập phương, cúng dường chư Phật phủ? Cập kiến bỉ đẳng, niệm Phật tương tục phủ? Phục hữu chúng điều, trụ hư không giới, xuất chủng chủng âm, giai thị hóa tác, nhữ tất kiến phủ?”

Từ Thị bạch ngôn: “Nhu Phật sở thuyết, nhất nhất giai kiến”.

không? Các ông có thấy chư Thiên ở cõi Dục cho đến cõi trời Sắc Cứu Cánh đem hoa hương cúng dường khắp cõi Phật không?”.

Tôn giả A Nan bạch rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Chúng con nhìn thấy”.

“Các ông có nghe tiếng lớn của đức Phật A Di Đà truyền khắp tất cả thế giới để giáo hóa chúng sanh không?”

Tôn giả A Nan bạch rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Chúng con có nghe”.

Đức Phật bảo: “Các ông có thấy chúng tịnh hạnh ở cõi Cực Lạc nương nơi cung điện đi khắp mười phương cúng dường chư Phật mà không bị trở ngại không? Và thấy họ liên tục niệm Phật không? Lại có các loài chim bay giữa hư không, tiếng hót thánh thót, đó là do đức Phật biến hóa ra không?”

Ngài Từ Thị Bồ Tát bạch rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Như lời đức Thế Tôn nói,

Phật cáo Di Lạc: “Bỉ quốc nhân dân, hữu thai sanh giả, nữ phục kiến phủ?”

Di Lạc bạch ngôn: “Thế Tôn! Ngã kiến Cự Lạc thế giới, nhân trụ thai giả, như Dạ Ma thiên, xử ư cung điện. Hựu kiến chúng sanh, ư liên hoa nội, kết già phu tợ, tự nhiên hóa sanh. Hà nhân duyên cố, bỉ quốc nhân dân, hữu thai sanh giả, hữu hóa sanh giả?”

**Biên Địa Nghi Thành
Đệ Tứ Thập**

Phật cáo Từ Thị: “Nhược hữu chúng sanh, dĩ nghi hoặc tâm, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc. Bất liễu Phật trí, bất tư nghị trí, bất khả xưng trí, Đại Thừa quảng trí, vô đẳng vô luân, tối thượng thắng trí, ư thử chư trí, nghi hoặc bất tín. Do tín tội phước, tu tập thiện bản, nguyện

chúng con đều thấy cả”.

Đức Phật bảo Di Lạc rằng: “Nhân dân ở nước đó có thai sanh nữa, ông có thấy chăng?”

Ngài Di Lạc bạch rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Con thấy người thế giới Cự Lạc ở trong thai như ở trong cung điện cõi Dạ Ma Thiên. Lại thấy chúng sanh ngồi kết già ở trong hoa sen tự nhiên hóa sanh. Do nhân duyên gì nhân dân ở cõi đó có hạng thai sanh, hạng hóa sanh?”

**Phẩm Bốn Mười
Biên Địa, Nghi Thành**

Đức Phật bảo ngài Từ Thị: “Nếu có chúng sanh do tâm nghi hoặc làm các công đức, nguyện sanh về Cự Lạc, không rõ Phật trí, bất tư nghị trí, bất khả xưng trí, Đại thừa quảng trí, Vô đẳng vô luân tối thượng thắng trí, đối với các trí này nghi ngờ không tin, nhưng vì tin tội phước mà tu tập hạnh

sinh kỳ quốc.

Phục hữu chúng sanh, tích tập thiện căn, hy cầu Phật trí, phổ biến trí, vô đẳng trí, oai đức quảng đại, bất tư nghị trí. Ư tự thiện căn, bất năng sanh tín. Cố u vãng sanh, thanh tịnh Phật quốc, ý chí do dự, vô sở chuyên cứ.

Nhiên do tục niệm bất tuyệt, kết kỳ thiện nguyện vi bản, tục đắc vãng sanh.

Thị chư nhân đẳng, dĩ thử nhân duyên, tuy sanh bỉ quốc, bất năng tiên chí, Vô Lượng Thọ sở. Đạo chỉ Phật quốc giới biên, thất bảo thành trung. Phật bất sử nhĩ, thân hành sở tác, tâm tự thú hướng. Diệc hữu bảo trì liên hoa, tự nhiên thụ thân. Âm thực khoái lạc, như Đạo Lợi thiên. Ư kỳ thành trung, bất năng đắc xuất. Sở cư xá trạch tại địa, bất năng tùy ý cao đại.

lành, nguyện sanh về Cực Lạc.

Lại có chúng sanh chứa nhóm thiện căn, mong cầu Phật trí, phổ biến trí, vô đẳng trí, oai đức quảng đại bất tư nghị trí, đối với căn lành không sanh lòng tin, ý chí còn do dự đối với sự vãng sanh cõi Phật thanh tịnh,

không có tinh chuyên, nhưng vì liên tục nhớ nghĩ không thôi kết thành thiện nguyện cũng được vãng sanh.

Do những nhân duyên đó, những hạng người này tuy được sanh về Cực Lạc, nhưng không thể đến thẳng cõi Đức Phật Vô Lượng Thọ được, chỉ đến biên giới cõi Phật, ở trong thành thất bảo thôi. Không phải Đức Phật muốn như vậy, mà vì chính họ tạo nên tâm đến đó vậy. Ở đó cũng có ao sen thất bảo, tự nhiên thọ thân, ăn uống sung sướng như cõi trời Đạo Lợi, nhưng ở trong thành đó không thể ra khỏi, nhà ở trên đất, không thể tùy ý cao lớn.

Ư ngũ bách tuế, thường bất kiến Phật,
bất văn kinh pháp, bất kiến Bồ Tát, Thanh
Văn thánh chúng. Kỳ nhân trí tuệ bất
minh, trí kinh phục thiếu. Tâm bất khai
giải, ý bất hoan lạc. Thị cố ư bỉ, vị chi thai
sinh.

Nhược hữu chúng sanh, minh tín Phật trí,
nãi chí thắng trí, đoạn trừ nghi hoặc, tín kỹ
thiện căn, tác chư công đức, chí tâm hồi
hướng. Giai ư thất bảo hoa trung, tự nhiên
hóa sanh, già phu nhi tọa.

Tu du chi khoảnh, thân tướng quang
minh, trí tuệ công đức, như chư Bồ Tát, cụ
túc thành tựu.

Di Lạc đương tri, bỉ hóa sanh giả, trí tuệ
thắng cố. Kỳ thai sanh giả, ngũ bách tuế
trung,

bất kiến Tam Bảo,

bất tri Bồ Tát pháp thức,

bất đắc tu tập công đức,

vô nhân phụng sự, Vô Lượng Thọ Phật.

Ở đó năm trăm năm không thấy Phật,
không nghe được pháp, không thấy Thánh
chúng Bồ Tát, Thanh Văn, trí huệ không
sáng suốt, biết kinh pháp lại ít, tâm không
mở mang, ý không vui vẻ, nên ở đó gọi là
thai sinh.

Nếu có chúng sanh tin rõ Phật trí, cho
đến thắng trí, đoạn trừ nghi hoặc, gieo các
thiện căn làm các công đức, chí tâm hồi
hướng, nên được hóa sanh ngồi kiết già
trong hoa thất bảo,
khoảnh khắc được thân tướng quang minh,
công đức trí huệ thành tựu đầy đủ như các
bậc Bồ Tát vậy.

Di Lạc Bồ Tát phải biết, hạng hóa sanh
đó có trí huệ thù thắng. Hạng thai sanh kia
trong năm trăm năm
không thấy Tam bảo,
không biết phép tắc của Bồ Tát,
không được tu tập công đức,
không có nhân duyên cúng dường Phật Vô

Đương tri thử nhân, túc thế chi thời, vô hữu trí tuệ, nghi hoặc sở trí”.

Hoặc Tận Kiến Phật Đệ Tứ Thập Nhất

Thí như Chuyển Luân thánh vương, hữu thất bảo ngục, vương tử đắc tội, cầm bế kỳ trung. Tăng lâu ỷ điện, bảo trướng kim sàng. Lan song tháp tọa, diệu sức kỳ trân. Âm thực y phục, như Chuyển Luân vương. Nhi dĩ kim tòa, hệ kỳ lưỡng túc. Chư tiểu vương tử, ninh nhạo thử phủ?

Từ Thị bạch ngôn: “Bất dã Thế Tôn! Bị u trập thời, tâm bất tự tại, đản dĩ chủng chủng phương tiện, dục cầu xuất ly. Câu chư cận thân, chung bất tưng tâm. Luân Vương hoan hỷ, phương đắc giải thoát”.

Lượng Thọ,
phải biết hạng người này do đời trước không có trí tuệ, sanh tâm nghi hoặc mà ra.

Phẩm Bốn Mười Một Hoặc Tận Kiến Phật

Thí như Chuyển luân Thánh vương có bảy ngục báu để giam những vương tử nào mắc tội. Trong đó cũng có lầu các cung điện, màn báu, giường báu, lan can cửa sổ, giường ghế trang sức quý báu, ăn uống y phục được cấp dưỡng như Chuyển luân Thánh vương, nhưng bị trói chân bằng xích vàng, các tiểu vương tử này có thích ở nơi ấy không?

Ngài Từ Thị Bồ Tát bạch Phật: “Bạch đức Thế Tôn! Dĩ nhiên không vui thích! Khi họ bị giam cầm không được tự do, chỉ muốn tìm đủ mọi cách để được ra khỏi ngục, lại cầu mọi thế lực cận thân giúp xin nhưng

Phật cáo Di Lặc: “Thử chư chúng sanh, diệc phục như thị. Nhược hữu đọa ư nghi hối, hy cầu Phật trí, chí quảng đại trí. Ư tự thiện căn, bất năng sanh tín. Do văn Phật danh, khởi tín tâm cố, tuy sanh bỉ quốc, ư liên hoa trung, bất đắc xuất hiện. Bỉ xứ hoa thai, do như viên uyên, cung điện chi tướng.

Hà dĩ cố? Bỉ trung thanh tịnh, vô chư uế ác; Nhiên ư ngũ bách tuế trung, bất kiến Tam Bảo, bất đắc cúng dường, phụng sự chư Phật, viễn ly nhất thiết, thù thắng thiện căn. Dĩ thử vi khổ, bất sanh hân nhạo.

Nược thử chúng sanh, thức kỳ tội bản, thâm tự hối trách, cầu ly bỉ xứ. Vãng tích thế trung, quá thất tận dĩ, nhiên hậu nãi xuất. Tức đắc vãng nghệ, Vô Lượng Thọ

cũng không toại ý, bao giờ Chuyên luân Thánh Vương bằng lòng mới được giải thoát”.

Này Di Lặc! Các chúng sanh này cũng lại như vậy. Vì có tâm nghi hoặc Phật trí, cho đến quảng đại trí, đối với thiện căn thiếu lòng tin sâu, do nghe danh hiệu Phật mà phát tâm tin thôi.

Tuy sanh về cõi Cực Lạc ở trong hoa sen, nhưng không được ra khỏi hoa thai, trong đó cũng đủ vườn tược cung điện. Tại sao vậy?

Trong hoa thai đó thanh tịnh không có uế ác, nhưng trong năm trăm năm không thấy Tam Bảo, không được cúng dường phụng sự chư Phật, xa lìa tất cả thiện căn thù thắng, do nỗi khổ đó nên không vui thích.

Nếu như những chúng sanh này biết được tội đời trước, hết lòng ăn năn tự trách cầu được ra khỏi thai hoa, khi đã hết nghiệp rồi mới được ra khỏi, thẳng đến chỗ của

sở, thánh văn kinh pháp. Cứu cứu diệt
đương, khai giải hoan hỷ, diệt đặc biến
cúng, vô số vô lượng chư Phật, tu chư
công đức.

Nhữ A Dật Đa! Đương tri nghi hoặc, u
chư Bồ Tát, vi đại tổn hại, vi thất đại lợi.
Thị cố ung đương, minh tín chư Phật, vô
thượng trí tuệ”.

Từ Thị bạch ngôn: “Vân hà thử giới,
nhất loại chúng sanh, tuy diệt tu thiện, nhi
bất cầu sanh?”

Phật cáo Từ Thị: “Thử đẳng chúng
sanh, trí huệ vi thiểu. Phân biệt Tây
Phương, bất cập thiên giới, thị dĩ phi lạc,
bất cầu sanh bỉ”.

Từ Thị bạch ngôn: “Thử đẳng chúng
sanh, hư vọng phân biệt. Bất cầu Phật sát,
hà miễn luân hồi?”

Phật ngôn: “Bỉ đẳng sở chủng thiện

Đức Phật Vô Lượng Thọ, được nghe kinh
pháp, lâu sau cũng được giải ngộ hoan hỷ,
cũng được đi khắp cúng dường vô số vô
lượng chư Phật, tu tập các công đức.

Này A Dật Đa! Phải biết rằng tâm nghi
hoặc tổn hại rất lớn, mất lợi ích lớn đối với
Bồ Tát, nên phải tin tưởng minh bạch vô
thượng trí huệ của Phật.

Ngài Từ Thị Bồ Tát bạch Phật: “Bạch
đức Thế Tôn! Tại sao có một hạng chúng
sanh ở thế giới này tuy cũng tu thiện mà
không cầu vãng sanh?”

Này Từ Thị! Những chúng sanh này trí
tuệ cạn cợt, phân biệt Tây phương không
bằng cõi trời, do vậy không thích cầu sanh
về cõi Cực Lạc.

Ngài Từ Thị bạch Phật: “Bạch đức Thế
Tôn! Những chúng sanh này luống dối phân
biệt không cầu sanh về cõi Phật, làm sao
thoát khỏi luân hồi”.

Đức Phật nói rằng: “Các chúng sanh ấy

căn, bất năng ly tướng, bất cầu Phật tuệ, thâm trước thế lạc, nhân gian phước báo. Tuy phục tu phước, cầu nhân thiên quả, đắc báo chi thời, nhất thiết phong túc, nhi vị năng xuất, tam giới ngục trung.

Giả sử phụ mẫu thê tử, nam nữ quyến thuộc, dục tương cứu miễn, tà kiến nghiệp vương, vị năng xả ly, thường xử luân hồi, nhi bất tự tại. Nhữ kiến ngu si chi nhân, bất chủng thiện căn, đản dĩ thế trí thông biện, tăng ích tà tâm. Vân hà xuất ly, sanh tử đại nạn?

Phục hữu chúng sanh, tuy chủng thiện căn, tác đại phước điền, thủ tướng phân biệt, tình chấp thâm trọng, cầu xuất luân hồi, chung bất năng đắc.

Nhược dĩ vô tướng trí tuệ, thực chúng đức bản. Thân tâm thanh tịnh, viên ly phân biệt. Cầu sanh tịnh sát, thú Phật Bồ Đề, đương sanh Phật sát, vĩnh đắc giải thoát”.

có nhiều căn lành, nhưng không bỏ tâm phân biệt vọng tướng, không cầu Phật huệ, tham đắm phước báo vui thú thế gian. Tuy cũng làm phước, nhưng chỉ cầu quả báo nhân thiên. Tuy được quả báo đầy đủ phong túc, nhưng chưa ra khỏi ngục tù tam giới.

Giả sử cha mẹ, vợ con, nam nữ quyến thuộc mà không dứt bỏ dục tướng, tà kiến vọng chấp thì luôn ở trong vòng luân hồi không được tự tại. Hạng người ngu si đó không gieo căn lành, chỉ dùng thế trí biện thông thì tăng thêm tà kiến, làm sao ra khỏi đại nạn sanh tử được.

Lại có chúng sanh tuy có gieo căn lành, tạo phước lớn, nhưng vẫn giữ tâm phân biệt, tình chấp sâu nặng, cũng cầu thoát luân hồi, nhưng không thoát được.

Nếu đem cái trí huệ vô tướng mà làm các công đức, thân tâm thanh tịnh, xa lìa tâm phân biệt, cầu sanh về Tịnh độ cho đến quả Bồ Đề, quyết được sanh về cõi Phật, vĩnh

Bồ Tát Vãng Sanh Đệ Tứ Thập Nhị

Di Lạc Bồ Tát bạch Phật ngôn:
“Kim thử Sa Bà thế giới, cập chư Phật sát,
Bất Thoái Bồ Tát, đương sanh Cực Lạc
quốc giả, kỳ số kỷ hà?”

Phật cáo Di Lạc: “Ư thử thế giới, hữu
thất bách nhị thập ức Bồ Tát, dĩ tăng cúng
dường, vô số chư Phật, thực chúng đức
bồn, đương sanh bỉ quốc. Chư tiểu hạnh
Bồ Tát, tu tập công đức, đương vãng sanh
giả, bất khả xưng kể. Bất đản ngã sát, chư
Bồ Tát đẳng, vãng sanh bỉ quốc, tha
phương Phật độ, diệc phục như thị.

Tùng Viễn Chiếu Phật sát, hữu thập bát
câu-chi na-do-tha Bồ Tát Ma Ha Tát, sanh
bỉ quốc độ.

viễn giải thoát.

Phẩm Bốn Mười Hai Bồ Tát Vãng Sanh

Ngài Di Lạc Bồ Tát bạch Phật rằng:
“Bạch đức Thế Tôn! Hiện nay có bao nhiêu
các bậc Bất thối Bồ Tát ở cõi Ta bà này và
các cõi Phật khác được sanh về nước Cực
Lạc?”

Này Di Lạc! Ở thế giới Ta bà này có bảy
trăm hai mươi ức Bồ Tát đã từng cúng
dường vô số chư Phật, làm nhiều công đức
đã sanh về Cực Lạc. Các bậc Bồ Tát sơ phát
tâm, tu tập công đức đã được vãng sanh số
lượng không thể tính được. Không những
các bậc Bồ Tát ở cõi này được vãng sanh về
Cực Lạc, mà các cõi Phật khác cũng lại như
vậy.

Cõi nước của Đức Phật Viễn Chiếu có
mười tám câu chi na do tha đại Bồ Tát sanh
về cõi Cực Lạc.

Đông Bắc phương Bảo Tạng Phật sát, hữu cửu thập ức Bất Thoái Bồ Tát, đương sanh bỉ quốc.

Tùng Vô Lượng Âm Phật sát, Quang Minh Phật sát, Long Thiên Phật sát, Thắng Lực Phật sát, Sư Tử Phật sát, Ly Trần Phật sát, Đức Thủ Phật sát, Nhân Vương Phật sát, Hoa Tràng Phật sát, Bất Thoái Bồ Tát, đương vãng sanh giả, hoặc số thập bách ức, hoặc số bách thiên ức, nãi chí vạn ức.

Kỳ đệ thập nhị Phật danh Vô Thượng Hoa, bỉ hữu vô số, chư Bồ Tát chúng, giai bất thoái chuyển. Trí tuệ dũng mãnh, dĩ tăng cúng dường, vô lượng chư Phật, cụ đại tinh tấn, phát thú Nhất Thừa. Ư thất nhật trung, tức năng nhiếp thủ, bách thiên ức kiếp, đại sĩ sở tu, kiên cố chi pháp. Tư đẳng Bồ Tát, giai đương vãng sanh.

Kỳ đệ thập tam Phật danh viết Vô Úy, bỉ hữu thất bách cửu thập ức đại Bồ Tát

Cõi nước Đức Phật Bảo Tạng ở phương Đông Bắc có chín mươi ức bất thối Bồ Tát sanh về cõi Cực Lạc.

Các bậc bất thối Bồ Tát ở những cõi nước Đức Phật Vô Lượng Âm, Đức Phật Quang Minh, Đức Phật Long Thiên, Đức Phật Thắng Lực, Đức Phật Sư Tử, Đức Phật Ly Trần, Đức Phật Đức Thủ, Đức Phật Nhân Vương, Đức Phật Hoa Tràng đã vãng sanh số lượng mười trăm ức, hoặc trăm ngàn ức cho đến vạn ức vị.

Đức Phật thứ mười hai hiệu là Vô Thượng Hoa, có vô số chúng Bồ Tát ở cõi Phật đó đều ở bậc bất thối chuyển, đã sanh về cõi Cực Lạc. Các vị ấy có trí huệ dũng mãnh, từng cúng dường vô lượng chư Phật, rất mực tinh tấn, thẳng đến nhưt thừa, trong bảy ngày đêm kiên cố tu tập như pháp bằng cả trăm ngàn ức kiếp tu tập.

Đức Phật thứ mười ba hiệu là Vô Úy có bảy trăm chín mươi ức đại Bồ Tát, các vị Bồ

chúng. Chư tiểu Bồ Tát, cập tỳ-kheo đấng, bất khả xung kế, giai đương vãng sanh. Thập phương thế giới, chư Phật danh hiệu, cập Bồ Tát chúng, đương vãng sanh giả, đản thuyết kỳ danh, cùng kiếp bất tận”.

Phi Thị Tiểu Thừa Đệ Tứ Thập Tam

Phật cáo Từ Thị: “Nhữ quán bỉ chư Bồ Tát Ma Ha Tát, thiện hoạch lợi ích. Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, đắc văn A Di Đà Phật danh hiệu, năng sanh nhất niệm, hỷ ái chi tâm, quy y chiêm lễ, như thuyết tu hành. Đương tri thử nhân, vi đắc đại lợi, đương hoạch như thượng, sở thuyết công đức. Tâm vô hạ liệt, diệc bất công cao. Thành tựu thiện căn, tất giai tăng thượng. Đương tri thử nhân, phi thị Tiểu Thừa, ư ngã pháp trung, đắc danh đệ nhất đệ tử.

Tát thấp và chúng Tỳ kheo v.v... sanh về cõi Cực Lạc không đếm kể được.

Danh hiệu của chư Phật trong mười phương thế giới và chúng Bồ Tát đã vãng sanh, chỉ nói tên thôi mãi kiếp cũng không hết.

Phẩm Bốn Mươi Ba Chẳng Phải Là Tiểu Thừa

Này Từ Thị! Ông thấy các bậc Bồ Tát Ma Ha Tát kia được nhiều lợi ích như vậy. Nếu có trai lành gái tín nào, được nghe danh hiệu đức Phật A Di Đà sanh tâm vui mừng hơn hở chừng một niệm, quy y chiêm lễ, như thuyết tu hành, phải biết người này được lợi ích rất lớn, được nhiều công đức như đã nói ở trên, tâm không tự ti, cũng không công cao, thành tựu thiện căn được thêm tăng trưởng, phải biết người này không phải tiểu thừa, ở trong pháp của ta được gọi là đệ tử bậc nhất.

Thị cố cáo nữ, thiên nhân thế gian, A Tu La đẳng, ưng đương ái nhạo tu tập, sanh hy hữu tâm. Ư thử kinh trung, sanh đạo sư tướng. Dục linh vô lượng chúng sanh, tốc tạt an trụ, đắc Bất Thoái Chuyển, cập dục kiến bỉ, quảng đại trang nghiêm, nhiếp thụ thù thắng Phật sát, viên mãn công đức giả, đương khởi tinh tấn, thính thử pháp môn. Vị cầu pháp cố, bất sanh thoái khuất, siểm nguy chi tâm. Thiết nhập đại hóa, bất ưng nghi hồi.

Hà dĩ cố? Bỉ vô lượng ức, chư Bồ Tát đẳng, giai tạt cầu thử, vi diệu pháp môn, tôn trọng thính văn, bất sanh vi bội. Đa hữu Bồ Tát, dục văn thử kinh, nhi bất năng đắc, thị cố nữ đẳng, ưng cầu thử pháp”.

Thọ Bồ Đề Ký
Đệ Tứ Thập Tứ

Cho nên ta bảo ông rằng: Những Thiên, Nhơn, A tu la ở thế gian này nên phải hờn tin thích tu tập, sanh tâm hy hữu, nên lấy kinh này làm thầy hướng dẫn để cho vô lượng chúng sanh mau được vào bậc bất thoái chuyển, thấy được cõi Cực Lạc rộng lớn trang nghiêm nhiếp thụ thù thắng, viên mãn công đức hơn cả.

Nên phải tinh tấn vâng giữ pháp môn này cầu được vãng sanh, không nên sanh tâm thối thất hư nguy, dù có vào hầm lửa lớn cũng không được nghi ngờ hồi hận. Tại sao vậy? Vô lượng vô số Bồ Tát đều mong cầu trân trọng lắng nghe pháp môn vi diệu này, không có tâm sai trái. Có nhiều vị Bồ Tát muốn nghe kinh này mà còn không được. Nên các người phải cầu giữ pháp môn này.

Phẩm Bốn Mười Bốn
Thọ Ký Bồ Đề

Nhược ư lai thế, nãi chí chánh pháp diệt thời, đương hữu chúng sanh, thực chư thiện bản, dĩ tăng cúng dường, vô lượng chư Phật. Do bỉ Như Lai, gia oai lực cố, năng đắc như thị, quảng đại pháp môn. Nhiếp thủ thụ trì, đương hoạch quảng đại, Nhất Thiết Trí trí. Ư bỉ pháp trung, quảng đại thắng giải, hoạch đại hoan hỷ. Quảng vị tha thuyết, thường nhạo tu hành. Chư thiện nam tử, cập thiện nữ nhân, năng ư thị pháp, nhược dĩ cầu hiện cầu đương cầu giả, giai hoạch thiện lợi. Nhữ đẳng ưng đương, an trụ vô nghi, chủng chư thiện bản, ưng thường tu tập, sử vô nghi trệ, bất nhập nhất thiết, chủng loại trần bảo, thành tựu lao ngục.

A Dật Đa! Như thị đẳng loại, đại oai đức giả, năng sanh Phật pháp, quảng đại dị môn. Do ư thủ pháp, bất thính văn cố, hữu nhất ức Bồ Tát, thoái chuyển A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Về đời sau đến khi chánh pháp diệt tận, nếu có chúng sanh nào đã trồng căn lành, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, nhờ vào oai lực của Phật Vô Lượng Thọ gia bị mới gặp được kinh pháp này, giữ gìn thọ trì sẽ được quảng đại Nhất Thiết Trí. Ở trong kinh pháp đó hiểu rõ cặn kẽ, sẽ được nhiều hoan hỷ, nên lưu truyền cho mọi người tin theo tu tập. Các thiện nam tín nữ đối với pháp này nếu đã cầu, hiện cầu hay sẽ cầu vãng sanh đều được nhiều lợi ích.

Các ông nên phải kiên định chắc chắn, trồng các căn lành, nên luôn luôn tu tập không được ngừng nghỉ nghi ngờ, chẳng vào các cõi trần bảo thành tựu lao ngục.

Này A Dật Đa! Những hạng đại oai đức này thường từ nơi các pháp đại thừa khác mà được, nên đối với pháp này không chịu lắng nghe. Có đến một ức vị Bồ Tát thôi chuyển bậc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Nhược hữu chúng sanh, u thử kinh điển, thư tả cúng dường, thụ trì độc tụng, u tu du khoảnh, vị tha diễn thuyết, khuyến linh thính văn, bất sanh ưu não, nãi chí trú dạ, tư duy bỉ sát, cập Phật công đức, u Vô Thượng đạo, chung Bất Thoái Chuyển. Bỉ nhân lâm chung, giả sử tam thiên đại thiên thế giới, mãn trung đại hỏa, diệt năng siêu quá, sanh bỉ quốc độ. Thị nhân dĩ tăng, trị quá khứ Phật, thụ Bồ Đề ký. Nhất thiết Như Lai, đồng sở xưng tán. Thị cố ưng đương, chuyên tâm tín thụ, trì tụng thuyết hành.

**Độc Lưu Thử Kinh
Đệ Tứ Thập Ngũ**

Ngô kim vị chư chúng sanh, thuyết thử kinh pháp, linh kiến Vô Lượng Thọ Phật, cập kỳ quốc độ, nhất thiết sở hữu. Sở đương vi giả, giai khả cầu chi. Vô đắc dĩ ngã, diệt độ chi hậu, phục sanh nghi hoặc.

Nếu có chúng sanh nào đối với kinh này viết chép cúng dường thọ trì độc tụng, trong chút thời gian vì người diễn nói, khuyên họ lắng nghe, không sanh ưu não, cho đến ngày đêm suy nghĩ cõi Cực Lạc và công đức của Phật A Di Đà, đối với đạo vô thượng trọn không thoái chuyển. Giả sử ba ngàn thế giới tràn ngập lửa lớn, người đó khi mạng chung cũng có thể vượt khỏi, sanh vào cõi nước Cực Lạc. Bởi người ấy đời quá khứ đã từng gặp Phật và được thọ ký Bồ Đề, tất cả Như Lai đồng tán thán. Vì thế nên phải chuyên tâm tin thọ, trì tụng diễn thuyết tu hành.

**Phẩm Bốn Mười Lăm
Chỉ Lưu Lại Một Kinh Này**

Ta nay vì chúng sanh mà nói kinh này, khiến thấy được Đức Phật Vô Lượng Thọ và cảnh giới trang nghiêm ở cõi Cực Lạc, hễ có tâm nguyện cầu đều được như ý. Chớ đê sau khi Ta diệt độ rồi sanh lòng nghi

Đương lai chi thế, kinh đạo diệt tận, ngã dĩ từ bi ai mẫn, đặc lưu thử kinh, chỉ trụ bách tuế. Kỳ hữu chúng sanh, trị tư kinh giả, tùy ý sở nguyện, giai khả đắc độ.

Như Lai hưng thế, nan trị nan kiến. Chư Phật kinh đạo, nan đắc nan văn. Ngộ thiện tri thức, văn pháp năng hành, thử diệt vi nan. Nhược văn tư kinh, tín nhạo thụ trì, nan trung chi nan, vô quá thử nan. Nhược hữu chúng sanh, đắc văn Phật thanh, từ tâm thanh tịnh, dũng được hoan hỷ, y mao vi khởi, hoặc lệ xuất giả, giai do tiền thế, tăng tác Phật đạo, cố phi phạm nhân.

Nhược văn Phật hiệu, tâm trung hồ nghi, u Phật kinh ngữ, đô vô sở tín, giai từng ác đạo trung lai. Túc ương vị tận, vị đương độ thoát. Cố tâm hồ nghi, bất tín hướng nhĩ.

hoặc.

Đời tương lai khi kinh pháp diệt tận, Ta đem lòng từ bi thương xót, đặc biệt lưu kinh này lại trong một trăm năm, chúng sanh nào gặp được kinh này tùy ý nguyện cầu đều được độ thoát.

Như Lai ra đời rất khó gặp khó thấy, kinh pháp của Phật khó được khó nghe, gặp thiện tri thức nghe pháp tu hành cũng đã là khó. Nếu nghe kinh này tin thích thọ trì là điều khó trong khó, không gì khó hơn.

Nếu có chúng sanh được nghe lời Phật, từ tâm thanh tịnh, hớn hở vui mừng, hoặc râu tóc rụng đứng hay mắt rơi lệ, là do đời trước từng làm Phật sự, không phải là người phạm.

Nếu nghe danh hiệu Phật tâm sanh hồ nghi, đối với kinh Phật đều không tin tưởng, đó là từ ác đạo sanh ra, túc ương chưa dứt, chưa được độ thoát, nên có tâm hồ nghi, không chịu tin tưởng.

**Cần Tu Kiên Trì
Đệ Tứ Thập Lục**

Phật cáo Di Lặc: “Chư Phật Như Lai, Vô Thượng chi pháp, thập lực vô úy, vô ngại vô trước, thậm thâm chi pháp, cập Ba La Mật đẳng, Bồ Tát chi pháp, phi dị khả ngộ. Năng thuyết pháp nhân, diệc nan khai thị. Kiên cố thâm tín, thời diệc nan tao.

Ngã kim như lý tuyên thuyết, như thị quảng đại, vi diệu pháp môn, nhất thiết chư Phật, chi sở xưng tán. Phó chúc nhữ đẳng, tác đại thủ hộ. Vị chư hữu tình, trường dạ lợi ích, mạc linh chúng sanh, luân đọa ngũ thú, bị thụ nguy khổ.

Ứng cần tu hành, tùy thuận ngã giáo. Đương hiếu u Phật, thường niệm sư ân. Đương linh thị pháp, cứu trụ bất diệt. Đương kiên trì chi, vô đắc hủy thất. Vô đắc vi vọng, tăng giảm kinh pháp. Thường

**Phẩm Bốn Mười Sáu
Cần Tu Kiên Trì**

Này Di Lặc Bồ Tát! Pháp của chư Phật Như Lai vô thượng, đủ thập lực, vô úy, thậm thâm vô ngại vô trước; pháp Ba la mật của Bồ Tát cũng không dễ gặp. Nói pháp này cho người cũng khó khai thị. Người không có lòng tin sâu vững chắc cũng khó gặp được kinh pháp này.

Ta nay như lý tuyên nói pháp môn “Quảng đại vi diệu nhất thiết chư Phật xưng tán” này đem giao phó cho các ông, các ông phải cẩn thận thủ hộ, làm lợi ích cho các hữu tình chìm đắm trong đêm dài, chớ để cho chúng đọa lạc trong ngũ thú chịu các khổ ách.

Nên siêng tu hành, thuận theo giáo pháp của ta, phải tâm nguyện như Phật, thường nhớ ân sư, phải làm cho pháp này lưu truyền dài lâu không bị tiêu diệt, kiên cố giữ gìn không để hủy hoại vong thất, kinh pháp nhiều ít

niệm bất tuyệt, tác đắc đạo tiếp. Ngã pháp như thị, tác như thị thuyết. Như Lai sở hành, diệc ưng tùy hành. Chúng tu phước thiện, cầu sanh Tịnh sát”.

**Phước Huệ Thử Văn
Đệ Tứ Thập Thất**

Nhĩ thời Thế Tôn, nhi thuyết tụng viết:
Nhược bất vãng tích tu phước tuệ,
Ư thử chánh pháp bất năng vãn,
Dĩ tăng cúng dường chư Như Lai,
Tắc năng hoan hỷ tín thử sự.
Ác kiêu giải đãi cập tà kiến,
Nan tín Như Lai vi diệu pháp,
Thí như manh nhân hằng xử ám,
Bất năng khai đạo ư tha lộ.
Duy tăng ư Phật thực chúng thiện,
Cứu thế chi hạnh phương năng tu,
Văn dĩ thụ trì cập thụ tả,
Độc tụng tán diễn tinh cúng dường.

nhớ kỹ không quên, quyết được đạo quả.
Pháp của Ta như vậy, làm như vậy, nói như vậy,
Như Lai đã hành trì cũng theo đó mà hành trì,
tu các phước thiện, cầu sanh về cõi Tịnh độ.

**Phẩm Bốn Mười Bảy
Phước Huệ Được Nghe**

Bấy giờ đức Thế Tôn nói bài tụng rằng:
Nếu xa xưa không tu phước huệ,
Thì chánh pháp này không thể nghe
Đã từng cúng dường các Như Lai
Nên hay vui mừng tin pháp này.
Kiêu mạn giải đãi và tà kiến
Pháp vi diệu Như Lai khó tin
Như người mù hằng thấy tối đen
Không thể dẫn đường cho người khác
Chỉ từng trước Phật trông căn lành
Cứu đời hành thiện mới tu tập.
Nghe rồi thọ trì và biên chép
Độc tụng tán thán và cúng dường

Như thị nhất tâm cầu tịnh phương,
Quyết định vãng sanh Cực Lạc quốc,
Giả sử đại hỏa mãn tam thiên,
Thừa Phật oai đức tất năng siêu.
Như Lai thâm quảng trí tuệ hải,
Duy Phật dữ Phật nãi năng tri,
Thanh Văn ức kiếp tư Phật trí,
Tận kỳ thần lực mạc năng trắc.
Như Lai công đức Phật tự tri,
Duy hữu Thế Tôn năng khai thị,
Nhân thân nan đắc, Phật nan trị,
Tín tuệ văn pháp nan trung nan.
Nhược chư hữu tình đương tác Phật,
Hạnh siêu Phổ Hiền đặng bỉ ngạn,
Thị cố bác văn chư Trí Sĩ,
Ứng tín ngã giáo như thật ngôn.
Như thị diệu pháp hạnh thính văn,
Ứng thường niệm Phật nhi sanh hỷ,
Thụ trì quảng độ sanh tử lưu,
Phật thuyết thử nhân chân thiện hữu.

Như vậy nhưt tâm cầu Tịnh độ
Giả sử lửa cháy khắp ba ngàn
Nhờ oai đức Phật tất siêu việt
Quyết định vãng sanh cõi Cực Lạc
Biên trí huệ Như Lai sâu rộng
Chỉ Phật cùng Phật mới biết được
Thanh văn ức kiếp suy trí Phật
Tận hết sức cũng không thể hiểu
Công đức Như Lai Phật tự biết
Chỉ có Thế Tôn mới khai thị.
Thân người khó được, Phật khó gặp
Tín huệ nghe pháp khó trong khó
Nếu các hữu tình sắp thành Phật
Hạnh hơn Phổ Hiền lên bờ giác
Hỡi những kẻ học rộng trí cả
Nên tin lời như thật của Ta
Diệu pháp này may phước được nghe
Nên vui mừng hãy chuyên niệm Phật.
Thọ trì quyết thoát biên sanh tử
Phật gọi người này thật bạn lành.

Văn Kinh Hoạch Ích Đệ Tứ Thập Bát

Nhĩ thời Thế Tôn, thuyết thử kinh pháp, thiên nhân thế gian, hữu vạn nhị thiên na-do-tha ức chúng sanh, viễn ly trần cấu, đắc pháp Nhãn Tịnh. Nhị thập ức chúng sanh, đắc A Na Hàm quả. Lục thiên bát bách tỳ-kheo, chư lậu dĩ tận, tâm đắc giải thoát. Tứ thập ức Bồ Tát, ư Vô Thượng Bồ Đề, trụ Bất Thoái Chuyển, dĩ hoằng thệ công đức, nhi tự trang nghiêm. Nhị thập ngũ ức chúng sanh, đắc Bất Thoái Nhãn. Tứ vạn ức na-do-tha bách thiên chúng sanh, ư Vô Thượng Bồ Đề, vị tăng phát ý, kim thử sơ phát.

Chúng chư thiện căn, nguyện sanh Cực Lạc, kiến A Di Đà Phật, giai đương vãng sanh, bỉ Như Lai độ, các ư dị phương, thứ đệ thành Phật, đồng danh Diệu Âm Như Lai. Phục hữu thập phương Phật sát, nhược hiện tại sanh, cập vị lai sanh, kiến

Phẩm Bốn Mười Tám Nghe Kinh Được Lợi Ích

Khi đức Thế Tôn nói kinh này rồi, có một vạn hai ngàn na do tha chúng sanh xa lìa trần cấu, được pháp nhãn thanh tịnh, hai mươi ức chúng sanh chứng quả A na hàm, sáu ngàn tám trăm Tỳ kheo lậu tận tâm được giải thoát, bốn mươi ức Bồ Tát được bất thối chuyển, dùng công đức hoằng thệ mà tự trang nghiêm quả Vô Thượng Bồ đề, hai mươi lăm ức chúng sanh được bất thối nhãn, bốn vạn ức na do tha trăm ngàn chúng sanh chưa từng phát nguyện thành Phật, nay mới phát tâm gieo các căn lành,

nguyện sanh về Cực Lạc, thấy Phật A Di Đà, đều sẽ vãng sanh về cõi Tịnh độ của Phật Vô Lượng Thọ, thấy đều thứ lớp thành Phật khắp các phương cùng một danh hiệu là Diệu Âm Như Lai. Lại có tám vạn câu chi na do tha hữu tình ở mười phương cõi Phật,

A Di Đà Phật giả, các hữu bát vạn câu-chi na-do-tha nhân, đắc thụ ký Pháp Nhân, thành Vô Thượng Bồ Đề. Bĩ chư hữu tình, giai thị A Di Đà Phật, tức nguyện nhân duyên, câu đắc vãng sanh, Cực Lạc thế giới.

Nhĩ thời tam thiên đại thiên thế giới, lục chủng chấn động, tinh hiện chủng chủng, hy hữu thần biến, phóng đại quang minh, phổ chiếu thập phương. Phục hữu chư thiên, ư hư không trung, tác diệu âm nhạc, xuất tùy hỷ thanh. Nãi chí Sắc giới chư thiên, tất giai đắc văn, thán vị tăng hữu. Vô lượng diệu hoa, phân phân nhi giáng.

Tôn giả A Nan, Di Lạc Bồ Tát, cập chư Bồ Tát Thanh Văn, thiên long bát bộ, nhất thiết đại chúng, văn Phật sở thuyết, giai đại hoan hỷ, tín thụ phụng hành.

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng

hoặc hiện vãng sanh, hoặc sẽ vãng sanh thấy Phật A Di Đà được thọ ký pháp nhân thành Vô thượng Bồ Đề, các hữu tình này có túc nguyện nhân duyên với đức Phật A Di Đà.

Bảy giờ đại thiên thế giới chấn động sáu cách, và hiện các hy hữu thần biến. Quang minh sáng chói chiếu khắp mười phương. Lại có chư Thiên giữa hư không tấu âm nhạc vi diệu, cho đến chư Thiên Sắc giới cũng nghe và khen chưa từng có, vô lượng hoa đẹp thơm rưới xuống.

Tôn giả A Nan, Di Lạc Bồ Tát và các hàng Bồ Tát, Thanh Văn, Thiên Long, Bát bộ tất cả đại chúng nghe lời đức Phật dạy đều rất vui mừng tín thọ phụng hành.

Phật nói kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác.

Giác Kinh.

--	--

